

# HOÀNG HƯƠNG

Soangiang.edu.vn



## GIÁO TRÌNH E-LEARNING



soangiang.edu.vn



0355.936.256



Soan giang TV



# ISPRING SUITE

11





## GIÁO TRÌNH HD THIẾT KẾ E-LEARNING SPRING SUITE 11

<b>Bài 1- Những hiểu biết cơ bản về thiết kế bài giảng e-learning.....</b>	<b>1</b>
1) Đặc điểm bài giảng e-learning chuẩn HTML, Scorm.....	1
2) Phần mềm và kỹ năng cần biết khi thiết kế elearning.....	2
3) Bố cục cơ bản của bản giảng e-learning.....	2
4) Xây dựng kịch bản cho bài giảng elearning: .....	3
5) Lưu ý và nguồn tài liệu e-learning tham khảo. ....	6
6) Cách sử dụng bài giảng powerpoint có sẵn làm bài giảng elearning. ....	6
<b>Bài 2- Giới thiệu cơ bản về tính năng của.....</b>	<b>11</b>
1-Cài đặt phần mềm .....	11
2-Giới thiệu các tính năng. ....	11
<b>Bài 3-Chèn thông tin người soạn và lưu bài giảng đúng cách. ....</b>	<b>13</b>
1-Lưu bài giảng đúng cách .....	13
2- Chèn thông tin người soạn.....	14
<b>Bài 4-Thay đổi giao diện việt hóa .....</b>	<b>16</b>
1-Thay đổi giao diện bài giảng .....	16
2-Cách lưu giao diện và đưa giao diện sẵn có vào bài giảng.....	18
<b>Bài 5- Quản lý thuyết minh, tường thuật .....</b>	<b>19</b>
1-Ghi âm thanh trực tiếp và đồng bộ luôn trong Ispring suite. ....	19
2- Chèn âm thanh có sẵn .....	19
3-Ghi video trực tiếp vào bài giảng.....	22
4-Chèn video vào bài giảng. ....	22
<b>Bài 6- Chèn câu hỏi bài tập tương tác .....</b>	<b>30</b>
1-Đặc điểm bài tập trong Ispring suite.....	30
2- Thiết lập thuộc tính toàn bộ gói bài tập. ....	31
3- Chèn các dạng bài: .....	33
4-Thay đổi giao diện và việt hóa bài tập. ....	46
<b>Bài 7-Quản lý trình chiếu-Slide Properties .....</b>	<b>49</b>
1-Thiết lập cơ bản:.....	49
2-Thiết lập nâng cao:.....	50
<b>Bài 8-Xem trước và xuất bản bài giảng e-learning .....</b>	<b>51</b>
1-Xem trước: Preview.....	51
2- Xuất bản-Publish .....	51
<b>HƯỚNG DẪN MỘT SỐ TÍNH NĂNG KHÁC.....</b>	<b>53</b>
1- Nhúng đối tượng: Web Object .....	53
2- Tạo thư viện, học liệu số cho bài giảng: Interaction.....	57
3- Xây dựng hoạt cảnh: .....	62
4- Đính kèm tài nguyên vào bài giảng: .....	71
5-Tính năng ghi màn hình máy tính:.....	73



# Bài 1- Những hiểu biết cơ bản về thiết kế bài giảng e-learning

## 1) Đặc điểm bài giảng e-learning chuẩn HTML, Scorm

Chương trình
Đặc điểm eLearning
Cấu trúc cơ bản
Các bước xây dựng
Kịch bản & thiết kế

"Xây dựng eLearning là xây dựng bài giảng có khả năng tự động giảng cho học sinh và học sinh tự kiểm tra đánh giá được kiến thức, kỹ năng, năng lực của mình"




  
 Tự động giảng cho học sinh.

  
 Xuất bản LMS HTML

  
 Hệ thống Tự động Kiểm tra, Đánh giá.





Diễn thuyết: Hoàng Hưởng

Zalo: 0355.936.256

+ Bài giảng đa phương tiện: Hình ảnh, video, âm thanh, text, shape, sơ đồ, bản đồ...v.v

+ Bài elearning khác với bài giảng trên lớp:

Bài dạy trên lớp ( Powerpoint) Là người tổ chức hoạt động trực tiếp và tương tác trực tiếp với học sinh. <b>HỌC SINH- GV CÙNG HOẠT ĐỘNG ( HS LÀ TRUNG TÂM)</b>	Bài giảng elearning: Là bài giảng có khả năng tự giảng, tự kiểm tra đánh giá được học sinh mà không cần có giáo viên ( bên cạnh, tổ chức hoạt động) <b>HS- TỰ HỌC. ( HỌC SINH LÀ TRUNG TÂM)</b>
TRÌNH CHIẾU TRÊN MÁY CHIẾU ( POWERPOINT, ACTIVINPIRE) Ở TRÊN LỚP	HỌC THÔNG QUA: ĐIỆN THOẠI, MÁY TÍNH, IPAD, MÁY TÍNH BÀN...TIVI THÔNG MINH... ( HỌC BẤT CỨ Ở ĐÂU, BẤT CỨ LÚC NÀO)
CHUẨN: PPTX, PPT ( POWERPOINT)	CHUẨN: HTML, SCORM + Học offline: Tải về máy tính học ( gửi cho HS tải về) + Học trực tuyến: GV phải đưa bài giảng lên internet..

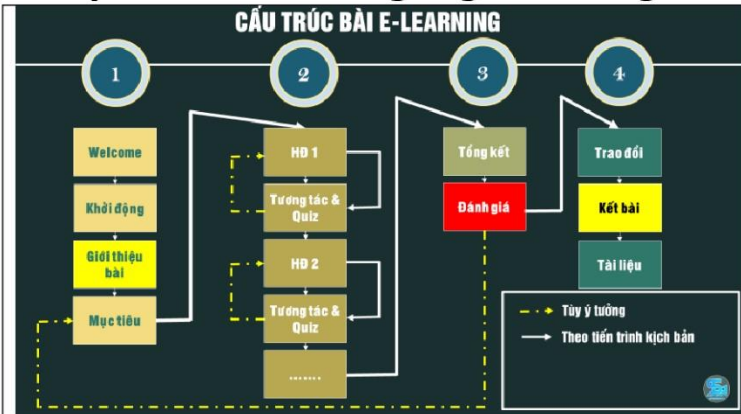


**2) Phần mềm và kỹ năng cần biết khi thiết kế elearning.**

- + Kỹ năng thiết kế soạn giảng trên Powerpoint
- + Kỹ năng biên tập phim ( ĐT hoặc máy tính)
- + Kỹ năng sử dụng phần mềm Ispring suite 11

Đây là những ứng dụng để sử dụng và đòi hỏi máy tính không cần quá cao...đĩ nhiên ta có thể dùng các ứng dụng khác miễn là có chức năng tương tự để hỗ trợ soạn giảng e-learning.

**3) Bộ cục cơ bản của bản giảng e-learning.**



- Slide 1: Chào mừng thông tin người soạn và bài soạn.
- Slide 2: Khởi động cho bài mới ( Kiểm tra bài cũ, hoặc cho hs xem video, hình ảnh, âm thanh) từ đó dẫn vào bài.
- Slide 3: Video giới thiệu bài – Do giáo viên thực hiện.
- Slide 4: Mục tiêu, cấu trúc bài giảng.
- Slide 5, 6,7 .....: Thực hiện tiến trình bài giảng kiến thức mới theo kịch bản – kết hợp tạo các tương tác, câu hỏi để học sinh tham gia vào tiến trình học kiến thức mới.
- Slide: Tổng kết bài học: Mục đích tổng kết lại bài bằng sơ đồ tư duy, hoặc kết bài...
- Slide: Video kết thúc bài học – giáo viên thực hiện để tạm biệt học sinh và dặn dò bài mới
- Slide cuối: Tài liệu sử dụng trong bài giảng.





#### 4) Xây dựng kịch bản cho bài giảng elearning:

Hình ảnh	Mô tả
	<p>Trang thông tin</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tên bài</li> <li>+ Tác giả: Người soạn</li> <li>+ Thông tin người soạn</li> <li>+ Giấy phép</li> <li>+ Ngày tháng soạn bài.</li> </ul>
	<p>-Hệ thống hóa mục tiêu bài dạy</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực</li> <li>+ Phẩm chất</li> </ul> <p>⇒ Mà HS cần đạt được qua bài học.</p>
	<p>Tự quay và biên tập một video giới thiệu bài học mới.</p>



BÀI 10
Kỹ năng thiết kế mẫu bố cục slide bài giảng e\_learning

## CHỌN HOẠT ĐỘNG CỦA BÀI HỌC

KHỞI ĐỘNG

KIẾN THỨC

LUYỆN TẬP

VẬN DỤNG

Em hãy chọn hoạt động học để khám phá bài học mới nhé..Em nên chọn theo trình tự học: **Khởi động, khám phá kiến thức, luyện tập, vận dụng.**

KHỞI ĐỘNG	KIẾN THỨC	LUYỆN TẬP	VẬN DỤNG
	<p><b>HD 1:</b></p>		
	<p><b>HD 2...</b>Tức là thầy cô xây dựng kịch bản cho phần khám phá kiến thức theo cấu trúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự giảng cho HS hiểu đơn vị kiến thức đó.</li> <li>+ Kiểm tra HS xem các em có hiểu không bằng vài câu hỏi.</li> </ul>		

**VIDEO KẾT THÚC BÀI HỌC**

( THẦY CÔ QUAY VIDEO NHƯ MỘT MC TRUYỀN HÌNH- CHỐT LẠI TOÀN BỘ BÀI HỌC VÀ DẶN DÒ HS)

BÀI 29 TIẾT 4- BỀ MẶT TRÁI ĐẤT- TNXH LỚP 3

KHỞI ĐỘNG

KIẾN THỨC

LUYỆN TẬP

VẬN DỤNG

MỞ RỘNG

Bài học về bề mặt trái đất giúp chúng ta hiểu về cấu trúc và đặc điểm của bề mặt trái đất, các hiện tượng địa chất cơ bản trên trái đất và tác động của chúng đến đời sống con người.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

**01** Video giới thiệu, kết bài và thuyết minh bài giảng do giáo viên thực hiện.

**02** Các tư liệu: Hình ảnh, video sưu tầm trên Internet: Google, Wikimedia, youtube...

**03** Sách giáo khoa TNXH lớp 3

**04** Phần mềm thiết kế: Ispring suite 9

**05** Phần mềm hỗ trợ: Camtasia, Format Factory.

**Đó là hướng dẫn lên kịch bản cho bài dạy elearning theo chuẩn tương tác và GDPT2018.**

**5) Lưu ý và nguồn tài liệu e-learning tham khảo.**

- Kho của bộ giáo dục: [igiaeduc.vn/](http://igiaeduc.vn/)
- Kho bài giảng của các sở giáo dục.
- Xem HD elearning dạng Video tại: <https://bit.ly/SUBSOANGIANGTV>
- Web: <https://soangiang.edu.vn/>

**6) Cách sử dụng bài giảng powerpoint có sẵn làm bài giảng elearning.****6.1- Chuẩn bị:**

- Một bài giảng powerpoint ( mà thầy cô dạy trên lớp)

Chú ý: Bài giảng thầy cô không nên lấy bài cũ ở chuẩn PPT=> **PPTX**

- Cài máy tính office từ 2013 trở lên...

**6.2- Đưa bài giảng trên lớp vào kịch bản của bài giảng elearning**

+ Bỏ hết hiệu ứng của bài giảng Powerpoint( để khi copy vào kịch bản bài giảng elearning sẽ không bị lỗi)

Minh họa	Mô tả
<p style="text-align: center; font-size: small;">SỞ GD VÀ ĐT ĐỒNG NAI – SỞ KH VÀ CN TỈNH ĐỒNG NAI</p> <p style="text-align: center;">HỘI THI GIÁO VIÊN GIỎI UDCNTT TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ ....</p> <p style="text-align: center;"><b>Chủ đề: BÀI 29</b> <b>Tiết 4: BỀ MẶT TRÁI ĐẤT</b> <b>Khối lớp: 3</b></p> <p style="text-align: center;">Giáo viên: Hoàng Văn Hương Đơn vị: Trường TH Phú Tân Email: <a href="mailto:admin@soangiang.edu.vn">admin@soangiang.edu.vn</a> ĐT: 0355.936.256</p> <p style="text-align: center;">Giấy phép: CC-BY-SA</p> <p style="text-align: center; font-size: x-small;">Tháng 05/2023</p>	<p><b>Thông tin bài học.</b></p>



	<p><b>Mục tiêu bài học:</b> Thầy cô nhập mục tiêu của bài học, tiết học trong kế hoạch bài dạy.</p>
	<p><b>Làm một video giới thiệu bài học...</b></p>
	<p><b>Trang home:</b> trang chủ- là trang liên kết với các hoạt động học của bài giảng elearning...</p>
<p><b>KHỞI ĐỘNG:</b></p>	

BÀI 29 TIẾT 4- BỀ MẶT TRÁI ĐẤT- TNXH LỚP 3

**KHỞ ĐỘNG** **TRÒ CHƠI**  
**KIẾN THỨC**  
**LUYỆN TẬP**  
**VẬN DỤNG**  
**MỞ RỘNG**

*Lật mảnh ghép*

**Khởi động bằng trò chơi mảnh ghép... Gồm có 4 câu hỏi...**

BÀI 29 TIẾT 4- BỀ MẶT TRÁI ĐẤT- TNXH LỚP 3

**KHỞ ĐỘNG**  
**KIẾN THỨC**  
**LUYỆN TẬP**  
**VẬN DỤNG**  
**MỞ RỘNG**

**LÀM MỘT VIDEO NGẮN- DẪN DẮT CHUYỂN HOẠT ĐỘNG TỪ KHỞI ĐỘNG TỚI KHÁM PHÁ KIẾN THỨC.**

**Làm một video ngắn chuyển hoạt động.**

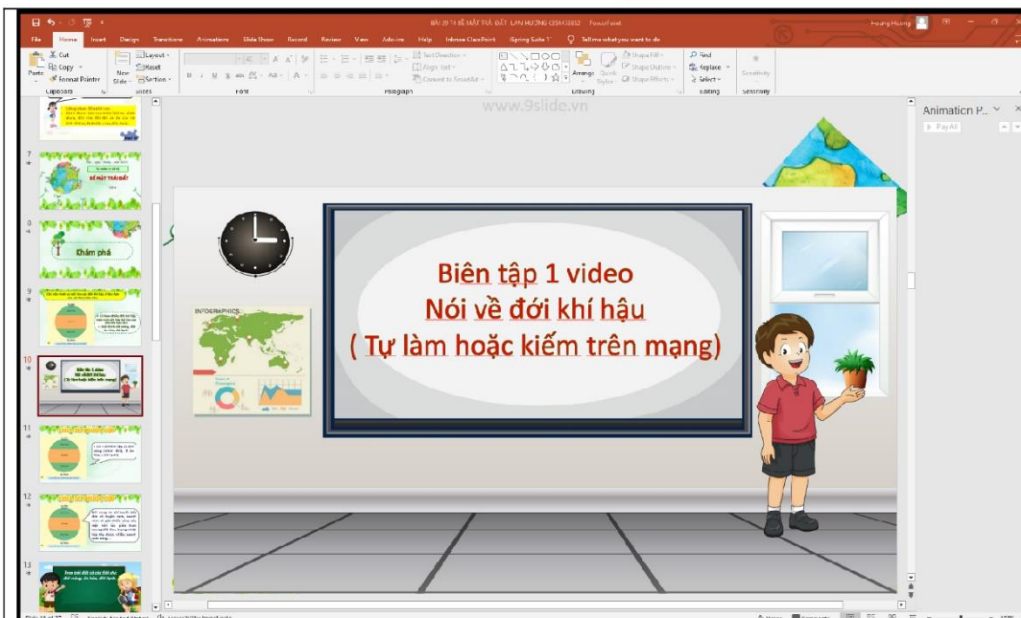
**KHÁM PHÁ KIẾN THỨC**

Chỉ trên hình và nói tên các đới khí hậu ở Bắc bán cầu và Nam bán cầu.

**+ Có bao nhiêu đới khí hậu trên trái đất hãy kể tên các đới khí hậu đó?  
 + Giải thích đới nóng, đới ôn hoà, đới lạnh.**

11 *Lược đồ các đới khí hậu trên Trái Đất*

**Cho một câu hỏi trước sau đó chốt kiến thức sau...**

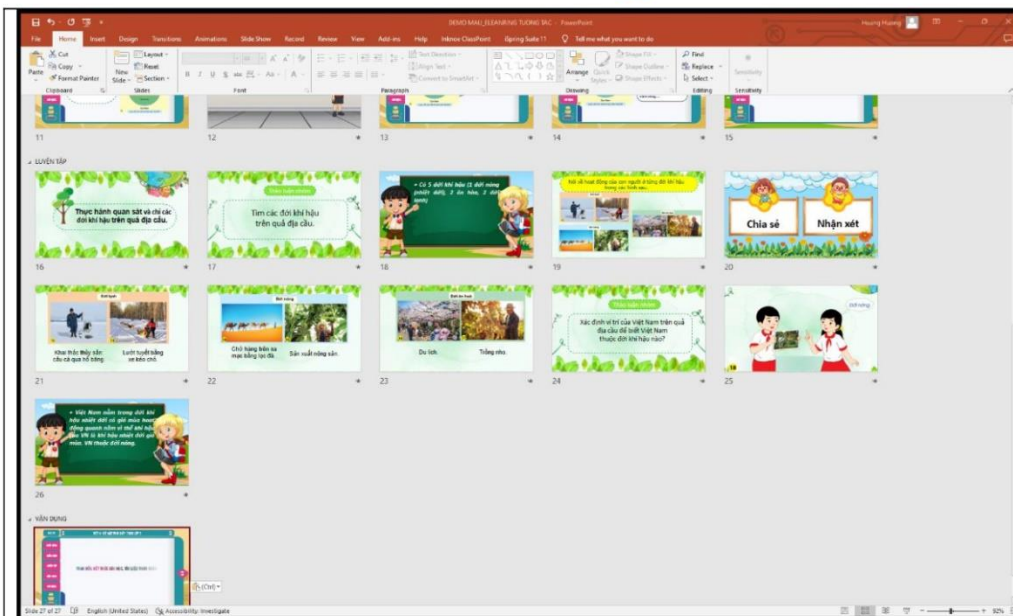


**Biên tập video...cung cấp kiến thức cho HS về đới khí hậu... (Kiếm trên mạng hoặc tự làm)**



**LUYỆN TẬP- THỰC HÀNH QUAN SÁT... CHÚNG TA SẼ CHUYỂN HÓA TOÀN BỘ HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH QUAN SÁT THÀNH DẠNG CÂU HỎI KIỂM TỰ ĐỘNG:**

- + Câu hỏi một lựa chọn đúng
- + Câu hỏi nhiều lựa chọn đúng
- + Câu hỏi trả lời ngắn
- + Câu hỏi kéo thả hình, kéo thả đối tượng
- + Câu hỏi sắp xếp trật tự...
- + Câu điền khuyết....vv



**Trên Trái Đất có các đới khí hậu:  
đới nóng, đới ôn hoà và đới lạnh.**

**Chốt lại kiến thức...  
Làm sơ đồ tư duy..hoặc bản đồ...**

**Phần trên chính là hướng dẫn để thầy cô có thể đưa bài giảng powerpoint trên lớp thành bài giảng theo module( GDPT2018).**

**Sau khi hoàn thiện copy hoặc nhập liệu các slide bài giảng thì giáo viên cần phải lên kịch bản hoàn thiện các phần theo yêu cầu chuẩn e-learning.**



## Bài 2- Giới thiệu cơ bản về tính năng của Ispring suite 11

Ispring suite 11 là phần mềm hỗ trợ soạn và thiết kế bài giảng e-learning. Phần mềm này được tích hợp vào trong add-in của Powerpoint.

### 1-Cài đặt phần mềm

- + Nhiều phiên bản.
- + **Phiên bản mới nhất-Tiếng Anh.**
- + Bản quyền

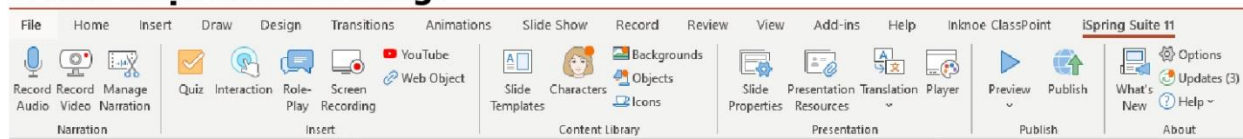


( TÀI LIỆU KÈM BỘ VIDEO HD CHI TIẾT)

Liên hệ nhóm zalo: <https://soangiang.com/shop/>

**HD elearning:** <https://bit.ly/SUBSOANGIANGTV>

### 2-Giới thiệu các tính năng.



<p>Record Audio Record Video Manage Narration</p> <p>Narration</p>	<p>Nararation: Tường thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Record Audio: Ghi âm thanh</li> <li>- Record Video: Ghi video trực tiếp trong Ispring</li> <li>- Manage Narration: Quản lí tường thuật</li> </ul>
<p>Quiz Interaction Role-Play Screen Recording YouTube Web Object</p> <p>Insert</p>	<p>Insert: Chèn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Quiz: Chèn bài tập</li> <li>- Interaction: Chèn tương tác</li> <li>- Role Play: Hoạt cảnh...</li> <li>- Screen recording: Quay màn hình máy tính</li> <li>- Youtube: chèn video Youtube</li> <li>- Web object: Chèn web, flash....</li> </ul>

	<p>Content library: Thư viện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Templates: Mẫu slide</li> <li>- Characters: Thư viện biểu cảm người soạn</li> <li>- Backgrounds: Nền slide</li> <li>- Objects: Thư viện đối tượng</li> <li>- Icons: Thư viện biểu tượng</li> </ul>
	<p>Presentation</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Slide properties: Thuộc tính trình chiếu</li> <li>- Presentation Resources: Người soạn và tài liệu kèm theo</li> <li>- Translation: Chuyển ngôn ngữ.</li> <li>- Player: Giao diện người dùng..</li> </ul>
	<p>Publish: Xuất bản</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Preview: Xem trước</li> <li>- Publish: Xuất bản bài giảng</li> </ul>
	<p>About: Thông tin ứng dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Options: Cài đặt thiết bị</li> <li>- Updates: Phiên bản.</li> <li>- Help: xem hỗ trợ</li> </ul>

## Bài 3-Chèn thông tin người soạn và lưu bài giảng đúng cách.

### 1-Lưu bài giảng đúng cách

Nếu là bài giảng mới thực hiện một lần lưu duy nhất còn nếu bài giảng sẵn thì thực hiện lưu lại cho đúng chuẩn tránh mất liên kết sau này.

Bài giảng elearning có 2 phần mà thầy cô cần phân biệt:

**+ Tập nguồn:** Chính là file Powerpoint và thư mục cùng tên với file Powerpoint của bài giảng ( Có thể sửa chữa thoải mái)

**+ Tập xuất bản:** Tập được xuất bản ở dạng HTML5 hoặc Scorm ( đã hoàn thành, không thể sửa)

B1: **Mở bài giảng** -> Sau đó vào File| chọn Save hoặc **save as**.

B2: Tạo một thư mục mới lưu bài giảng hoặc thư mục có sẵn...đặt tên bài..nhấn Save..

#### Lưu ý:

1- Tập nguồn ( Là tập powerpoint và thư mục cùng tên với nó)

Thư mục cùng tên nó rất quan trọng: Chứa toàn bộ dữ liệu- Video, quiz, ...

+ Nếu thầy cô muốn di chuyển, SAO CHÉP thì phải di chuyển cả 2 vào thư mục cùng cấp.

+ Nếu muốn đổi tên tập nguồn thì phải đổi đúng cách.

( Lưu đúng cách).

Thực hiện thao tác: File -> Save as

Nhấp vào biểu tượng tính năng bất kỳ của Ispring suite để nó tự cập nhật dự án.

+ Tập nguồn là tập để ta có thể chỉnh sửa bài giảng.

2- Tập xuất bản: Là tập để đưa lên web hoặc cho hs học..

Không sửa được nội dung của bài giảng.

+ Bài giảng có 2 phần: Phần tệp tin Powerpoint và phần thư mục tên tương tự như tệp tin chứa toàn bộ dữ liệu liên kết vì thế:

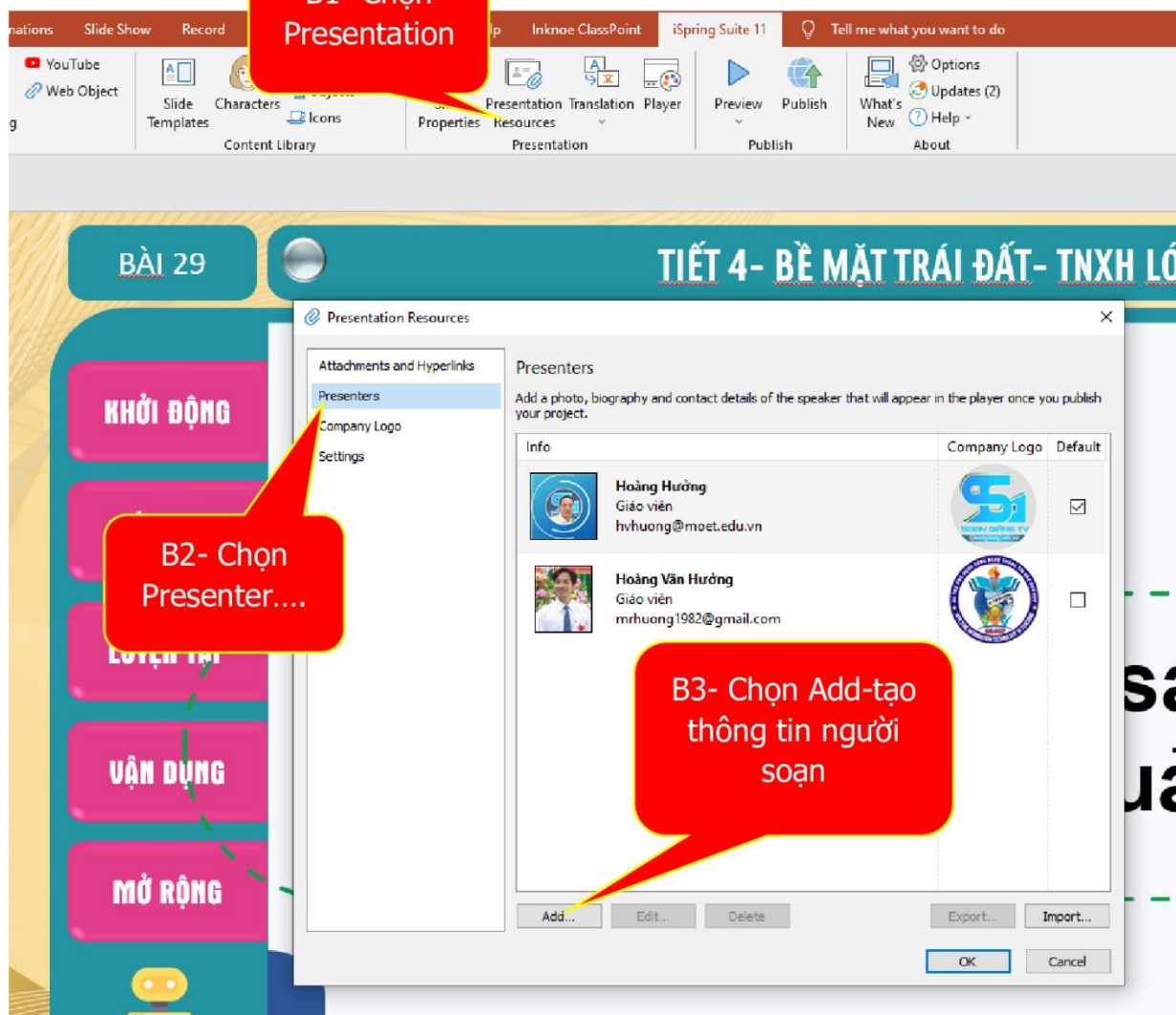
- Không đổi tên tùy tiện tệp tin hay thư mục của bài.
- Không di chuyển lung tung dẫn đến tệp tin và thư mục không chung một nơi...

- Không xóa thư mục cùng tên với tệp tin bài giảng.

## 2- Chèn thông tin người soạn.

Giúp người học biết được ai là người soạn bài, hình ảnh, địa chỉ, SĐT, trang web, trường...

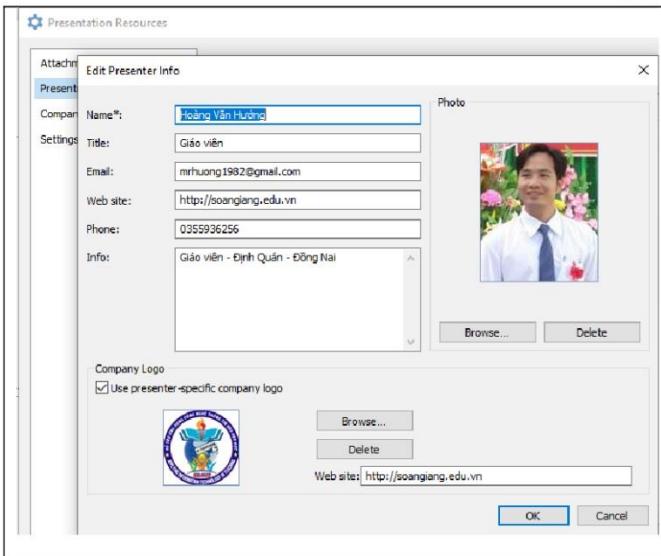
B1; Ở ngăn lệnh Presentation-> Chọn lệnh Presentation Resources-> Xuất hiện cửa sổ mới.



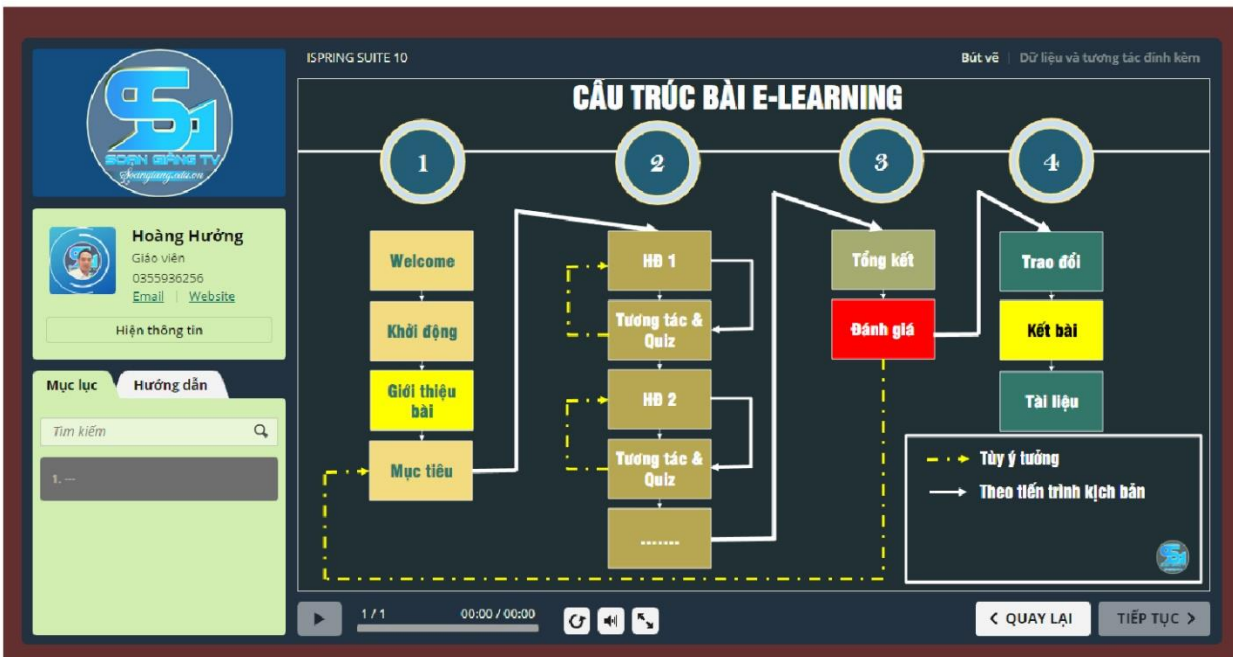
B2- Ở cửa sổ mới-> Chọn Presenter để chèn thông tin người soạn.

- Nhấn Add- để chèn thêm người soạn mới-> Xuất hiện cửa sổ
- Nhập thông tin theo hình ảnh minh họa dưới.
- Nhấn OK-> OK để hoàn tất việc chèn thông tin người soạn.





**Lưu ý:** Sau khi chèn xong Preview xem thử mà không thấy hiện thông tin người soạn ở sidebar trái hoặc phải thì phải thực hiện thao tác sau:  
 + Vào Player: Chọn dạng bố cục có thông tin người soạn...  
 + Vào Slide Properties: Phần bố cục chọn bố cục Full hoặc maxi....  
 ( Nhưng phần này HD chi tiết thì sẽ có ở các bài học cụ thể hơn, tuy nhiên ở đây chỉ lưu ý cài để khỏi lo lắng khi không thấy thông tin mình hiện khi đã cài thông tin)

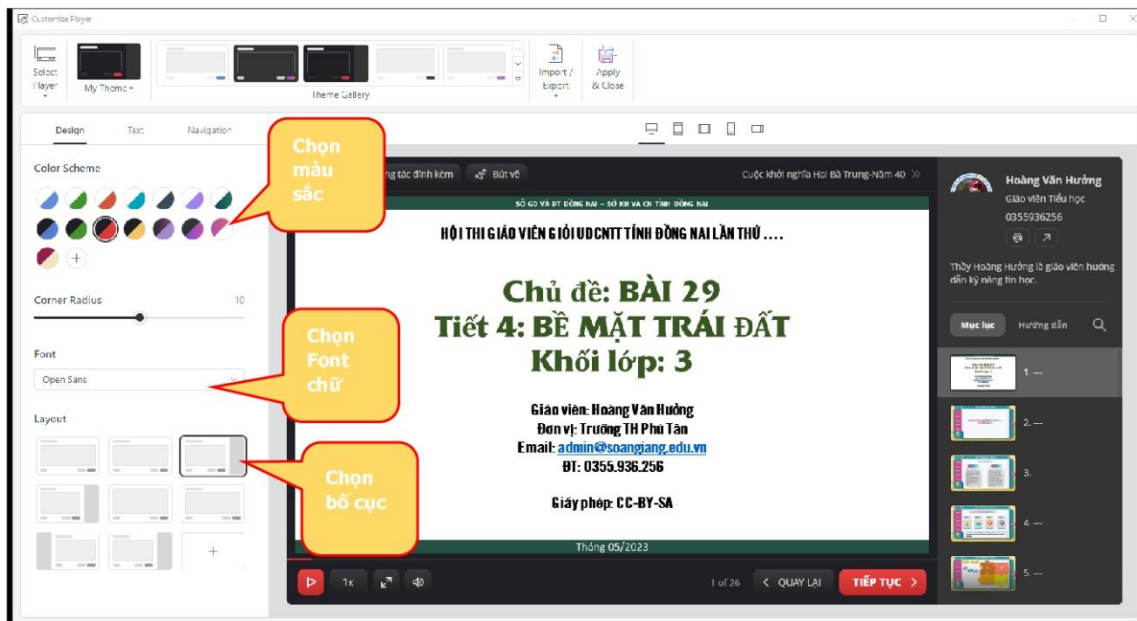


# Bài 4-Thay đổi giao diện việt hóa hoặc đưa mẫu giao diện sẵn có vào bài giảng e-learning

## 1-Thay đổi giao diện bài giảng

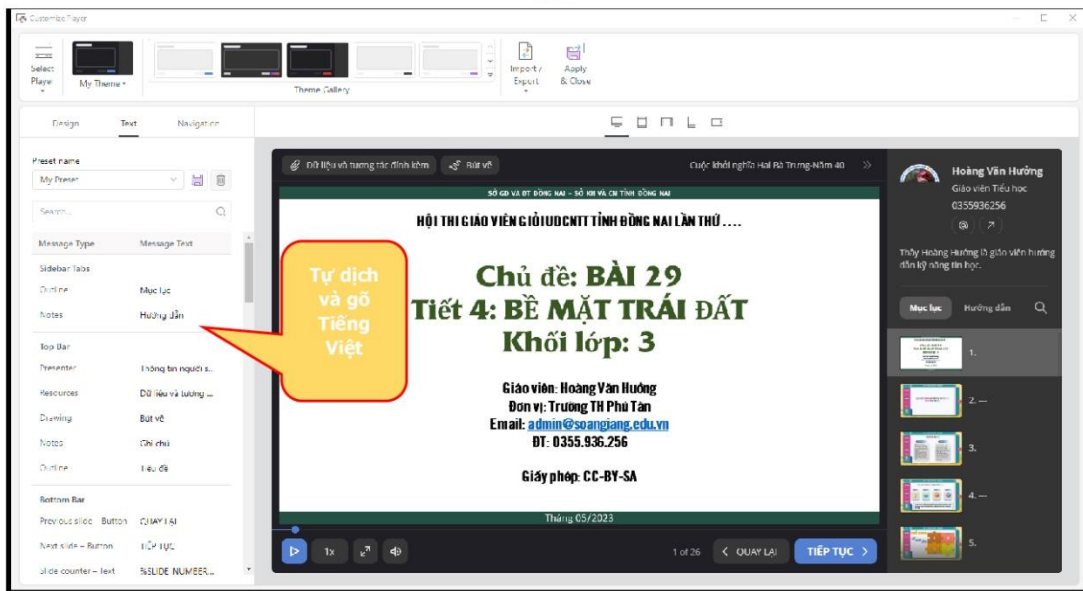
Ý nghĩa: Giúp giao diện thân thiện với người dùng hơn, đẹp hơn....

B1: Ở ngăn lệnh **Presentation**-> Chọn **player**-> Xuất hiện cửa sổ chỉnh sửa giao diện.

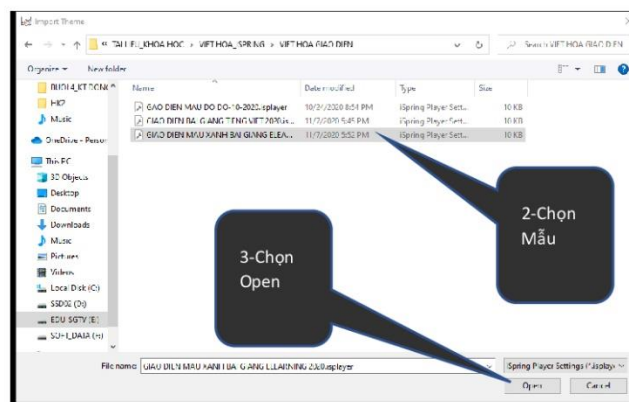
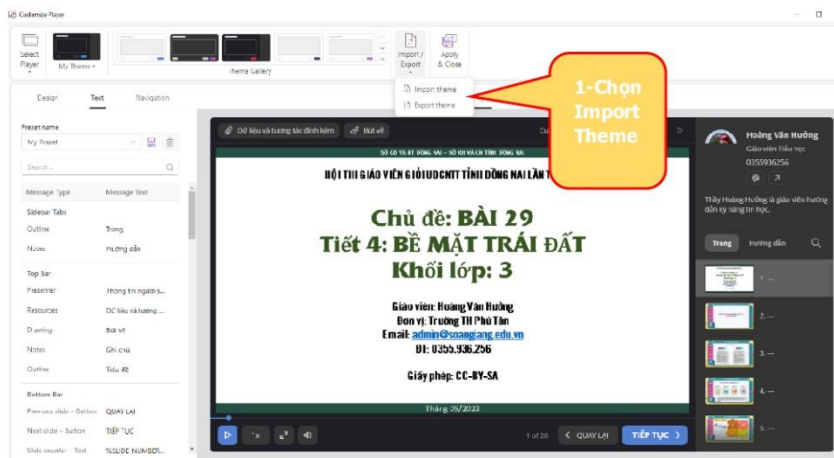


B2- Thay đổi text-NGÔN NGỮ- DÙNG MẪU SẴN:

Cách 1: Việt hóa thủ công:



Cách 2: Import mẫu sẵn ( Do mình Soan Giang TV gửi)



B3: Lưu lại-> Apply & close.



**KẾT QUẢ:****2-Cách lưu giao diện và đưa giao diện sẵn có vào bài giảng.**

Ý nghĩa: Nếu có sẵn một giao diện mẫu hoặc có giao diện muốn đưa sang máy tính khác thì ta sẽ thực hiện tính năng này để rút ngắn thời gian làm bài ở các lần sau.

Cách làm:

B1-Nhấp vào Player-> Xuất hiện cửa sổ mới.

B2- Chọn templates ( chú ý 2 lện: Export/import)

+ Export: Lưu giao diện lại làm mẫu sau này.

+ Import: Đưa mẫu giao diện sẵn có vào bài..

B4-Apply & close.

=====

## Bài 5- Quản lí thuyết minh, tường thuật (Ghi, chèn, đồng bộ âm thanh, video slide bài giảng).

Việc đồng bộ hóa là thực hiện vai trò tự giảng cho học sinh kiến thức của bài học...giáo viên sử dụng tất cả các kênh để phục vụ cho việc tự giảng: Âm thanh( ghi âm); hình ảnh; Video ( hình, tiếng), sơ đồ...giúp cho bài giảng có khả năng tự giảng cho HS mà không cần giáo viên bên cạnh.

### 1-Ghi âm thanh trực tiếp và đồng bộ luôn trong Ispring suite.

Điều kiện:

**Đôi phỏ:** + Phải có Micro ( Máy laptop, mua micro 100k, Tai nghe của ĐT)

#### **Để có bài chất lượng:**

Chú ý: Không nên dùng cách ghi âm trực tiếp vào bài giảng giảng; Chúng ta sẽ sử dụng **điện thoại** ghi âm các slide bài giảng cần thuyết minh; Chuyên nghiệp hơn: Ra **studio** thu âm, hoặc có thiết thu âm chuyên nghiệp.

Cách nữa: Dùng công nghệ AI ( Text Speed- chuyển chữ thành giọng nói)

<https://vbee.vn/>

+ **Hiệu ứng cho đôi tượng trong slide phải được thiết lập ở dạng click chuột.**

+ Chuẩn bị video: Video mở bài, kết bài- Bắt buộc xuất hiện hình của thầy cô..

### 2- Chèn âm thanh có sẵn

Ý nghĩa: Giáo viên nên ghi sẵn âm thanh và xử lí bằng các phần mềm để có được âm thanh chất lượng nhất sẽ giúp bài giảng chuyên nghiệp hơn ( Giáo viên có thể ghi bằng điện thoại hoặc thiết bị ghi âm sau đó dùng camtasia hoặc bất cứ phần mềm nào mà giáo viên biết biên tập âm thanh để xử lí cho như ý)

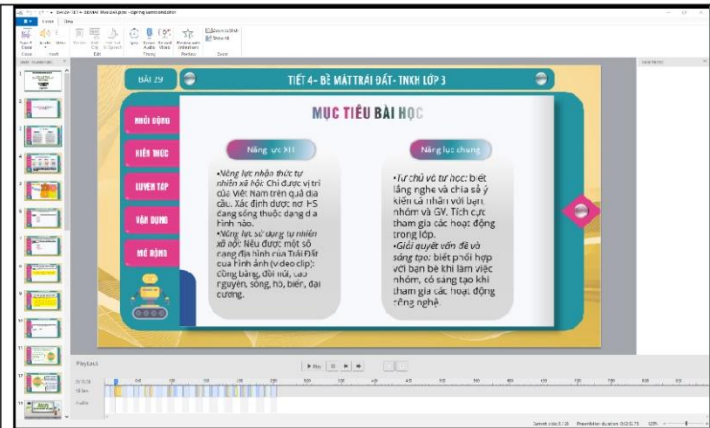
Để đồng bộ được slide bài giảng:

+ Thiết lập hiệu ứng click chuột cho nội dung trong slide..

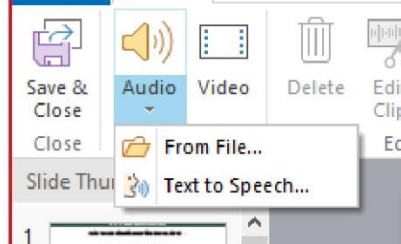
+ Tiến hành chèn âm thanh và đồng bộ:



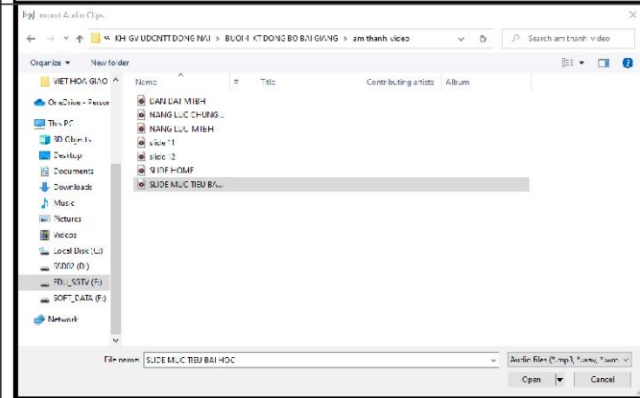
B1-Vào Manage narration-> Xuất hiện cửa sổ mới.



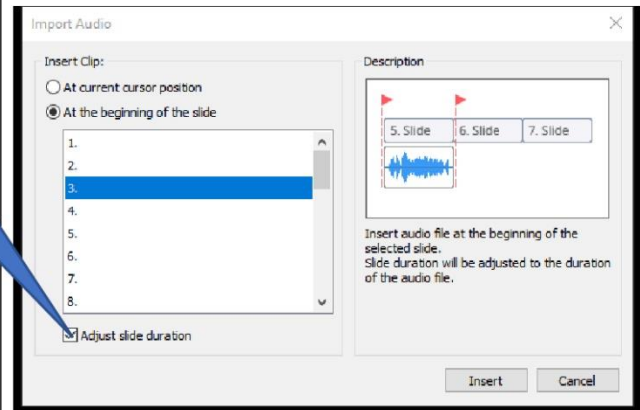
B2- ở ngăn import trong narration-



> Chọn Audio-> from file-> xuất hiện cửa sổ mới ( Nhớ check vào Adjust slide duration để âm thanh chỉ nằm trong slide đã chọn-> Chọn Insert.



Cần check vào Adjust slide duration..

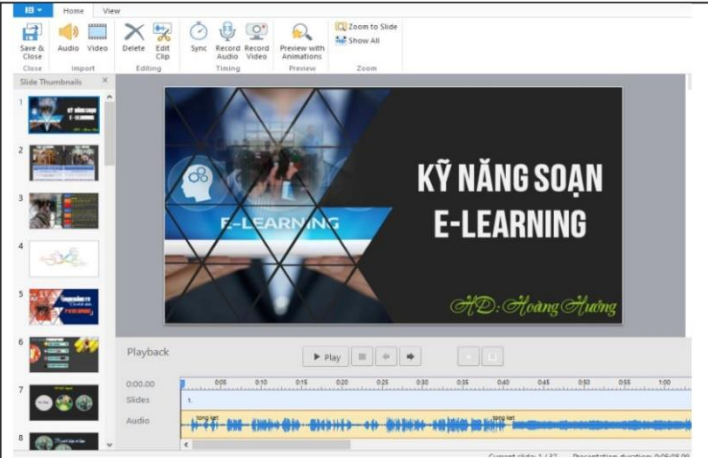
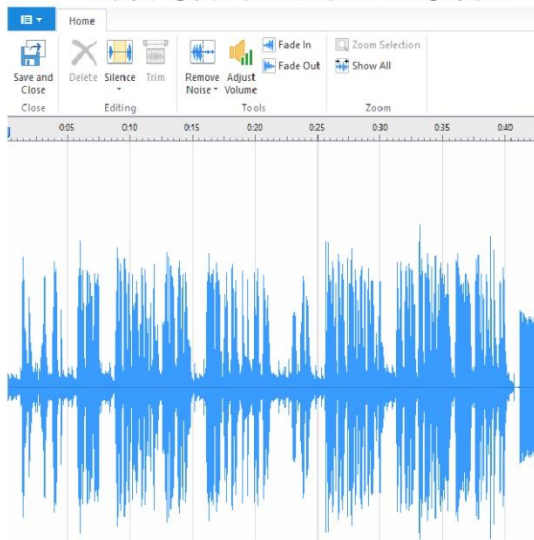




**B3-Chỉnh sửa âm thanh lại ( Nếu cần)**

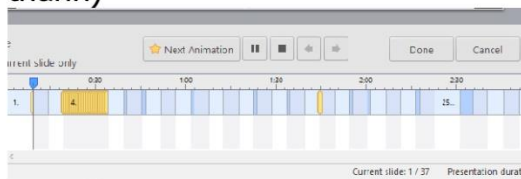
+ Chọn âm thanh cần sửa  
 + Nhấp vào Edit clip.  
 ( Lưu ý trước khi muốn thực hiện thao tác nào đó luôn phải chọn đối tượng trước)

- Delete: Xóa
- Silence: Im lặng
- Remove noise: Loại tiếng ồn
- Volume: Tăng giảm âm lượng.
- Fade in: âm thanh to dần
- Fade out: âm thanh nhỏ dần

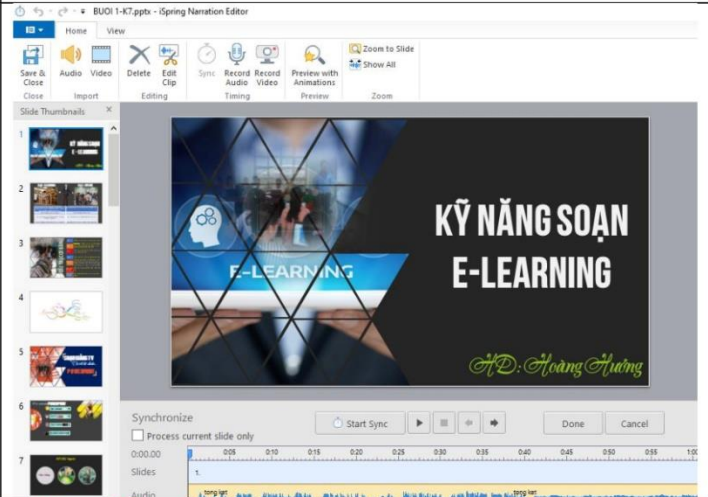


**B4- Nhấn vào Sync để tiến hành đồng bộ.**

+ Nhấp Start Sync: Để tiến hành đồng bộ ( Lúc này nút sẽ thành nút chọn hiệu ứng xuất hiện theo âm thanh)



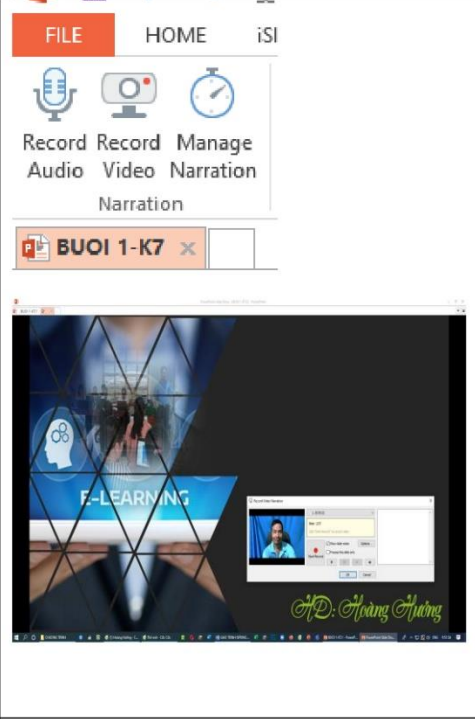
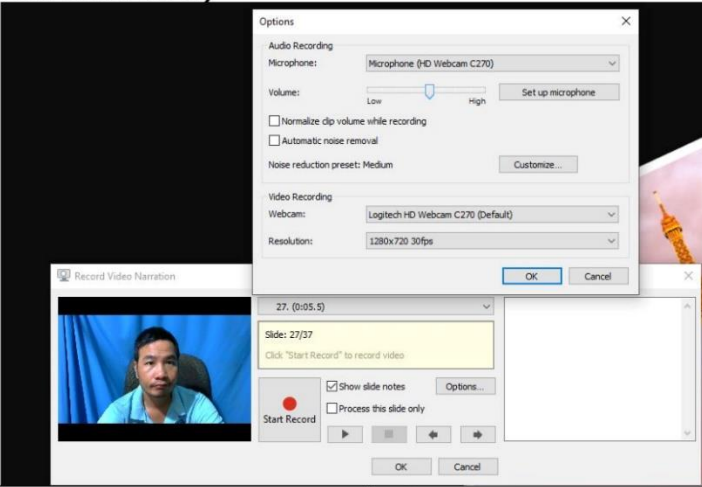
+ Nhấn next animation: Để cho đối tượng xuất hiện theo ý âm thanh.



+ Sau khi đồng bộ xong: Giáo viên nhấn stop trước sau đó nhấn Done để hoàn thành đồng bộ.  
B5-Save & close.

**3-Ghi video trực tiếp vào bài giảng...**

B1- Ghi video( Record Video)-> Vào Narration-> chọn Record Video -> Tiến hành ghi video và đồng bộ cùng lúc ( Xem video HD)  
+ Lưu ý:  
Nhấn Options: Để thiết lập thiết bị quay và nói ( như hình dưới)



B2- Nhấn Start Record để bắt đầu quay video và đồng bộ với hiệu ứng ( lúc này nút start record sẽ thành Next Animation ta nhấn hiệu ứng cho phù hợp với lời nói)  
=> Sau khi xong thì nhấn Stop và nhấn OK để hoàn thành quá trình quay và đồng bộ.

B4- Nếu bước 3 làm chưa hoàn hảo-> Ta có thể quay lại hoặc vào quản lí tường thuật ( Manage narration) để tiến hành đồng bộ lại.

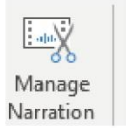
**4-Chèn video vào bài giảng.**

Ý nghĩa: Giáo viên nên dùng thiết bị như điện thoại, máy quay để làm video rồi chèn vào thì sẽ chuyên nghiệp và đẹp hơn.

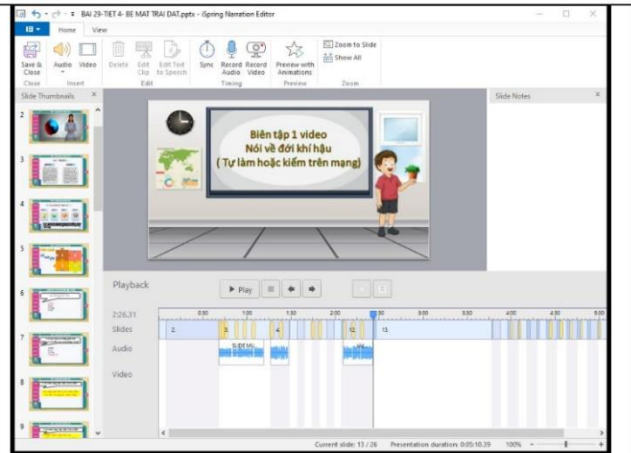


**Cách chèn 1:** Bằng tính năng của Ispring suite.

\* Vào add-in của Ispring suite trên Powerpoint  
 B1-Chọn slide cần chèn video-> Vào

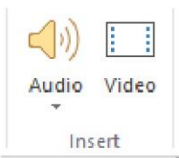


Manage narration  
 -> Xuất hiện cửa sổ mới (Hình 1)

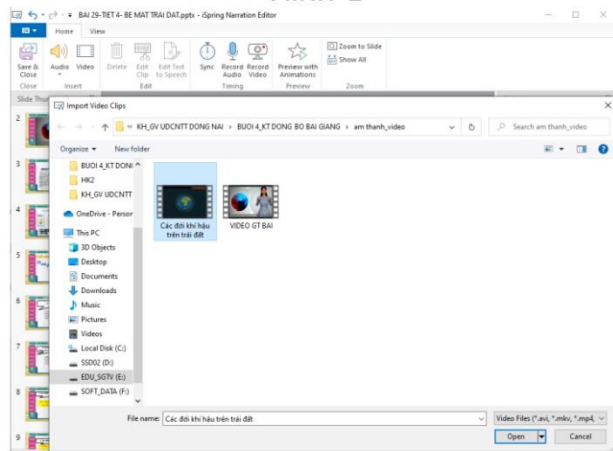


Hình 1

B2- ở ngăn Insert-> Chọn Video-

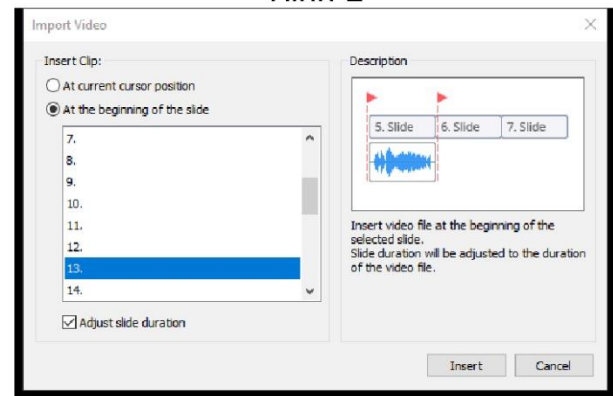


>Chọn Video cần chèn->  
 Xuất hiện cửa sổ mới( Hình 2)-> chọn video cần chèn-> Nhấn Open.



Hình 2

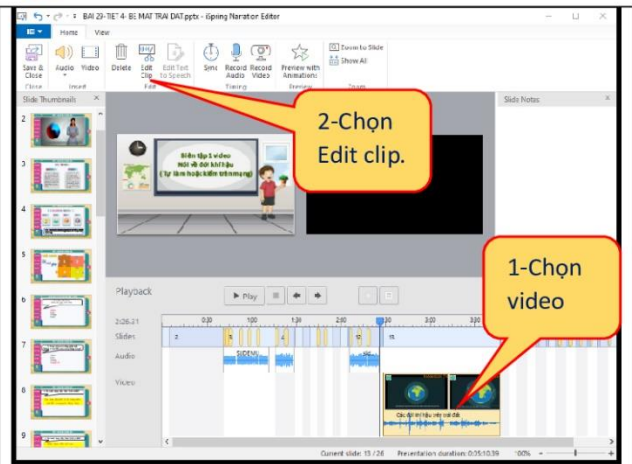
Lưu ý: Nhớ check vào Adjust slide duration để video chỉ nằm trong slide đã chọn-> Chọn open ( hình 3)



Hình 3

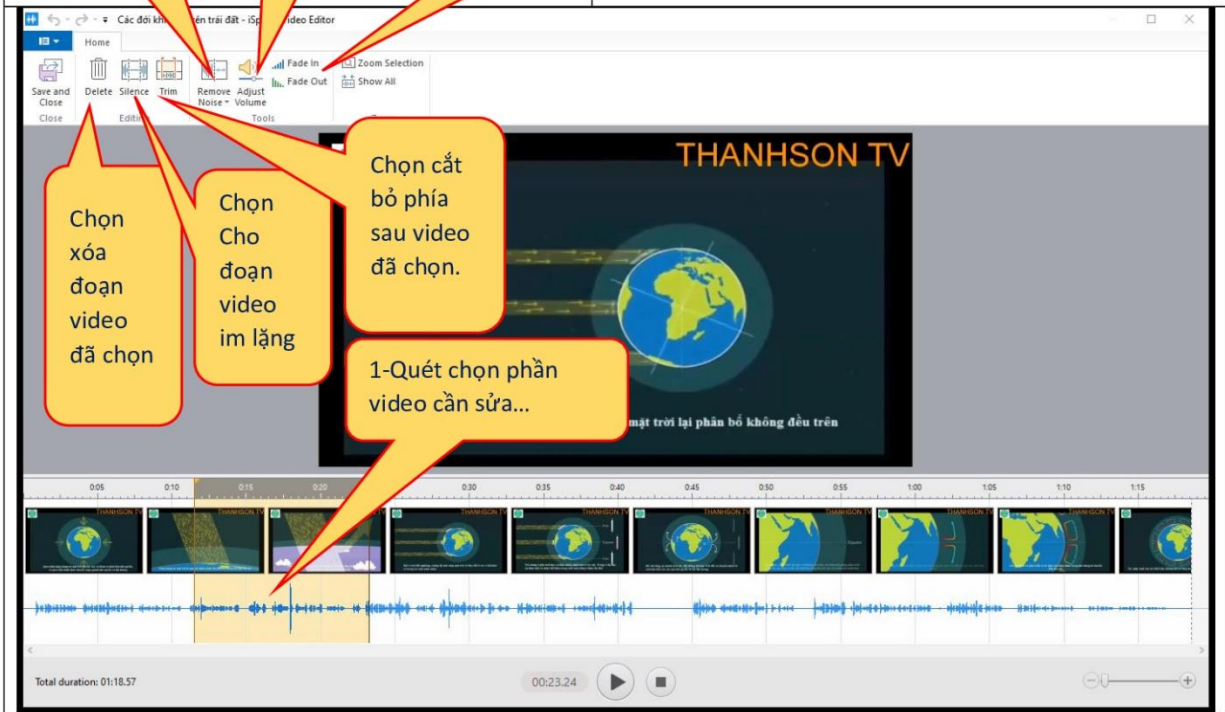
B3-Chỉnh sửa video lại ( Nếu cần)  
 Chọn Video vừa chèn-> Nhấn Edit clip để cắt hoặc chỉnh sửa lại video nếu cần nhé!  
 + Delete: Xóa

- + Silence: Im lặng,,,
  - + Trim: Cắt bớt video..
  - + Remove Noise: Loại tiếng ồn
- Lưu ý:  
 Khi chèn bằng tính năng của Ispring suite  
 Thì video nó sẽ không hiện ngoài slide  
 + Chèn một hình tivi vào slide ( ghi chữ vào slide)  
 + Chọn bố cục cho slide là maxi video.  
 ( Năm bài số 7- trong giáo trình này)  
 → Chọn slide Properties



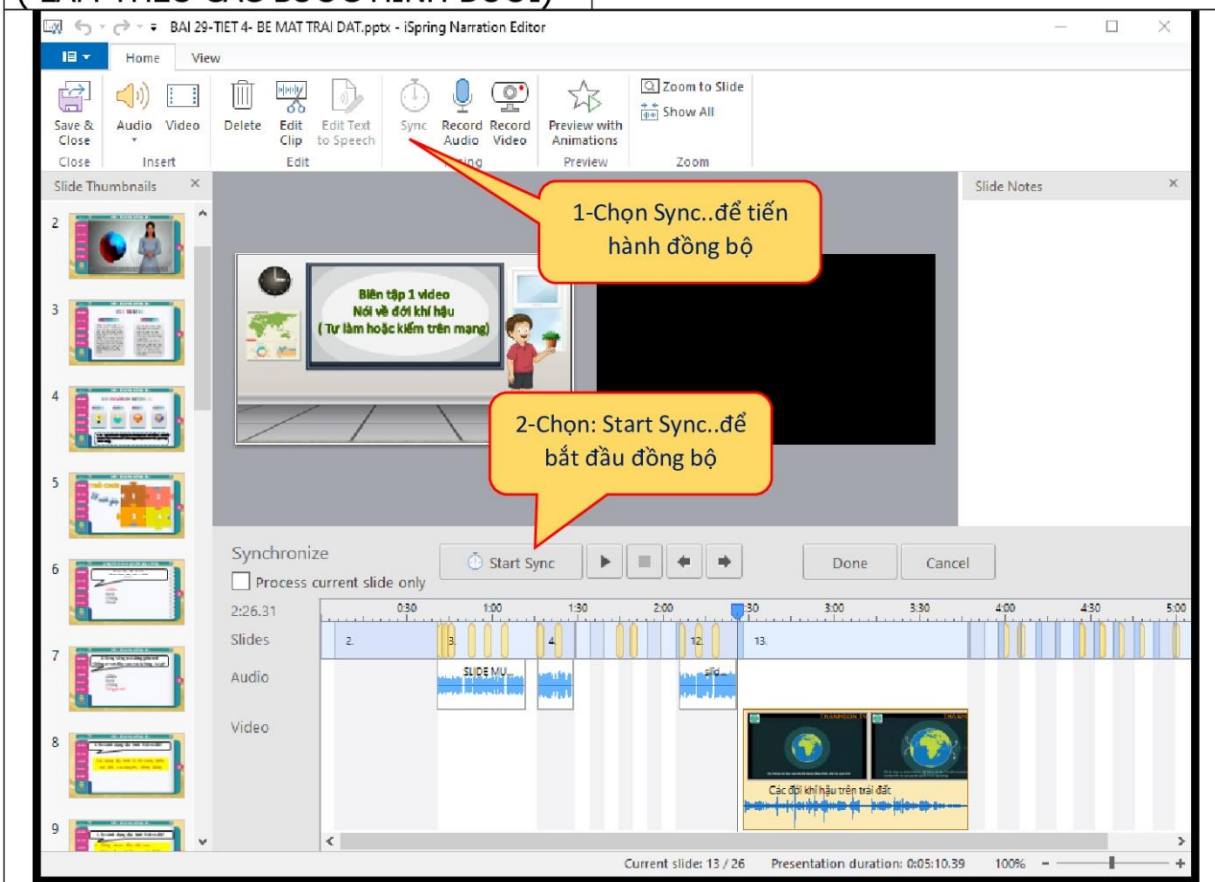
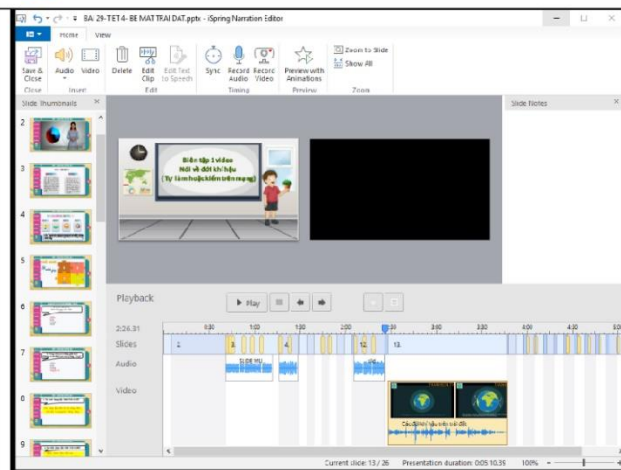
Hình 1

- Loại tiếng ồn
- Tăng âm lượng
- Cách mở đầu, kết thúc.



B4- Nhấn vào Sync để tiến hành đồng bộ ( nếu có hiệu ứng slide hoặc theo ý đồ soạn giảng- Tương tự như đồng bộ âm thanh nhé! Nên không nhắc lại)  
 + Vào lệnh Sync-> Đồng bộ-> Xuất hiện một công cụ đồng bộ ở khung dưới.

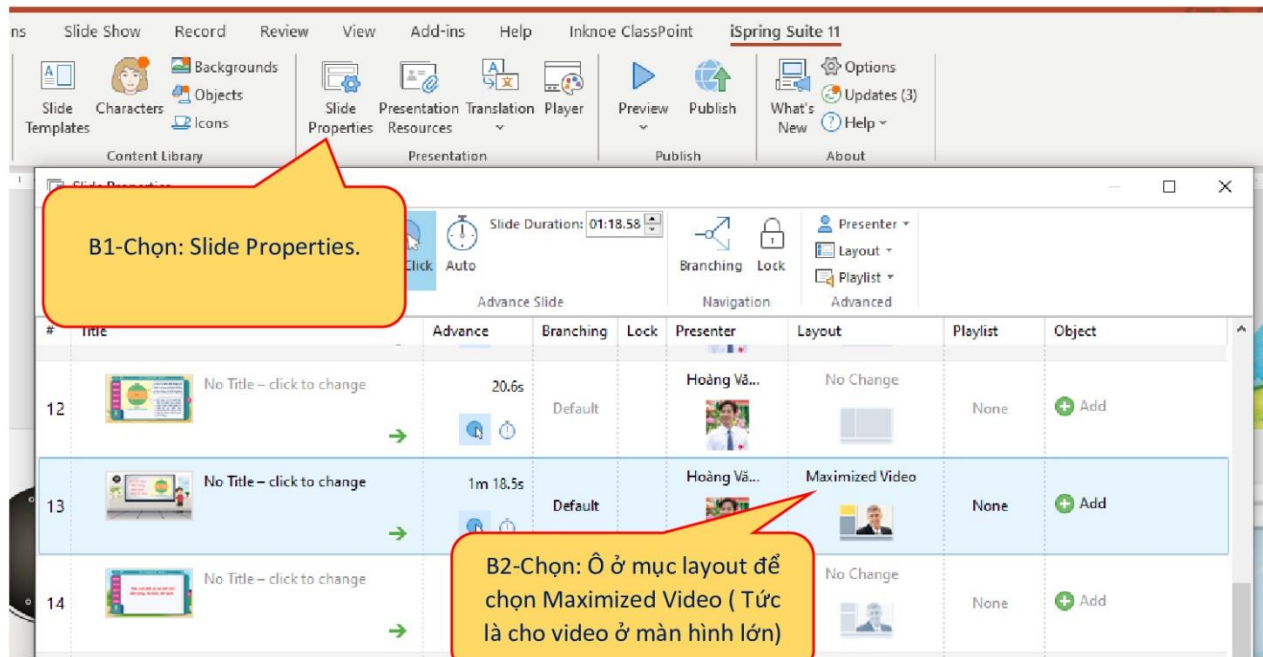
+ Nhấn Start Sync-> Vừa nghe âm thanh và vừa nhấn hiệu ứng cho phù hợp với âm thanh( Gọi là đồng bộ)  
 Lưu ý: Next Animation ( nhấp vào để đồng bộ với âm thanh)  
 ( LÀM THEO CÁC BƯỚC HÌNH DƯỚI)



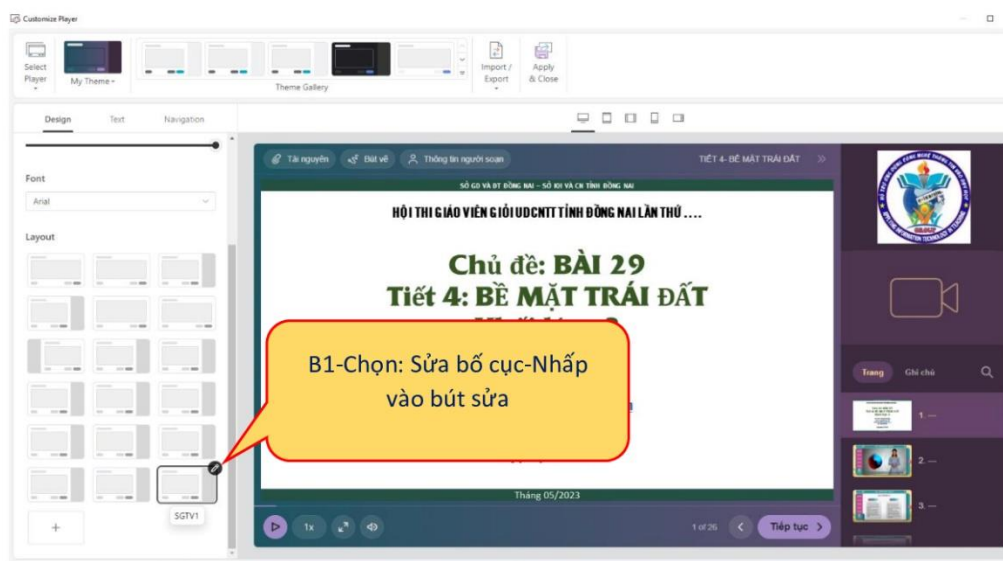
The screenshot shows the iSpring Narration Editor interface with the Synchronize panel open. The panel includes a timeline for Slides, Audio, and Video. A yellow callout box points to the 'Next Animation' button in the Synchronize panel, containing the text: "3-Chọn: Vừa nghe vừa chọn Next Animation->Để đồng bộ nội dung slide với âm thanh video". Another yellow callout box points to the 'Save & Close' button in the top-left corner, containing the text: "6-Chọn: Save & close để về lại giao diện thiết kế Powerpoint.". A third yellow callout box points to the 'Pause' button in the Synchronize panel, containing the text: "4-Chọn: Pause( dừng lại) khi đã đồng bộ xong.". A fourth yellow callout box points to the 'Done' button in the Synchronize panel, containing the text: "5-Chọn: Cuối cùng nhấn Done để hoàn thành đồng bộ..". The interface also shows a slide thumbnail on the left, a main slide preview area, and a timeline at the bottom with a current slide indicator at 13/26.

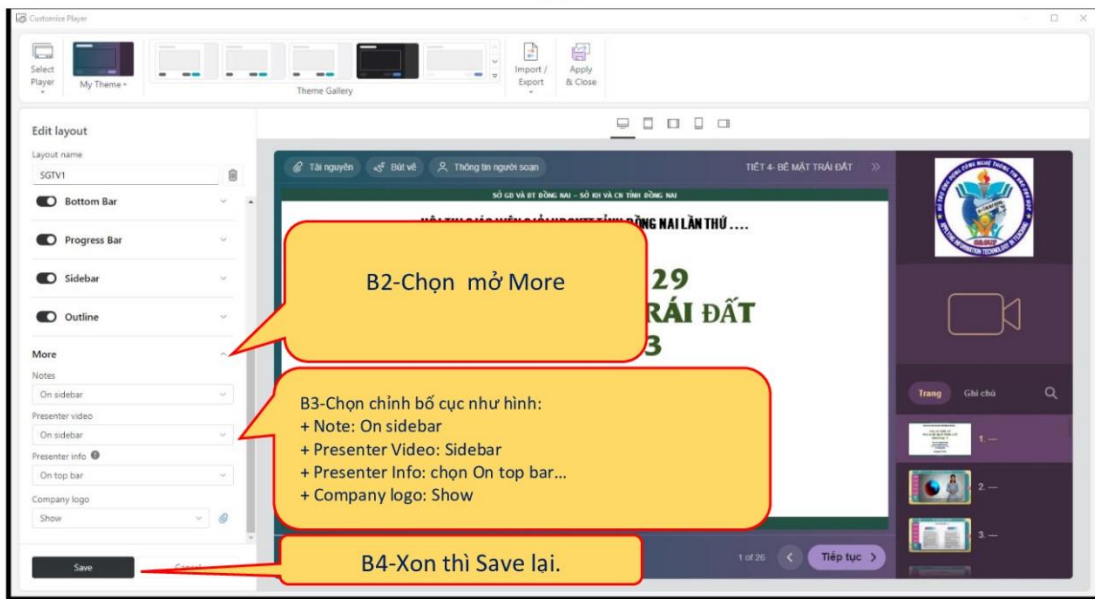
**Lưu ý:** Khi chèn bằng tính năng của Ispring suite xong...thì giáo viên Preview lên để xem thử video đã chạy được như ý không? Nếu không được thì phải xử lí những tình huống sau:

+ Vào slide Properties: Để chỉnh layout( bố cục) của slide dạng maximized video ( Nếu muốn video ở màn hình chính)



+ Tiếp tục Preview xem thử: Nếu không như ý thì chỉnh tiếp ở Player...



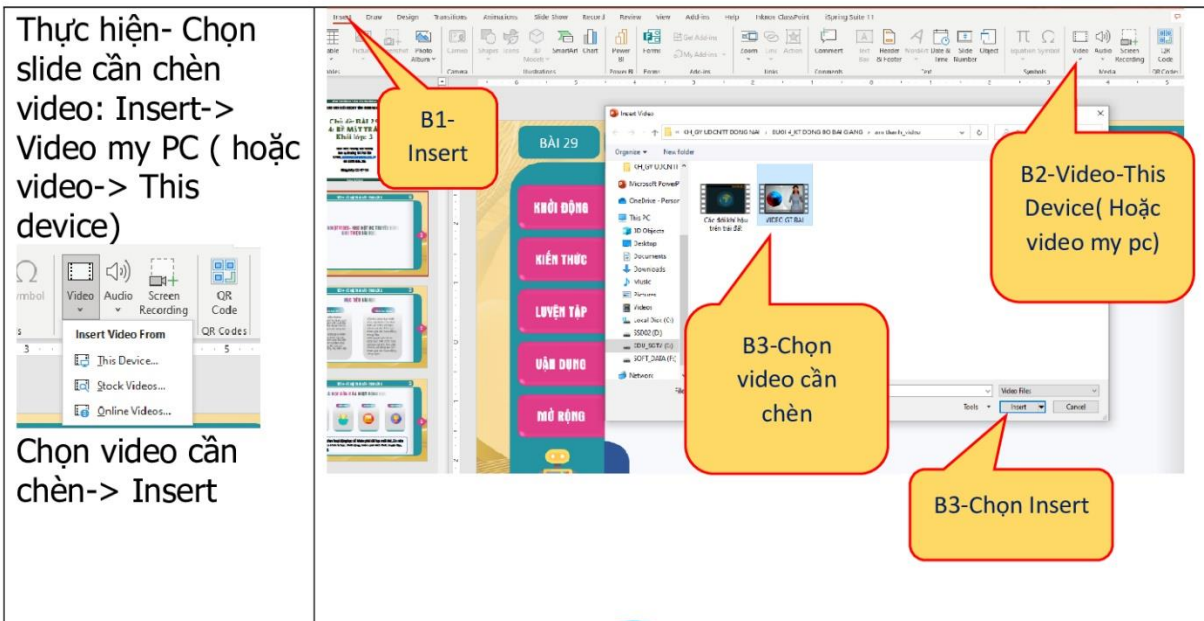


Vậy là xong: Bạn Apply & Close để đóng player lại.

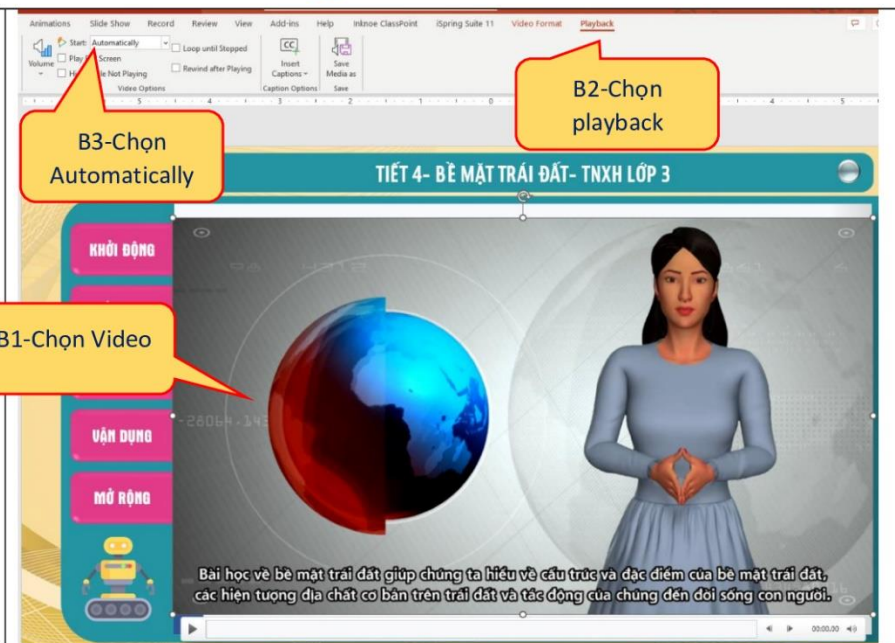
Nếu muốn thông tin người soạn ở thanh bên( Sidebar) thì bắt buộc chúng ta phải chọn cách chèn video theo cách 2 sau:

### Cách chèn 2: Bằng tính năng của Powerpoint.

Cách này có ưu điểm là: Video sẽ hiển thị ở ngoài màn hình giao diện slide..giáo viên có thể chỉnh sửa khung hình: Kéo to, nhỏ cho phù hợp với ý đồ sắp xếp video ở trong slide.

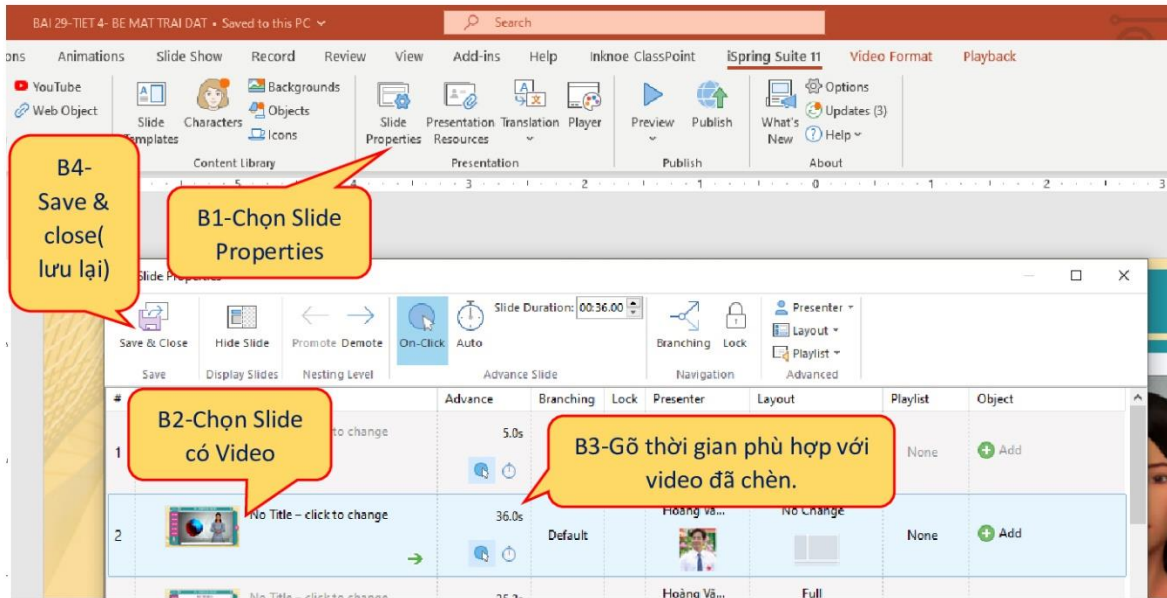


**Lưu ý:**  
 + Mỗi cách chèn video có lợi và hại riêng tùy vào ý tưởng bài mà chèn.  
 + Chèn xong nên preview để xem trước.  
 Thực hiện: Chọn video vừa chèn-> Playback-> Ở mục Start ( chọn Automatic)



Sau khi xong thì Preview slide lên để kiểm tra xem video đã tự chạy được chưa nhé. Và cách chèn này còn có một lưu ý như sau: Nếu video chạy lên bị ngừng lại giữa chừng hoặc chạy luôn khi chưa xong video thì ta cần chỉnh lại thời gian của slide trong e-learning( ispring suite) như sau:

Thực hiện: Vào Slide Properties( ở Ispring suite)-> Ở mục Advance-> Gõ thời gian của slide cho phù hợp với thời gian ( độ dài) của video là được-> Save & close( Hình minh họa dưới)




## Bài 6- Chèn câu hỏi bài tập tương tác ( Quizmaker)

### 1-Đặc điểm bài tập trong Ispring suite.

- + Một slide có thể chứa nhiều câu hỏi ( tức là bộ câu hỏi trong 1 slide)
- + Giao diện bài tập việt hóa bài tập riêng...
- + Có 2 kiểu tương tác.

Thao tác: Ở ngăn lệnh Insert-> Chọn Quiz-> Xuất hiện hộp thoại-> Chọn kiểu tương tác.

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Create: Tạo tương tác</li> <li>+ Graded Quiz: Tương tác phân loại ( tức là tương tác có lấy điểm)</li> <li>+ Survey: Khảo sát ( không lấy điểm)</li> <li>- Recent Quizzes: Hiện thị các quiz đã tạo.</li> </ul>
--	--

Sau khi chọn một trong 2 kiểu bài tập trên ta tiến hành chèn bài tập tương tác theo các bước sau.

### \* Các kỹ năng cần làm khi chèn quiz.

- Thiết lập thuộc tính bài tập: Công việc này giúp ta thiết lập trước một số tùy chọn để quá trình làm bài nhanh hơn.
- Chọn dạng câu hỏi: Có 14 dạng câu hỏi (Form view)
- Nhập câu hỏi, nhập đáp án.( Form view)
- Thiết lập thuộc tính cho từng câu( có một số dạng đặc biệt thì ta cần thiết lập thêm)( Form view)
- Thiết lập phản hồi cho phần trả lời ( form view)



- Chỉnh sửa, làm đẹp, chèn nền, màu, sắp xếp theo ý tưởng ( slide View)
- Thay đổi giao diện và việt hóa giáo diện bài tập.

## 2- Thiết lập thuộc tính toàn bộ gói bài tập.

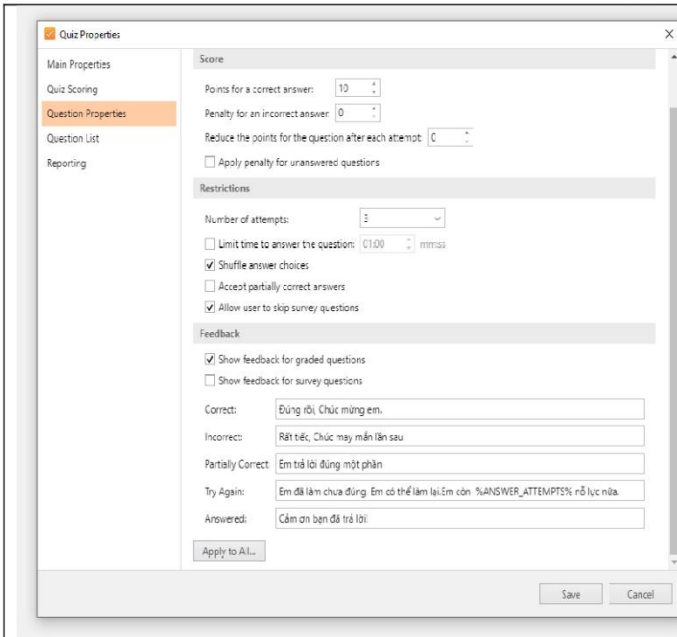
**Ý Nghĩa: Thiết lập thuộc tính cho cả bộ câu hỏi để rút thời gian làm bài thay vì thiết lập cho từng câu hỏi.**

Chú ý những tab sau:

Tab: Question properties- Thuộc tính câu hỏi.

Thao tác: Ở cửa sổ Quiz-> chọn Properties -> Xuất hiện cửa sổ Quiz Properties.

<p>Quiz Properties</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Main Properties</li> <li>Quiz Scoring</li> <li>Question Properties</li> <li>Question List</li> <li>Reporting</li> </ul> <p>Quiz Main Properties</p> <p><b>Title and Size</b></p> <p>Quiz title: Untitled Quiz</p> <p>Slide size: Default (960x540)</p> <p>Width: 960</p> <p>Height: 540</p> <p><input checked="" type="checkbox"/> Keep aspect ratio</p> <p><b>Time Limit</b></p> <p><input type="checkbox"/> Time to complete the quiz: 60:00 mm:ss</p>	<p>Thẻ main Properties:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quiz title: Đặt tên bài tập tương tác.</li> <li>+ Slide size: Thiết lập khung hình hiển thị khi HS làm bài.</li> <li>+ Time limit: Check vào hộp kiểm Time to complete the quiz: Để thiết lập thời gian cho toàn bộ gói bài tập.</li> </ul>
<p>Quiz Properties</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Main Properties</li> <li>Quiz Scoring</li> <li>Question Properties</li> <li>Question List</li> <li>Reporting</li> </ul> <p>Quiz Scoring</p> <p><b>Scoring Type</b></p> <p><input checked="" type="radio"/> By passing score</p> <p><input type="radio"/> None</p> <p><b>Passing Requirements</b></p> <p>Scoring in: Percent</p> <p>Passing score: 80 %</p>	<p>Thẻ Quiz scoring: Thiết lập điểm vượt qua ( hoàn thành) gói bài tập tương tác.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ By passing score: Cho phép tính điểm vượt qua.</li> <li>+ None: Không tính điểm vượt qua.</li> <li>+ Scoring in: Ta chọn Percent ( Tính bằng phần trăm), Point ( tính bằng điểm).</li> <li>+ Passing Score: Thiết lập điểm vượt qua hay hoàn thành bài.</li> </ul>



**Score: Điểm**

+ Point for a correct answer: Đặt điểm

+ Penalty for incorrect answer: Điểm trừ nếu làm sai.

+ Reduce the point for the question after each attempt: Giảm điểm sau mỗi lần trả lời lại.

+ Apply penalty for unanswered questions: Áp dụng phạt cả cũng câu hỏi không trả lời.

Restrictions: Thiết lập hạn chế..

+ Number of attempts: Chọn số lần được làm lại.

+ Limit time to answer the question: Giới hạn thời gian làm từng câu hỏi.

+ Shuffle answer choices: Đảo câu hỏi lựa chọn..

+ Accept partially correct answer: chấp nhận đúng một phần.

+ Allow user to skip survey questions: Cho phép bỏ qua câu hỏi.

\* Feedback: phản hồi.

+ Show feedback for graded questions: Hiện phản hồi...

+ Correct: Nhập phản hồi đúng...

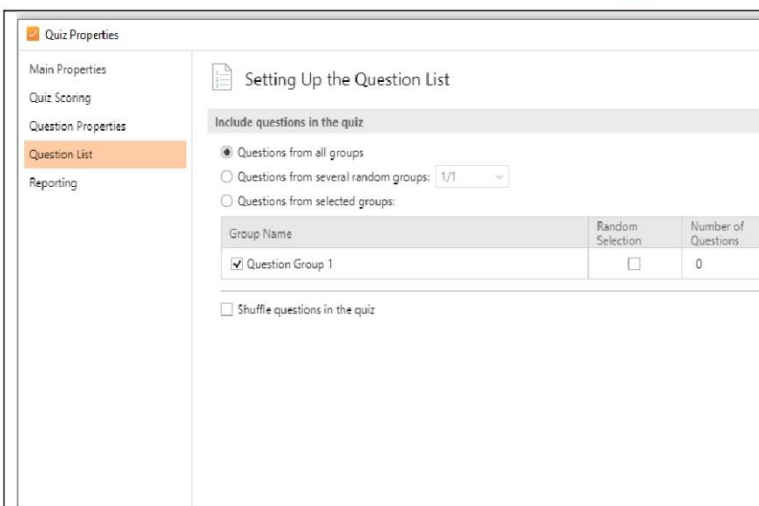
+ Incorrect: Nhập phản hồi nếu sai.

+ Partially correct: Em trả lời một phần đúng.

+ Try again: Thông báo cho phép làm lại...

+ Answered: Cảm ơn đã trả lời..

Nhấn apply to all: Nếu muốn áp dụng thuộc tính câu hỏi cho toàn bộ.

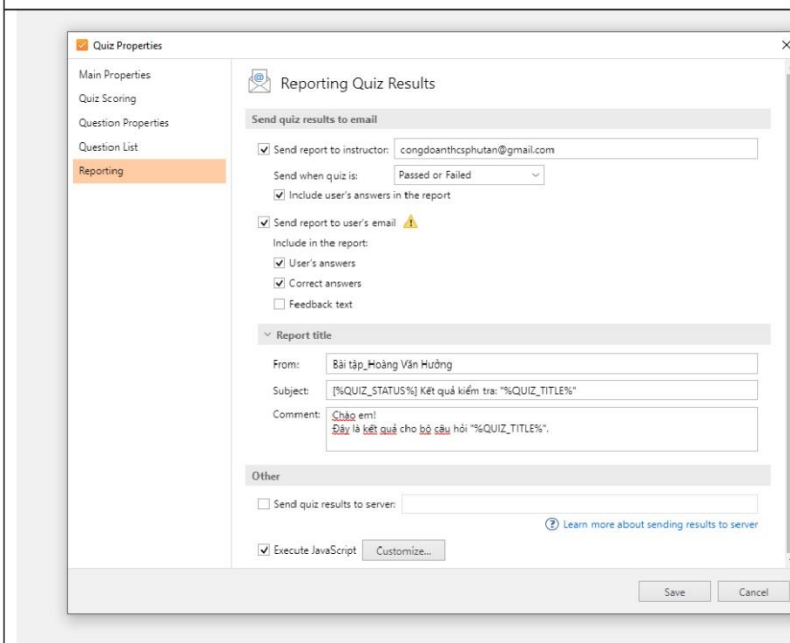
**Question list**

+ Questions from all group: Câu hỏi từ tất cả các nhóm...

+ Questions from several random group: Câu hỏi từ nhóm ngẫu nhiên.

+ Question from selected group: Câu hỏi nhóm đã chọn...

Nếu check: Shuffle questions the quiz: Sẽ đảo câu hỏi khi học sinh làm bài.



Reporting: Báo cáo kết quả...

+ Check vào mục: Send report to instruction: Nhập mail giáo viên nhận kết quả báo cáo khi học sinh làm bài.

+ Include user's answers the report: Báo cáo cả trả lời của học sinh.

+ Check vào Send report to user's Email: Bài giảng tự động báo cáo kết quả về mail của học sinh...

+ Report title: Nhập tiêu đề khi báo cáo...

**3- Chèn các dạng bài:****B1- Chọn dạng câu hỏi cần chèn.****B2- Nhập liệu và thiết lập như sau:**

+ Nhập câu hỏi- Ghi âm thuyết minh cho câu hỏi ( nếu cần)

+ Nhập câu trả lời

+ Thiết lập phản hồi- có âm thanh và hình ảnh

+ Thiết lập thuộc tính lại ( nếu cần)

**B3- Preview -xem thử.****B4- Làm đẹp cho giao diện câu hỏi.**

	<p>Theo thứ tự:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Multiple choice: Một đáp án đúng.</li> <li>+ Multiple response: Nhiều đáp án đúng.</li> <li>+ True/false: Đúng và sai.</li> <li>+ Sort answer: Trả lời ngắn</li> <li>+ Mumeric: Điều kiện toán học...</li> <li>+ Sequence: Sắp xếp</li> <li>+ Matching: Nối</li> <li>+ Fill in the blank: Điền khuyết</li> <li>+ select from list: Chọn đáp án trong danh sách</li> <li>+ Drag the words: kéo thả từ</li> <li>+ Hostspot: Điểm nóng.</li> <li>+ Drag and drop: kéo thả đối tượng...( dạng bài tập thùng chứa)</li> <li>+ <b>Likert scale: Khảo sát...</b></li> <li>+ <b>essay: tiểu luận</b></li> </ul>
--	--

**Dạng 1: Bài tập một lựa chọn-multiple choice****Ví dụ:**

Câu hỏi 1: Cách thiết lập thuộc tính cho bộ câu hỏi tương tác?

- a) Vào quiz-> chọn Properties
- b) Vào quiz-> Chọn Player
- c) Vào quiz-> Chọn Questions
- d) Vào quiz-> chọn Preview

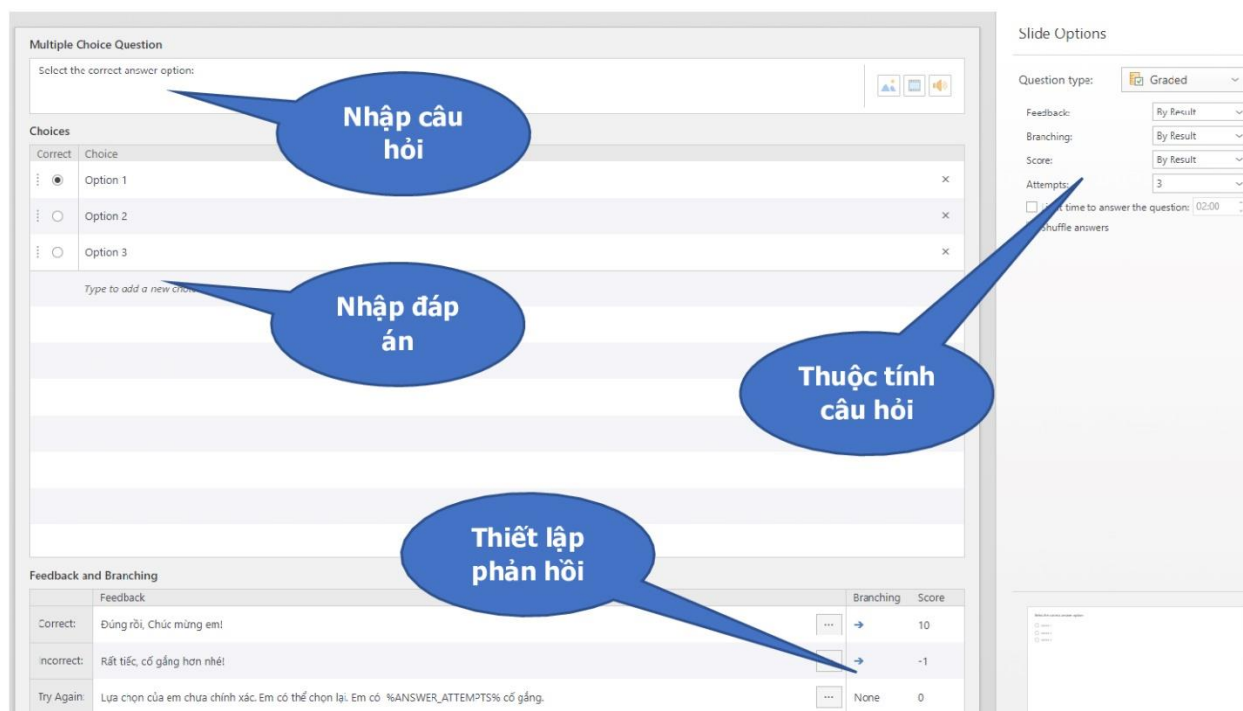
**Thao tác:**

B1-Chọn form view-> nhấp vào lệnh Questions-> Chọn Multiple choice



B2-Tiến thành các thao tác:

- + Nhập câu hỏi, câu trả lời và lời thuyết minh.
- + Thiết lập thuộc tính lại cho câu hỏi( nếu cần)
- + Thiết lập phản hồi.
- + Chỉnh font chữ, màu sắc, bố cục, chèn thêm đối tượng vào bài tập



B3-Preview-xem thử.

=====

### Dạng 2: Câu hỏi nhiều lựa chọn-Multiple response

**Ví dụ:**

Câu hỏi 2: Cách để chèn âm thanh thuyết minh vào câu hỏi tương tác?

a) Nhấp vào add audio-> Chèn âm thanh có sẵn

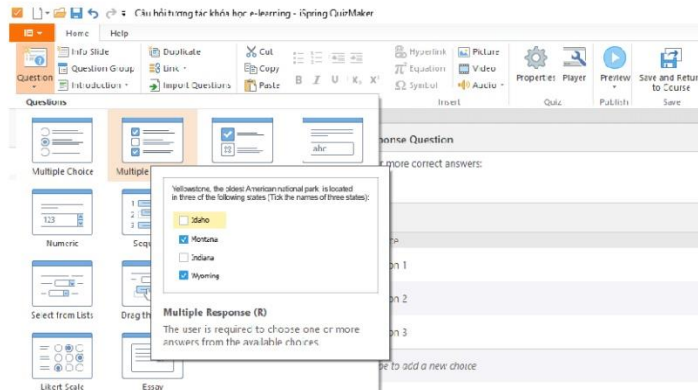
b) Nhấp chuột vào chỗ câu hỏi-> Nhấp Audio trên thanh công cụ-> Record audio-> Ghi âm

c) Nhấp vào Picture

d) Nhấp vào add video.

Thao tác:

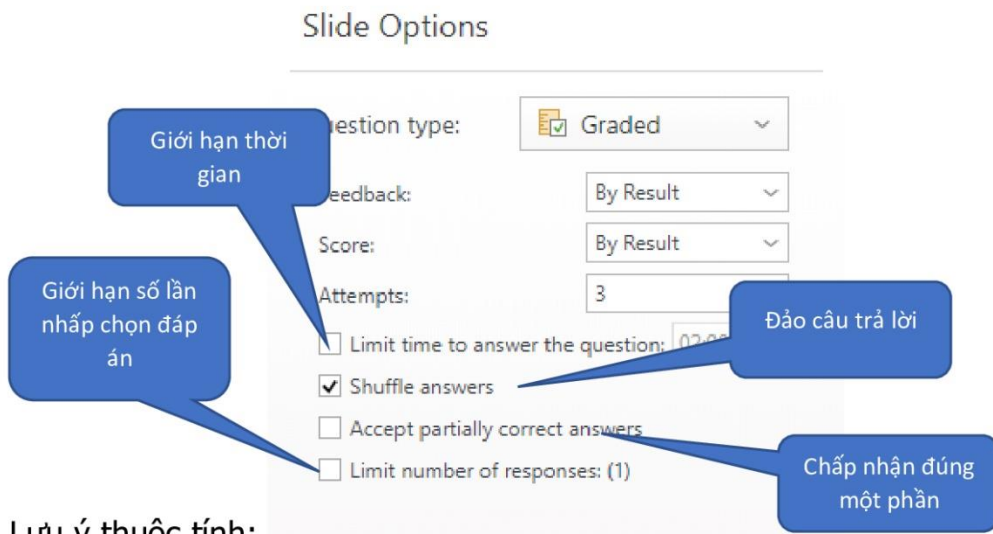
B1-Chọn form view-> nhấp vào lệnh Questions-> Chọn Multiple Response



B2-Tiến thành các thao tác:

+ Nhập câu hỏi, câu trả lời và lời thuyết minh.

+ Thiết lập thuộc tính lại cho câu hỏi( nếu cần): Slide Options



Lưu ý thuộc tính:

+ Thiết lập phản hồi.

+ Chỉnh font chữ, màu sắc, bố cục, chèn thêm đối tượng vào bài tập

B3-Xem thử-chỉnh sửa nếu cần-Preview

=====

### Dạng 3: Câu hỏi đúng/sai-True/false

#### Ví dụ:

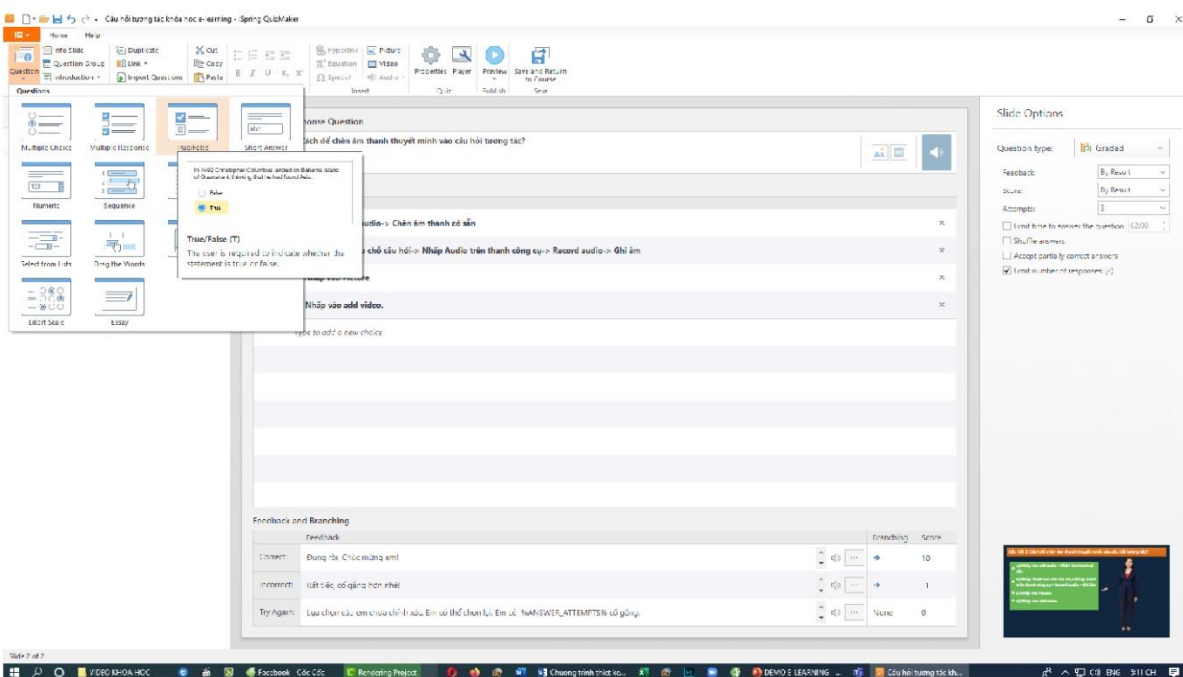
Câu hỏi 3: Phần mềm Ispring suite dùng để soạn giảng e-learning đúng hay sai?

a) Đúng

b) Sai

#### Thao tác:

B1-Chọn form view-> nhấp vào lệnh Questions-> Chọn True/false



B2-Tiến thành các thao tác:

- + Nhập câu hỏi, câu trả lời và lời thuyết minh.
- + Thiết lập thuộc tính lại cho câu hỏi( nếu cần): Slide Options
- + Thiết lập phản hồi.
- + Chỉnh font chữ, màu sắc, bố cục, chèn thêm đối tượng vào bài tập

B3-Xem thử-chỉnh sửa nếu cần-Preview

=====

## Dạng 4: Câu hỏi short Answer trả lời ngắn

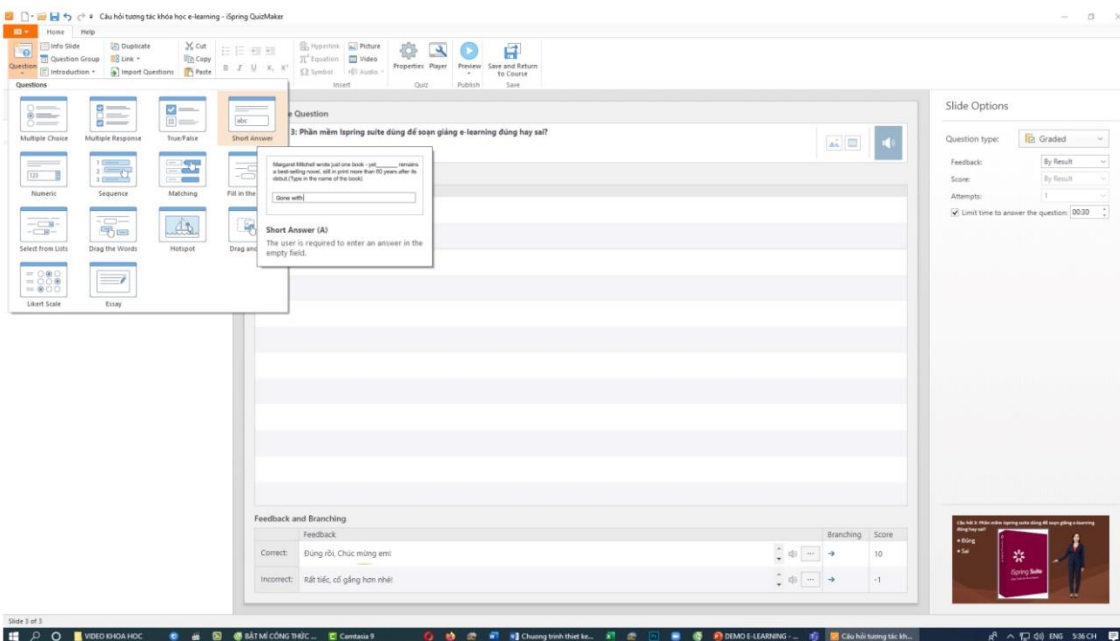
### Ví dụ:

Câu hỏi 4: Phần mềm Powerpoint dùng để\_\_\_\_\_?

Trả lời: soạn giảng, thiết kế poster, tạo video, thuyết trình

### THAO TÁC:

B1-Chọn form view-> nhấp vào lệnh Questions-> Chọn short answer



B2-Tiến thành các thao tác:

- + Nhập câu hỏi, câu trả lời và lời thuyết minh.
- + Thiết lập thuộc tính lại cho câu hỏi( nếu cần): Slide Options
- + Thiết lập phản hồi.
- + Chỉnh font chữ, màu sắc, bố cục, chèn thêm đối tượng vào bài tập

B3-Xem thử-chỉnh sửa nếu cần-Preview

=====



## Dạng 5: Câu hỏi sắp xếp thứ tự-Sequence

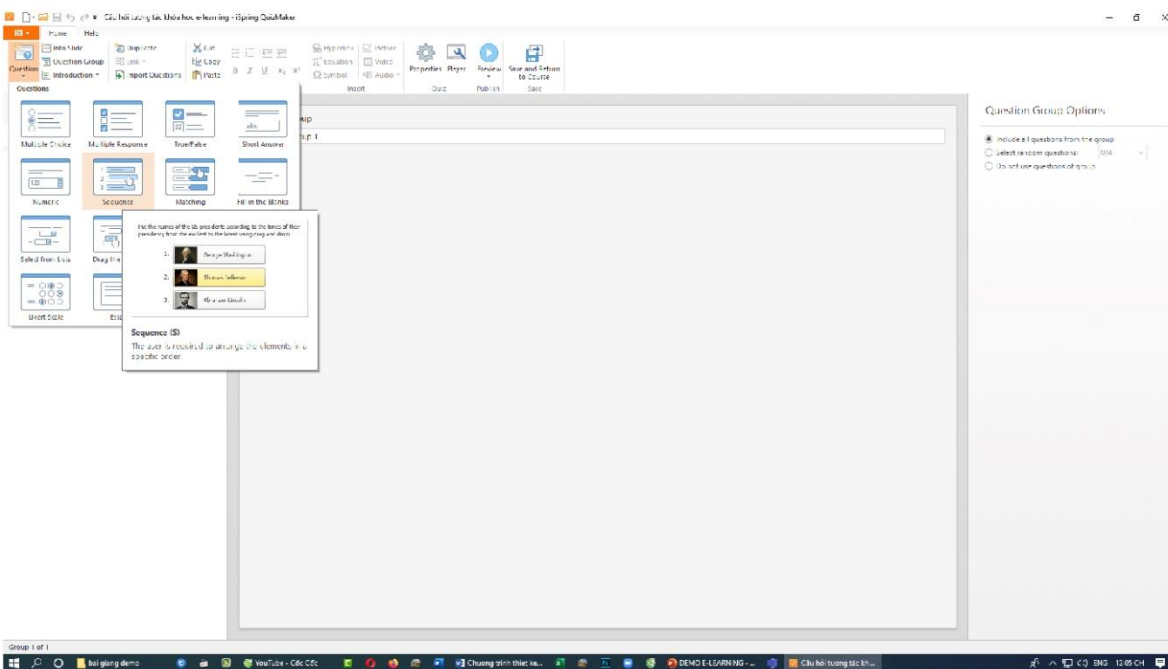
### Ví dụ:

Câu hỏi 5: Sắp xếp những từ sau thành câu hoàn chỉnh?

Trả lời: XẤU NHƯ MA LEM

### THAO TÁC:

B1-Chọn form view-> nhấp vào lệnh Questions-> Chọn sequence



B2-Tiến thành các thao tác:

- + Nhập câu hỏi, câu trả lời và lời thuyết minh.
- + Thiết lập thuộc tính lại cho câu hỏi( nếu cần): Slide Options
- + Thiết lập phản hồi.
- + Chỉnh font chữ, màu sắc, bố cục, chèn thêm đối tượng vào bài tập

B3-Xem thử-chỉnh sửa nếu cần-Preview

=====

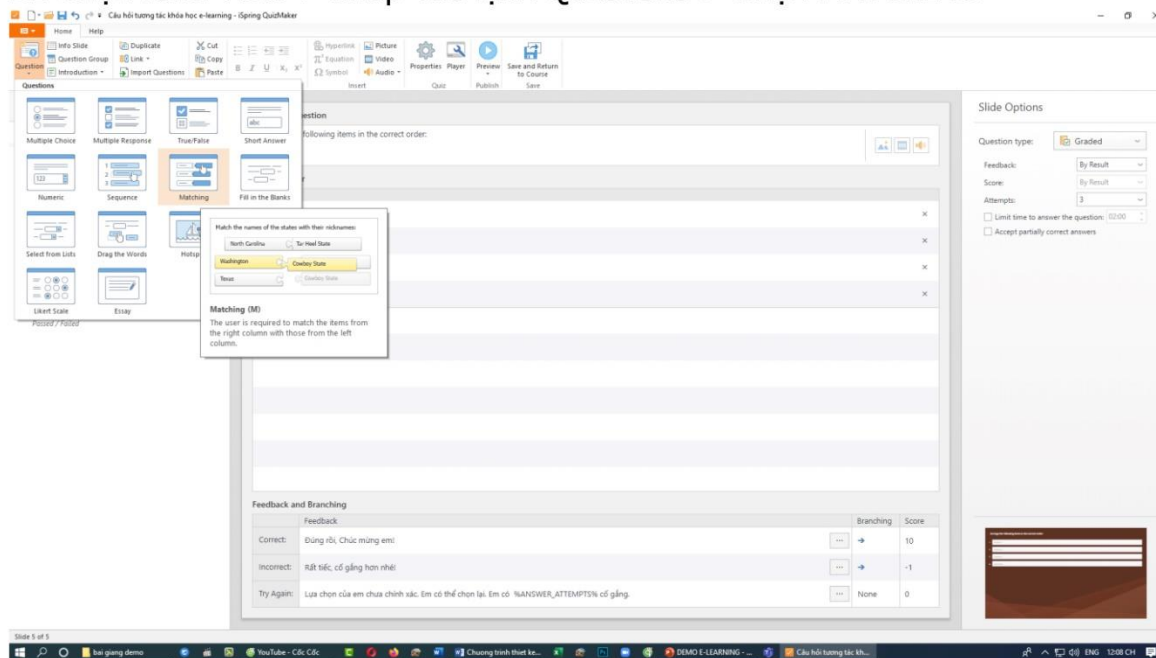
## Dạng 6: Câu hỏi ghép nối-MATCHING

### Ví dụ:

Câu hỏi 6: Nối ý trong cột A và cột B cho phù hợp?

### THAO TÁC:

B1-Chọn form view-> nhấn vào lệnh Questions-> Chọn MATCHING



B2-Tiến thành các thao tác:

- + Nhập câu hỏi, câu trả lời và lời thuyết minh.
- + Thiết lập thuộc tính lại cho câu hỏi( nếu cần): Slide Options
- + Thiết lập phản hồi.
- + Chỉnh font chữ, màu sắc, bố cục, chèn thêm đối tượng vào bài tập

B3-Xem thử-chỉnh sửa nếu cần-Preview

=====

## Dạng 7: Câu hỏi điền khuyết-Fill in the blank

### Ví dụ:

Câu hỏi 6: Điền từ còn thiếu vào khoảng trống trong các nội dung sau?

Tiếng suối trong như tiếng hát xa  
 Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa  
 Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,  
 Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà

### **THAO TÁC:**

B1-Chọn form view-> nhấp vào lệnh Questions-> Chọn FILL IN THE BLANK

B2-Tiến thành các thao tác:

- + Nhập câu hỏi, câu trả lời và lời thuyết minh.
- + Thiết lập thuộc tính lại cho câu hỏi( nếu cần): Slide Options
- + Thiết lập phản hồi.
- + Chỉnh font chữ, màu sắc, bố cục, chèn thêm đối tượng vào bài tập

B3-Xem thử-chỉnh sửa nếu cần-Preview

=====

## Dạng 8: Câu hỏi chọn đáp án trong danh sách-Select from list

### Ví dụ:

Câu hỏi 6: Chọn từ còn thiếu vào khoảng trống trong các nội dung sau?

Tiếng suối trong như tiếng hát xa  
 Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa  
 Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,  
 Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà

### **THAO TÁC:**

B1-Chọn form view-> nhấp vào lệnh Questions-> Chọn SELECT FROM LIST

B2-Tiến thành các thao tác:

- + Nhập câu hỏi, câu trả lời và lời thuyết minh.

- + Thiết lập thuộc tính lại cho câu hỏi( nếu cần): Slide Options
  - + Thiết lập phản hồi.
  - + Chỉnh font chữ, màu sắc, bố cục, chèn thêm đối tượng vào bài tập
- B3-Xem thử-chỉnh sửa nếu cần-Preview

### Dạng 9: Drag the word- Kéo thả từ ngữ

#### Ý tưởng:

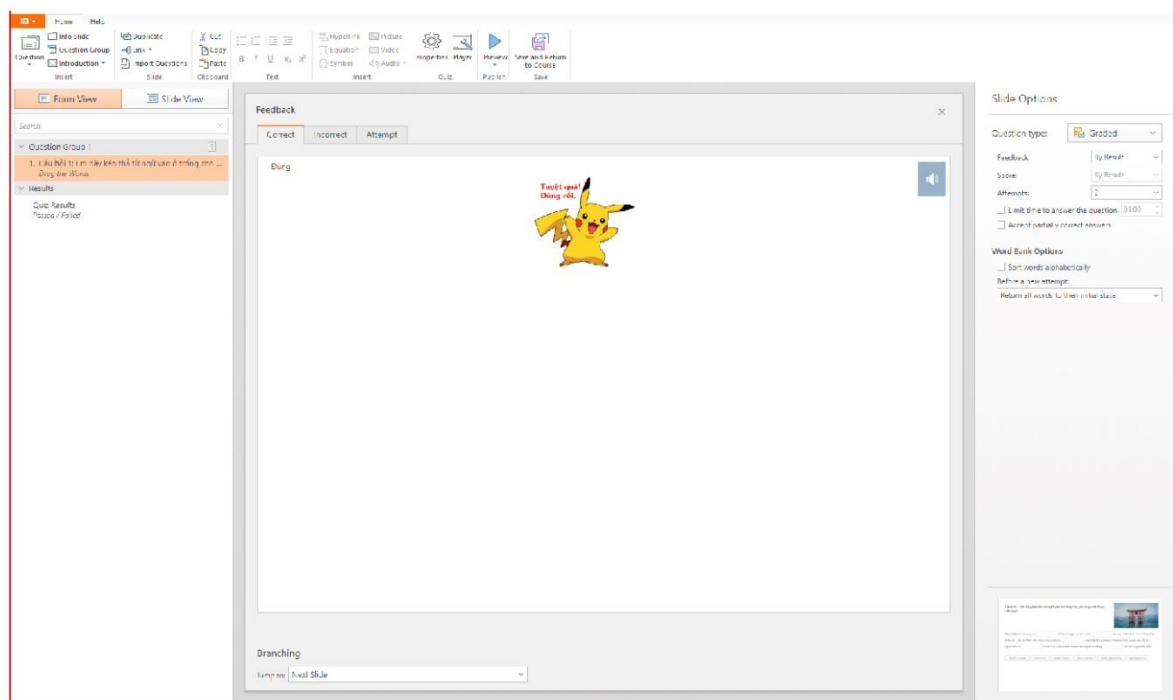
- + Dùng kéo thả từ, ngữ vào chỗ trống
- + Dùng thiết kế trò chơi ô chữ.

#### Thao tác:

B1-Chọn slide cần chèn bài tập-> Quiz-> Xuất hiện cửa sổ quản lí và tạo bài tập...

B2- Nhấp vào mũi tên ở Question-> Chọn dạng Drag the word....

- + Nhập câu hỏi, câu trả lời và lời thuyết minh.
- + Thiết lập thuộc tính lại cho câu hỏi( nếu cần): Slide Options
- + Thiết lập phản hồi.
- + Chỉnh font chữ, màu sắc, bố cục, chèn thêm đối tượng vào bài tập



B3-Save and close..

Mẫu thực hành: Kéo thả chữ màu đỏ điền vào chỗ trống

Tiếng suối trong như tiếng hát xa

Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa

Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,

Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà

=====

### Dạng 10: Hotspot- Câu hỏi dạng chỉ vị trí

#### Ý tưởng:

- + Dùng cho chỉ bản đồ địa lí, lịch sử, vị trí...
- + Câu hỏi phân loại: Dạng, màu, đặc điểm vụn vặt...

Lưu ý: **Tập hợp các hình thành một hình ảnh**

#### Thao tác:

B1-Chọn slide cần chèn bài tập-> Quiz-> Xuất hiện cửa sổ quản lí và tạo bài tập...

B2- Nhấp vào mũi tên ở Question-> Chọn dạng Hotspot....

The screenshot displays the 'Hotspot Question' editor in Ispring Suite. The central area features a map of Japan with the word 'JAPAN' and the Japanese flag. Several hotspots are placed on the map, labeled with city names: Sapporo, Sendai, Tokyo, Osaka, and Fukuoka. On the left, the 'Hotspots' panel shows a table with 'Tokyo' listed as a correct hotspot. On the right, the 'Slide Options' panel includes settings for 'Question type' (Graded), 'Feedback' (By Result), 'Score' (By Result), 'Attempts' (2), and 'Marker Options' (Limit number of responses: 1).

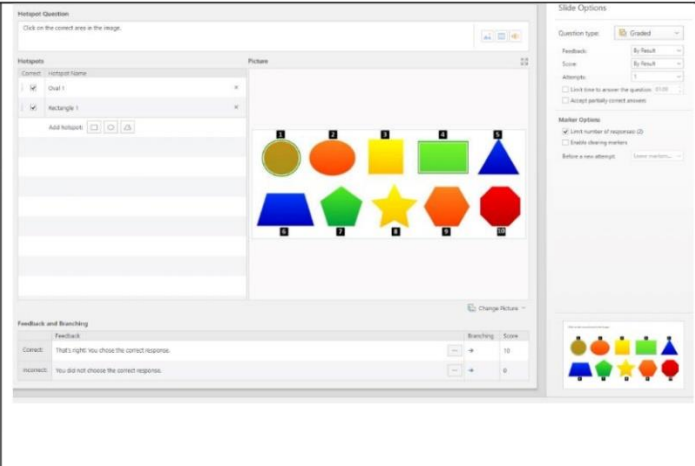


**Chú ý:**  
 Check vào options marker dưới giới hạn số lần chọn điểm và cho phép reset xóa điểm.

**Marker Options**

Limit number of responses: (2)  
 Enable clearing markers

Before a new attempt:



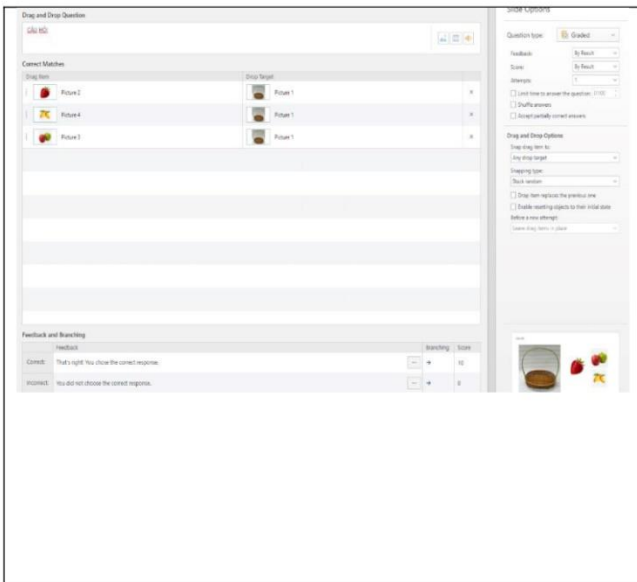
( Thực hiện các thao tác theo HD demo)

B3-Save and close.

### Dạng 11: Dạng Kéo thả đối tượng ( Drag and drop)

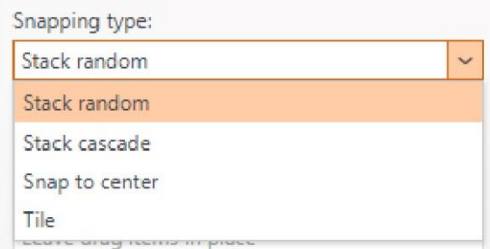
Ý tưởng:

- + Kéo thả nhiều đối tượng vào một đối tượng ( thùng chứa)
- + Kéo thả từng đối tượng vào từng đối tượng ( ví dụ: Kéo(dâu)- Thả ( Hình tròn-chứa quả dâu)
- + Kéo thả chữ vào hình ( Ví dụ: Màu đỏ, xanh, tím-> Chữ: Đỏ, xanh, Tím)



**Chú ý thuộc tính:**

- + Thuộc tính kéo thả ( Anny drop target: Kéo thả mục tiêu bất kỳ, Correct drop.: Kéo thả đúng, Don't snap: Không bắt dính mục tiêu-Nên chọn dạng này)



Bắt dính: Ngẫu nhiên, Xếp chồng, Trung tâm, tiêu đề)

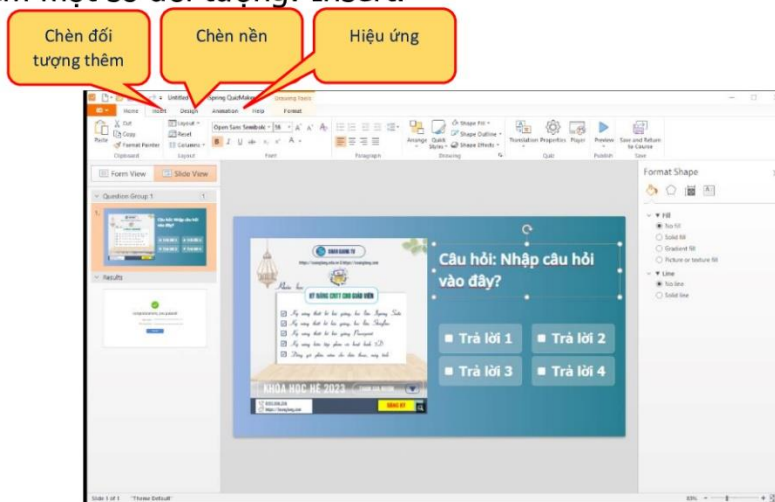
+ Drop item replaces the previous one: Thay thế đối tượng trước (nếu check vào)  
 + Enable resetting objects to their initial state: Cho phép thay đổi kích thước đối tượng về trạng thái ban đầu của chúng  
 \* Mục: before a new attempt  
 + leave drag items in place: Để đối tượng nguyên tại chỗ.  
 + Return drag items to start point: Trả lại vị trí ban đầu nếu làm sai.

- Làm đẹp cho slide bài tập:

B1-Sau khi chèn xong hệ thống câu hỏi kiểm tra đánh giá-> Chuyển qua phần Slide View (Hiển thị slide) để chỉnh sửa định dạng cho slide đẹp hơn, khoa học hơn.

B2- Tiến hành định dạng slide câu hỏi:

- Chọn bố cục câu hỏi (Layout)-> Chỉnh thủ công: Home-> Layout-> Chọn bố cục theo YT
- Định dạng Font chữ, cỡ chữ, màu chữ...vv
- Định dạng nền cho slide: Background-> Menu Design.
- Thay đổi bố trí cột cho dạng bài tập lựa chọn: Home-> Column
- Chèn thêm một số đối tượng: Insert.



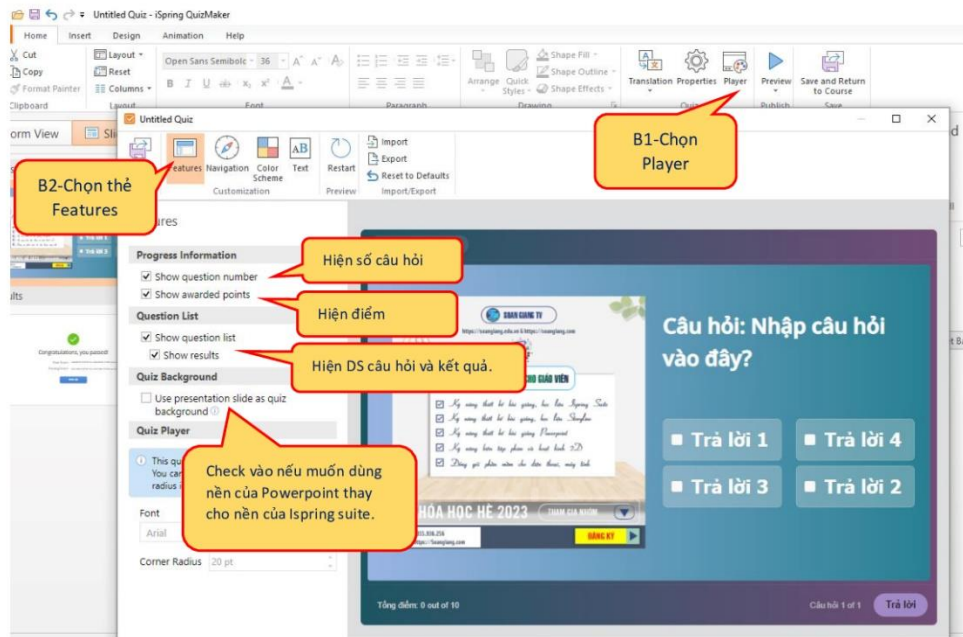
Thực hiện các thao tác định dạng, làm đẹp cho slide tương tự như định dạng Slide powerpoint, word.

### 4-Thay đổi giao diện và việt hóa bài tập.

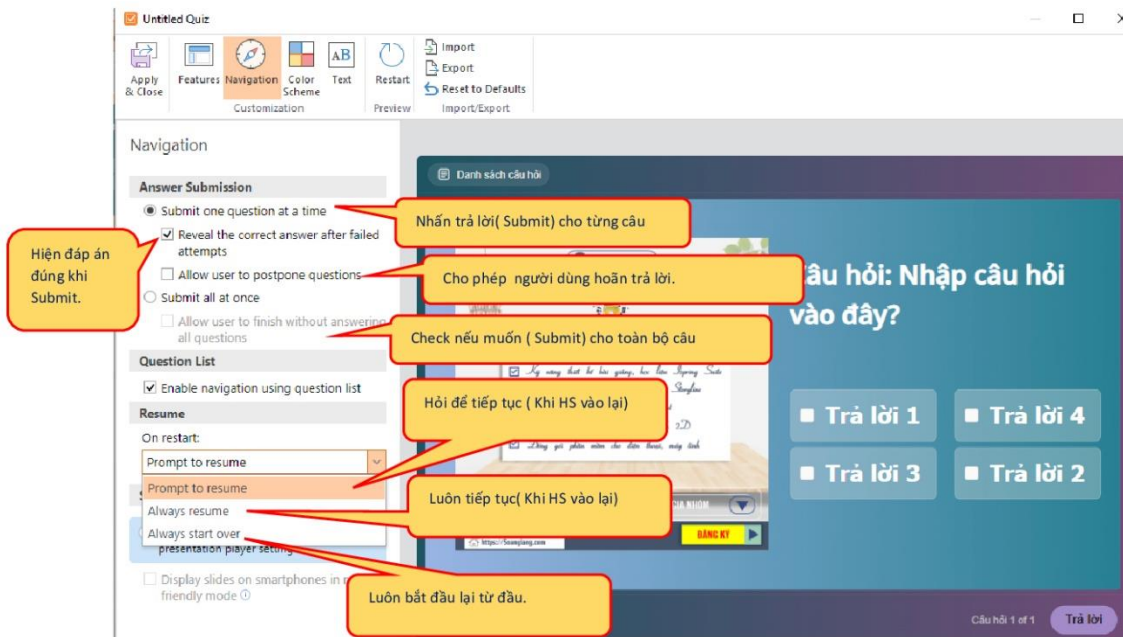
Đây là phần thay đổi giao diện và việt hóa bài tập của bài giảng sẽ hiển thị khi xem trước hoặc xuất bản bài giảng để cho người học tiện học.

a-Thực hiện thủ công:

+ Thẻ: Features...

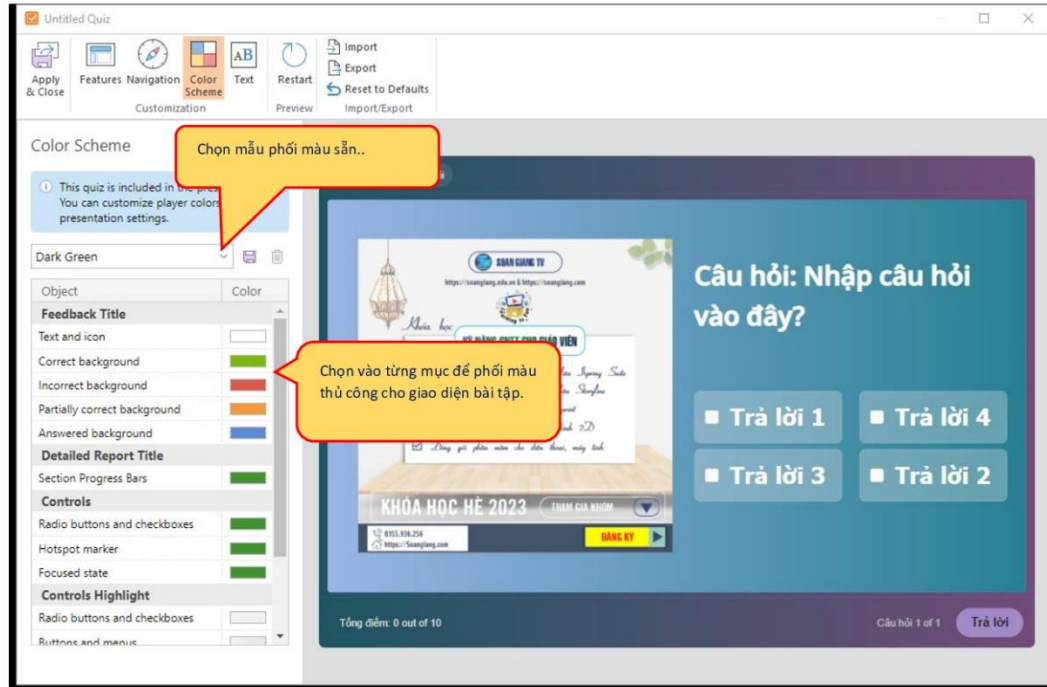


+ Thẻ: Navigation: Cách thức hoạt động của Quiz.

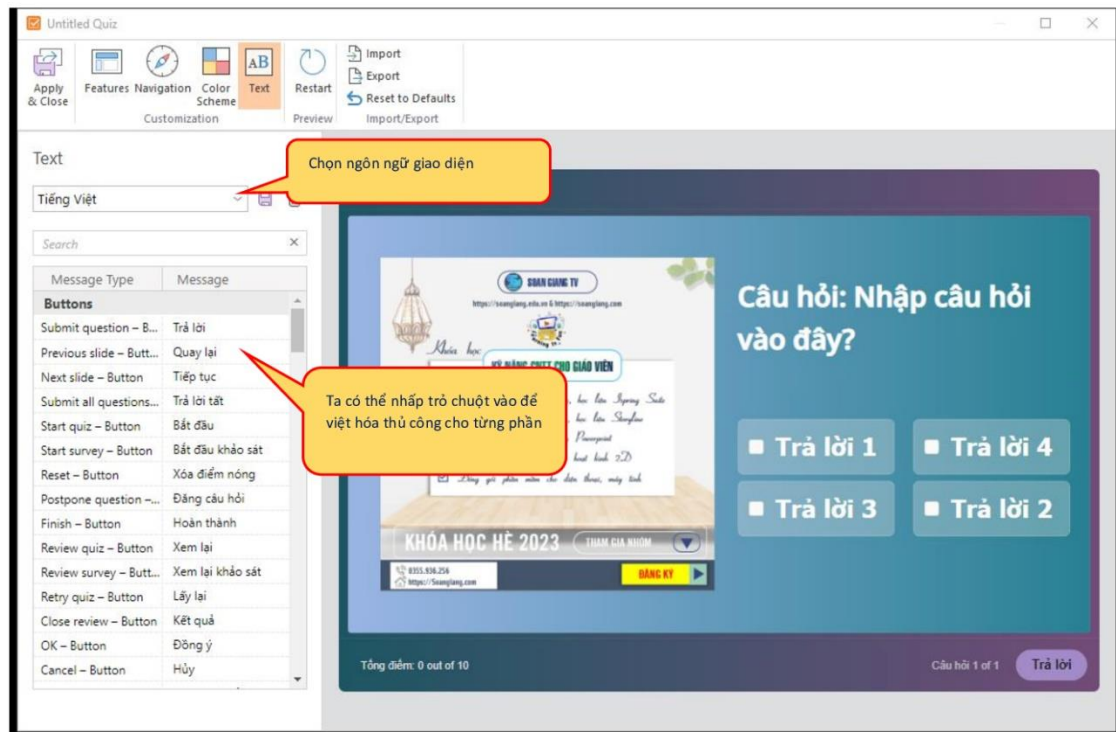




+ Thẻ: color: Chỉnh sửa màu sắc giao diện.

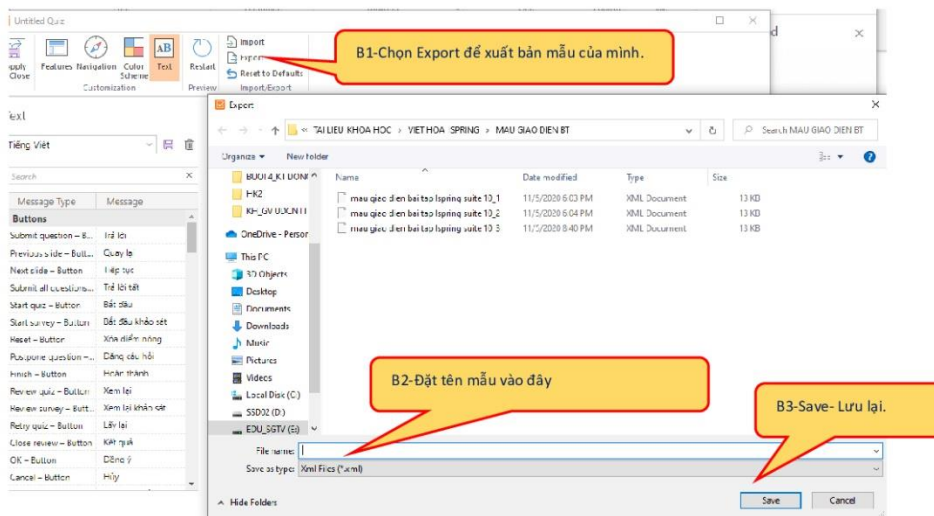


+ Thẻ: Text- Chọn ngôn ngữ và viết hóa...

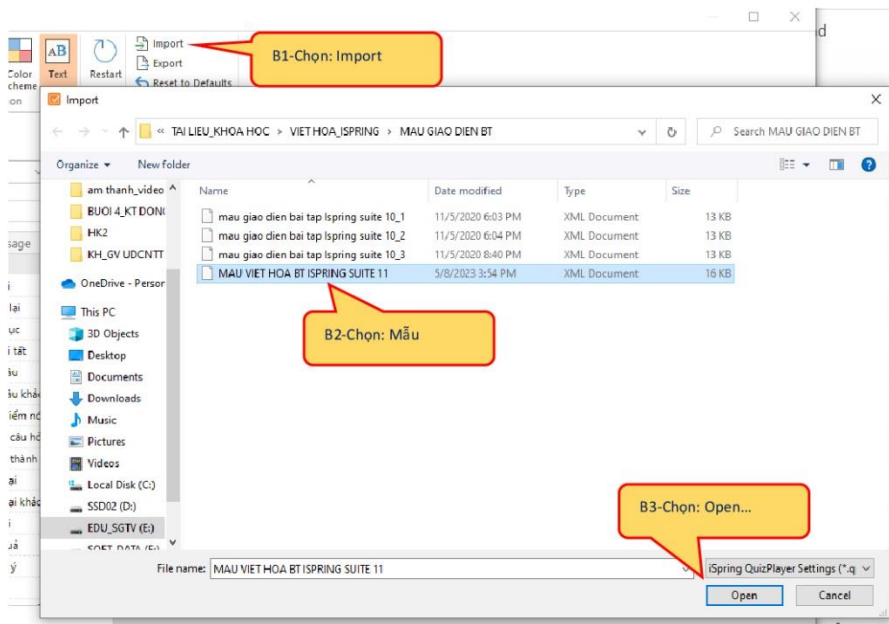


b-Việt hóa mẫu sẵn: Cách này ta có thể tự tạo mẫu theo cách thủ công trên sau đó lưu lại hoặc kiếm mẫu sẵn được chia sẻ để import vào giao diện bài tập.

**b.1-Lưu lại mẫu để sử dụng cho lần sau và máy khác:**



b.2- Chèn mẫu sẵn vào gói bài tập: Khi có mẫu sẵn thì ta có thể chèn luôn vào bằng lệnh Import để không mất thời gian thực hiện thủ công. Việc này ta sẽ có mẫu sẵn: Màu sắc, bố cục, việt hóa...vv



Sau khi xong hết các thao tác chỉnh giao diện ta: Apply & close là xong.

## Bài 7-Quản lí trình chiếu-Slide Properties

**Ý nghĩa:** Thiết lập các cài đặt trình chiếu như: Tên slide, tự động hay click chuột để slide chạy, rẽ nhánh slide, khóa slide, chọn người soạn, bố cục giao diện, chèn nhạc nền...

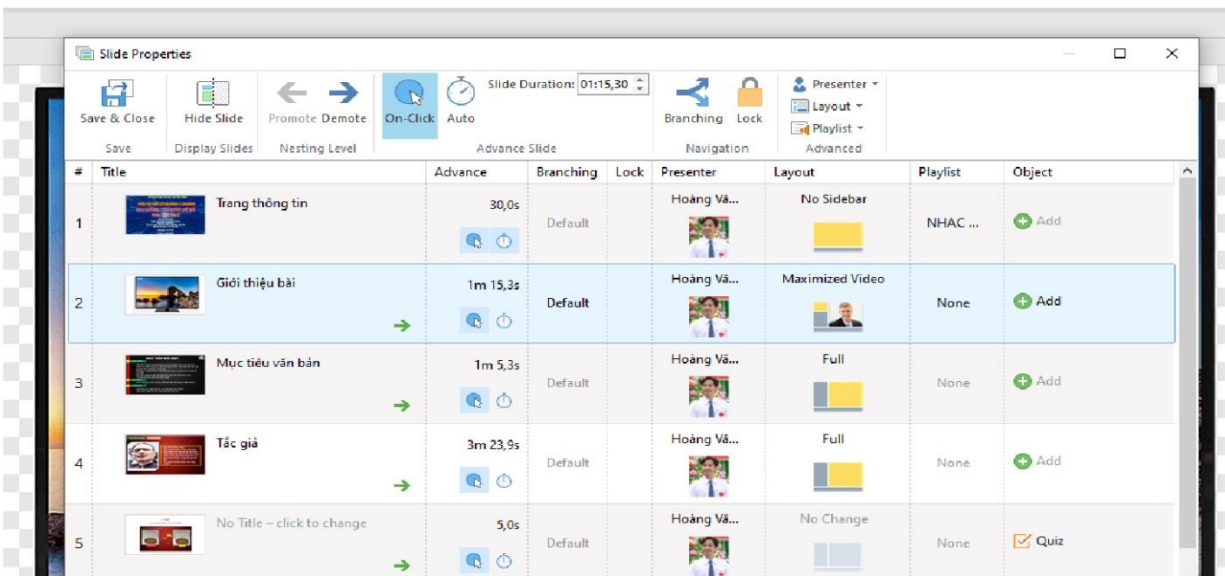
### **Thao tác:**

#### **1-Thiết lập cơ bản:**

B1-Ở ngăn lệnh Presenter-> Chọn slide Properties ( quản lí trình chiếu-thuộc tính trang)-> Xuất hiện cửa sổ mới...

B2-Tiến hành thiết lập các thuộc tính trình chiếu slide.

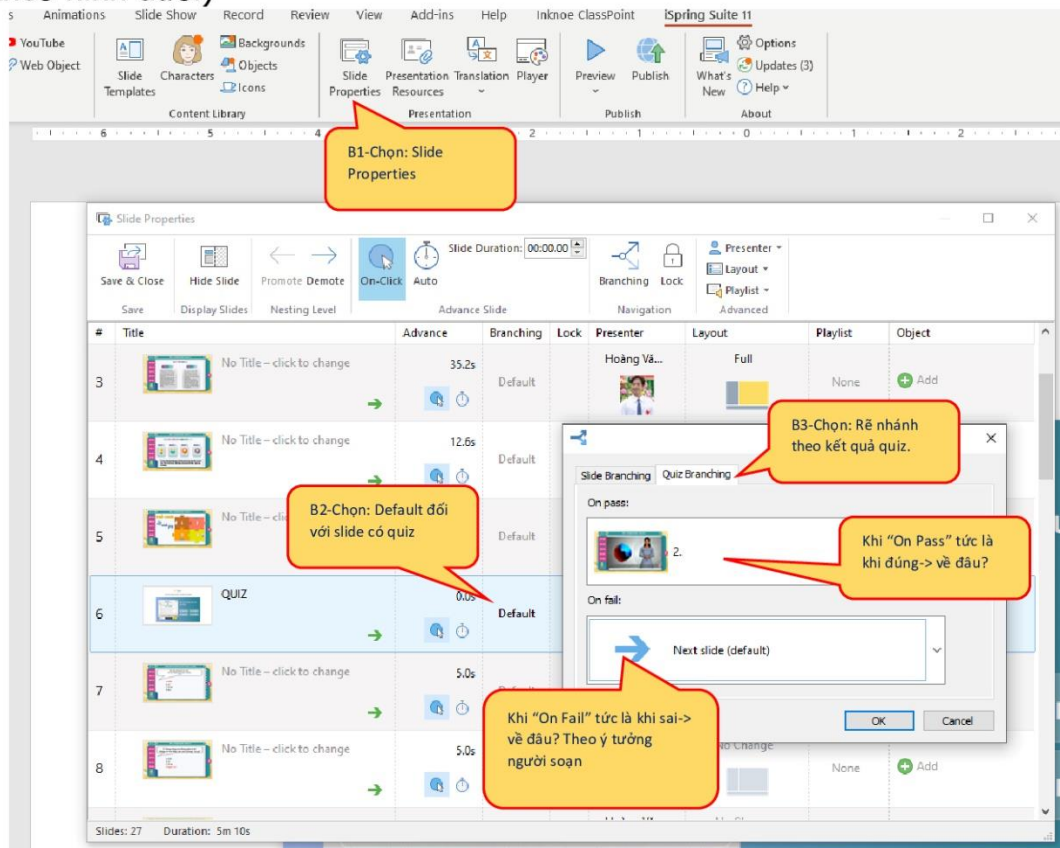
- + Tên slide ( title)
- + Thuộc tính chạy cho slide( on click-auto)
- + Thuộc tính chuyển hướng slide...( Branching)
- + Khóa hoặc không khóa slide.( lock)
- + Chọn người soạn slide ( Presenter)
- + Chọn bố cục slide ( Layout): No change ( mặc định), Full: Đầy đủ, No sidebar: Không có thanh sidebar, Maximized video: Bố cục khi cần cho video ở trang chính.
- + Playlist: Tạo danh sách nhạc nền cho slide.



B3-Hoàn thành thiết lập nhấn Save and close

## 2-Thiết lập nâng cao:

Phần này có một tính năng rất hay của ispring đó chính là tính năng rẽ nhánh ( điều hướng) đối với các slide có câu hỏi bài tập theo ý tưởng kịch bản của người soạn ( HD theo hình dưới)



Ngoài ra để hiểu rõ về cách thiết lập thuộc tính trình chiếu( quản lí trình chiếu) thì thầy cô có thể xem thêm video hướng dẫn cho trực quan và rõ hơn.

## Bài 8-Xem trước và xuất bản bài giảng e-learning

### 1-Xem trước: Preview

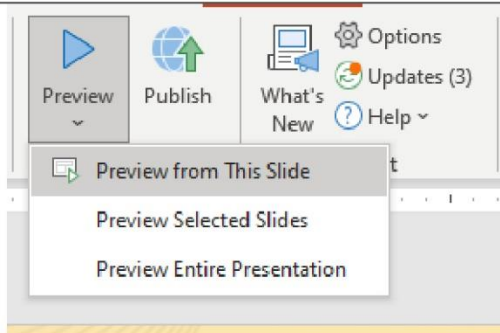
B1-Nhấp vào mũi tên dưới chữ:  
Preview-> Xuất hiện danh sách cách  
xem trước:

B3: Chọn một trong các cách sau:

+ Preview from this slide: Xem trước từ  
trang hiện tại đến hết..

+ Preview slected slides: Xem trước  
những trang đã chọn...

+ Preview Entire presentation: Xem  
trước toàn bộ bài giảng.



### 2- Xuất bản-Publish

#### Xuất bản vào Máy tính dạng HTML5

B1-Mở bài giảng cần xuất  
bản-> Chọn Publish

+Xuất bản dạng HTML  
vào máy tính

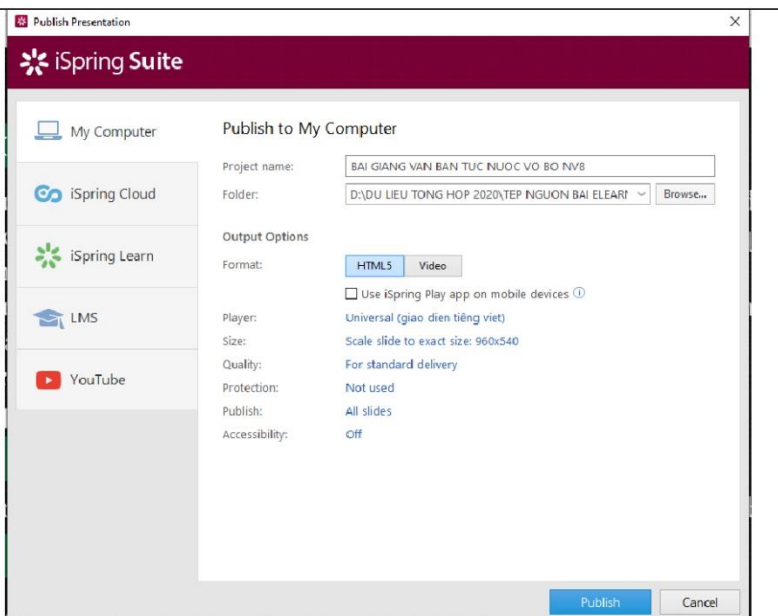
+ Chọn HTML5

+ Project name: Đặt  
tên cho bài giảng.

+ Ở mục Folder: Nhấp  
vào Browse-> Chọn thư  
mục lưu trữ file xuất  
bản.

B2-Chọn Publish tiến hành  
xuất bản...

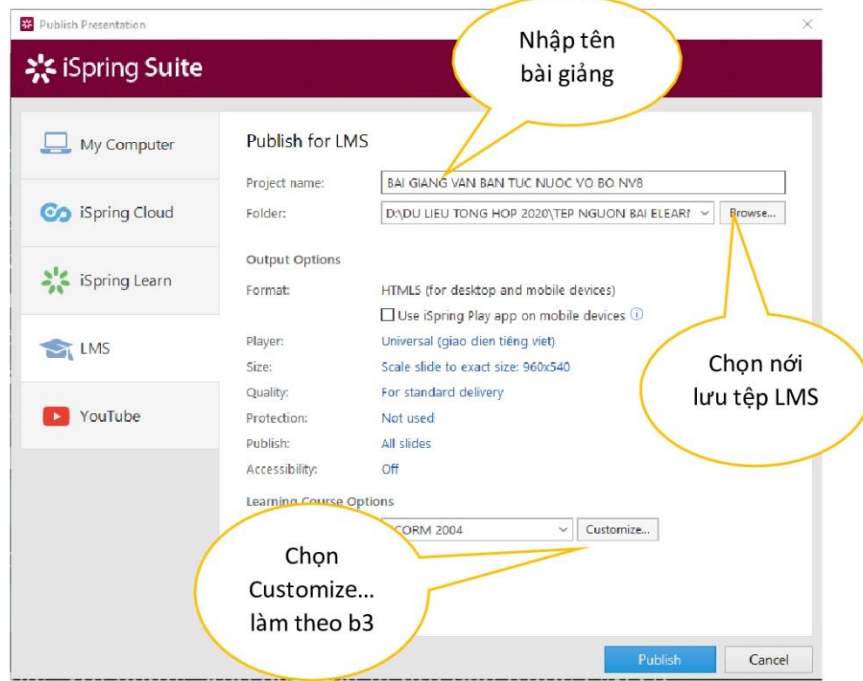
Lưu ý: Sau khi xuất bản xong  
giáo viên vào thư mục lưu file  
xuất bản-> Muốn xem thử  
bài thì nhấn vào tệp Index để  
xem trước và kiểm tra bài  
làm.



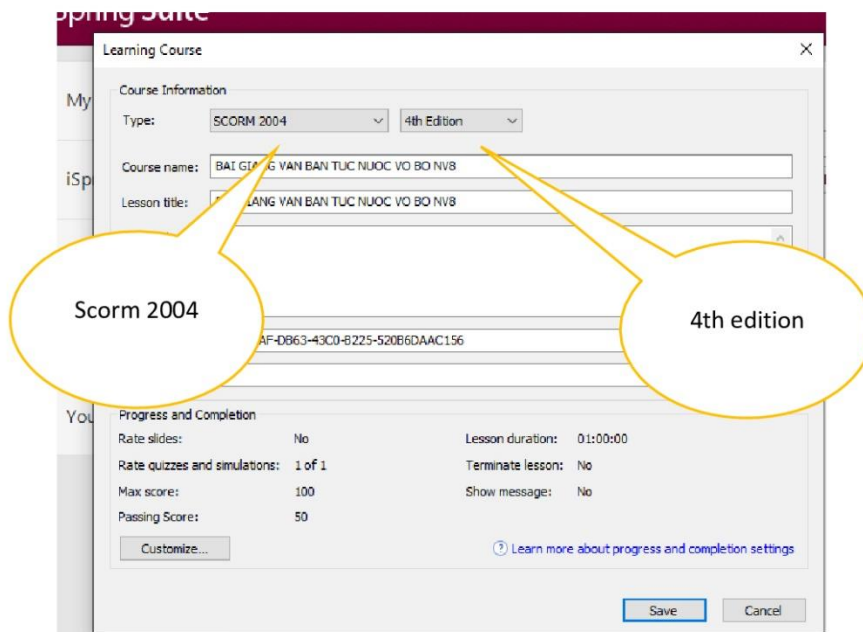
#### Xuất bản dạng LMS-dùng để đưa lên hệ thống internet..

B1- Nhấp Publish-> Xuất hiện cửa sổ xuất bản

B2- Chọn LMS:



B3-Chọn Customize-> Chọn chuẩn Scorm 2004- 4th edition...> Sau đó Save ( Lưu lại)



**B4-Nhấn Publish để xuất bản.**

=====

Xem HD elearning: <https://bit.ly/SUBSOANGIANGTV>

## HƯỚNG DẪN MỘT SỐ TÍNH NĂNG KHÁC.

Ở các phần trên anh chị em có thể thiết kế một bài giảng cơ bản hoàn thiện tuy nhiên để có thể làm cho bài giảng của mình sinh động hơn thì anh chị em có thể tham khảo thêm một số tính năng của Ispring suite 11 trong phần hướng dẫn sau:

### 1- Nhúng đối tượng: Web Object

Đây là tính năng khá hay của ispring giúp người soạn có thể làm những việc sau:

- + Nhúng trang web, link học liệu, trang tương tác vào bài giảng elearning.
- + Nhúng Game được thiết kế từ các phần mềm soạn giảng elearning khác.
- + Nhúng bài giảng được soạn bằng các phần mềm soạn elearning khác.

### THỰC HIỆN:

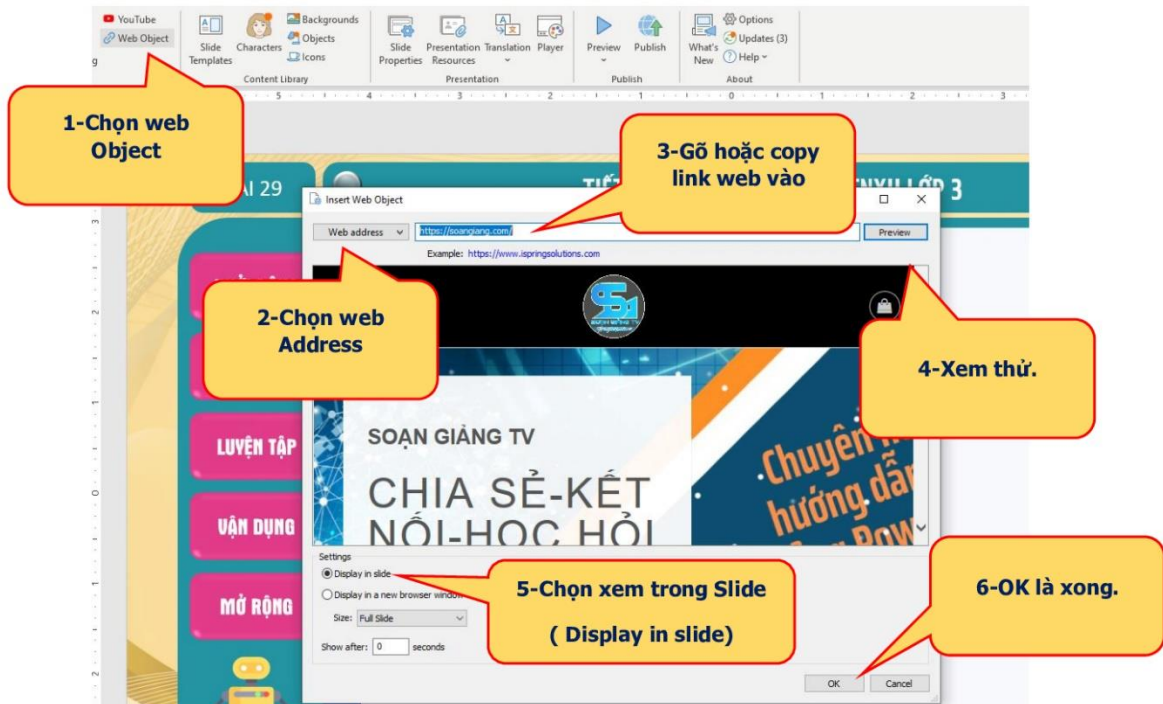
Chuẩn bị: Giáo viên cần chuẩn bị web, link, game, bài giảng sẵn. Đối với game hay bài giảng thì đã được xuất bản ở chuẩn HTML5.

#### a-Nhúng web:

Web Object

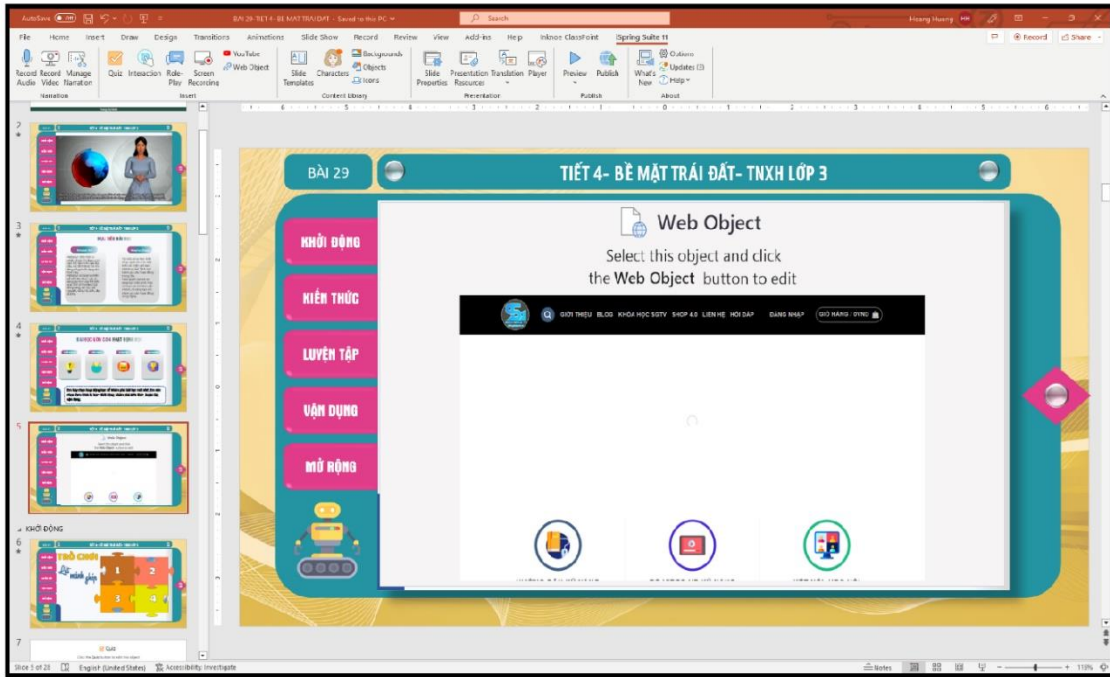
B1-Chọn Slide cần nhúng-> Vào Web object

B2- Thực hiện theo các bước hình sau:

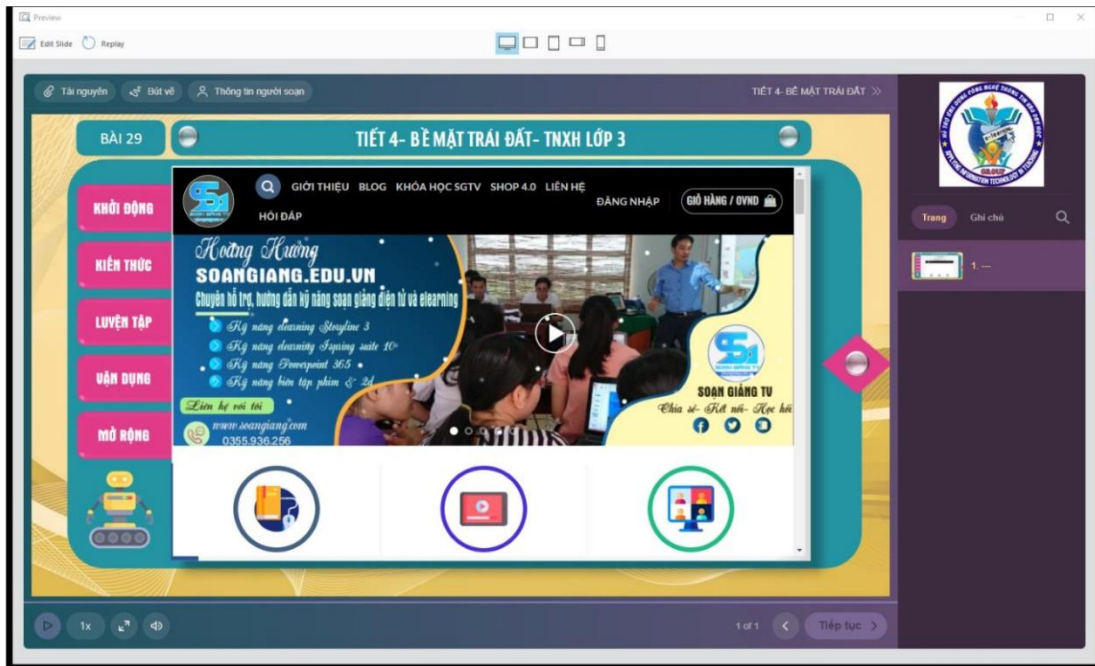




Sau khi OK- Trang slide sẽ hiện thị ở Powerpoint như hình dưới. Nếu muốn xem thử thì cần phải Preview để kiểm tra xem có chạy như ý không?



Hiện thị ở Slide Powerpoint



Hiện thị khi xem thử và xuất bản.



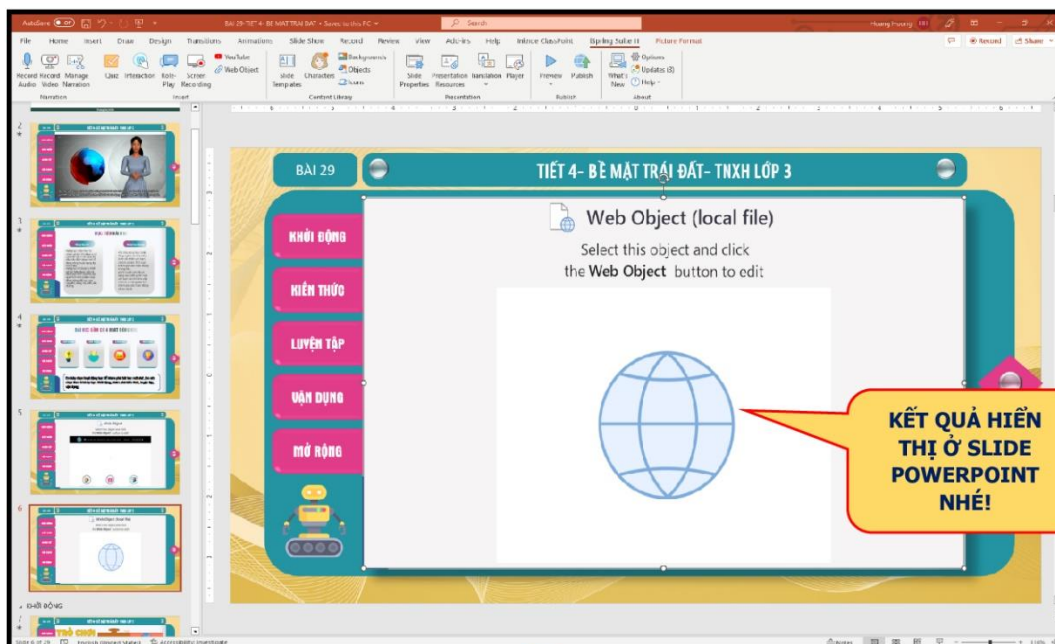
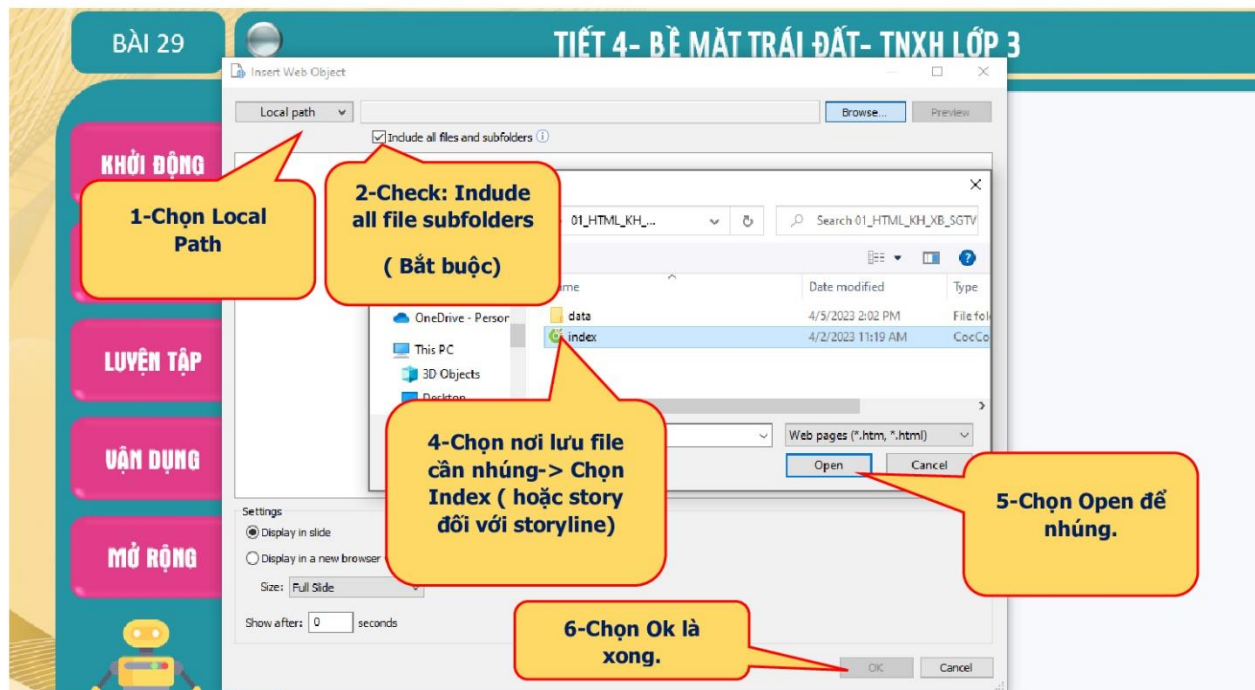


## b-Nhúng Game, bài giảng từ phần mềm soạn elearning khác.

Chuẩn bị: Cần chuẩn bị Game hoặc bài giảng đã được xuất bản ở chuẩn HTML5.

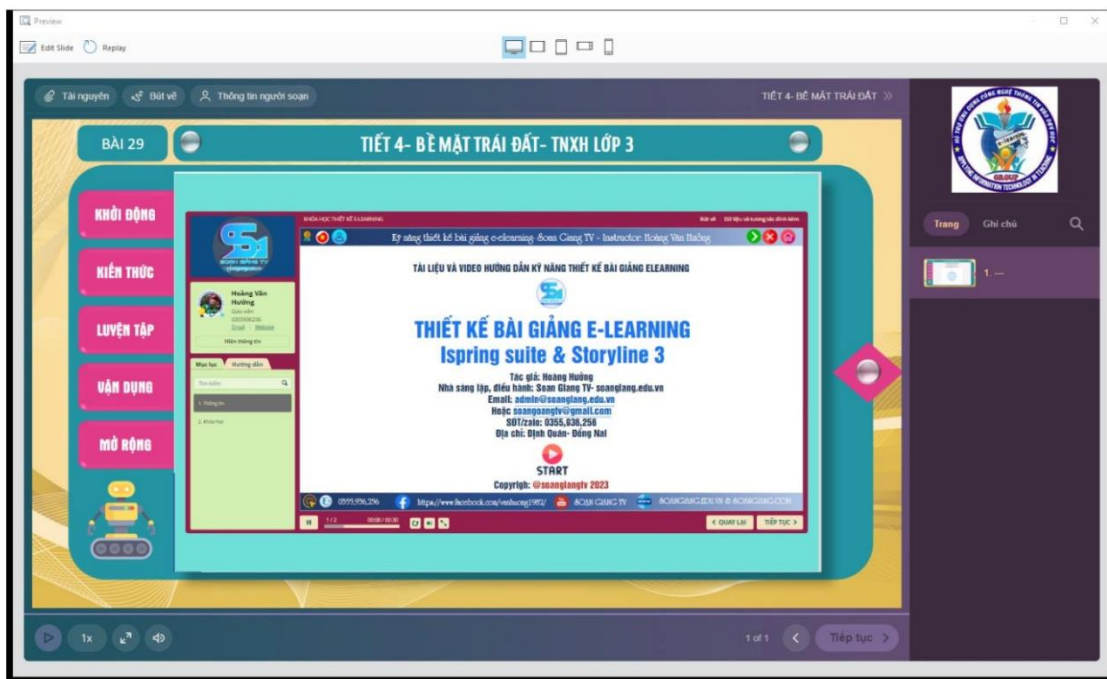
B1- Chọn slide cần nhúng-> chọn Web Object.

B2- Thực hiện nhúng theo hướng dẫn hình sau:

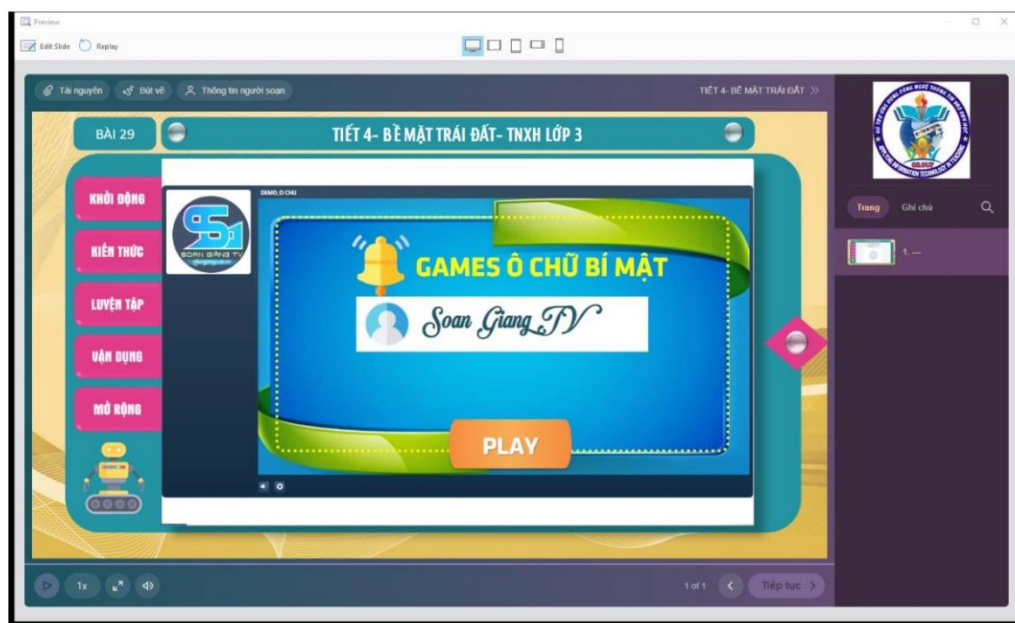




Sau khi nhúng vào thì chúng ta cần phải Preview để xem thử, kiểm tra xem file nhúng có chạy như ý không.



Đây là kết quả của file nhúng một bài giảng.



Kết quả nhúng một Game Storyline nhé!



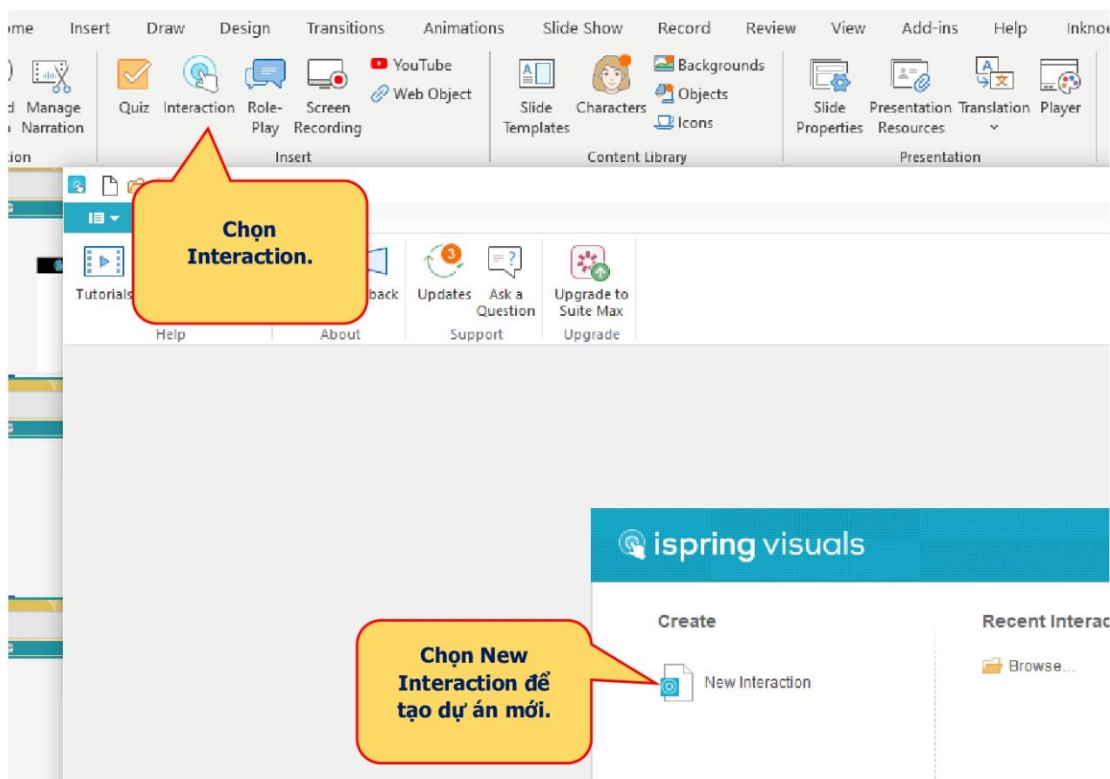
## 2- Tạo thư viện, học liệu số cho bài giảng: Interaction.

Đây là tính năng giúp giáo viên có thể tạo ra các thư viện, học liệu số, sản phẩm số tương tác cho bài giảng hoặc đơn giản là giáo viên có thể tạo ra một học liệu đơn thuần cho môn học của mình ví dụ:

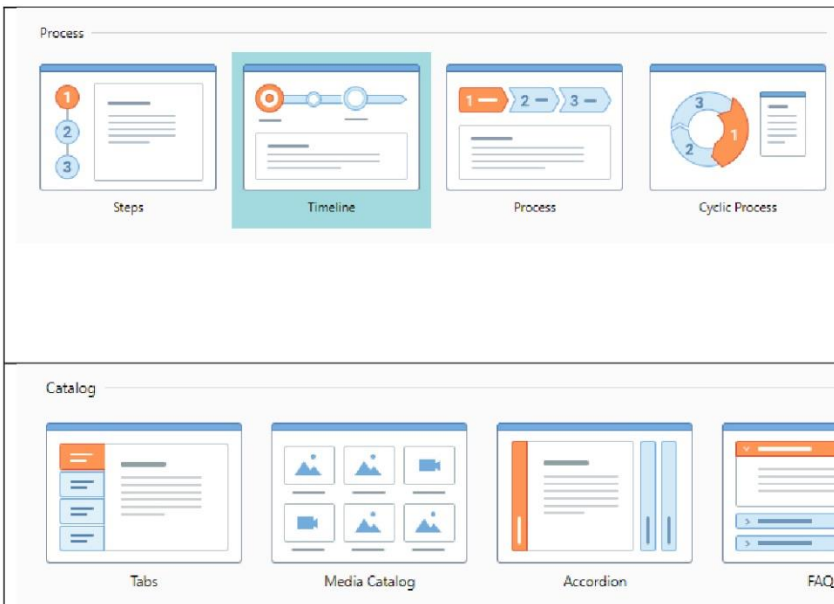
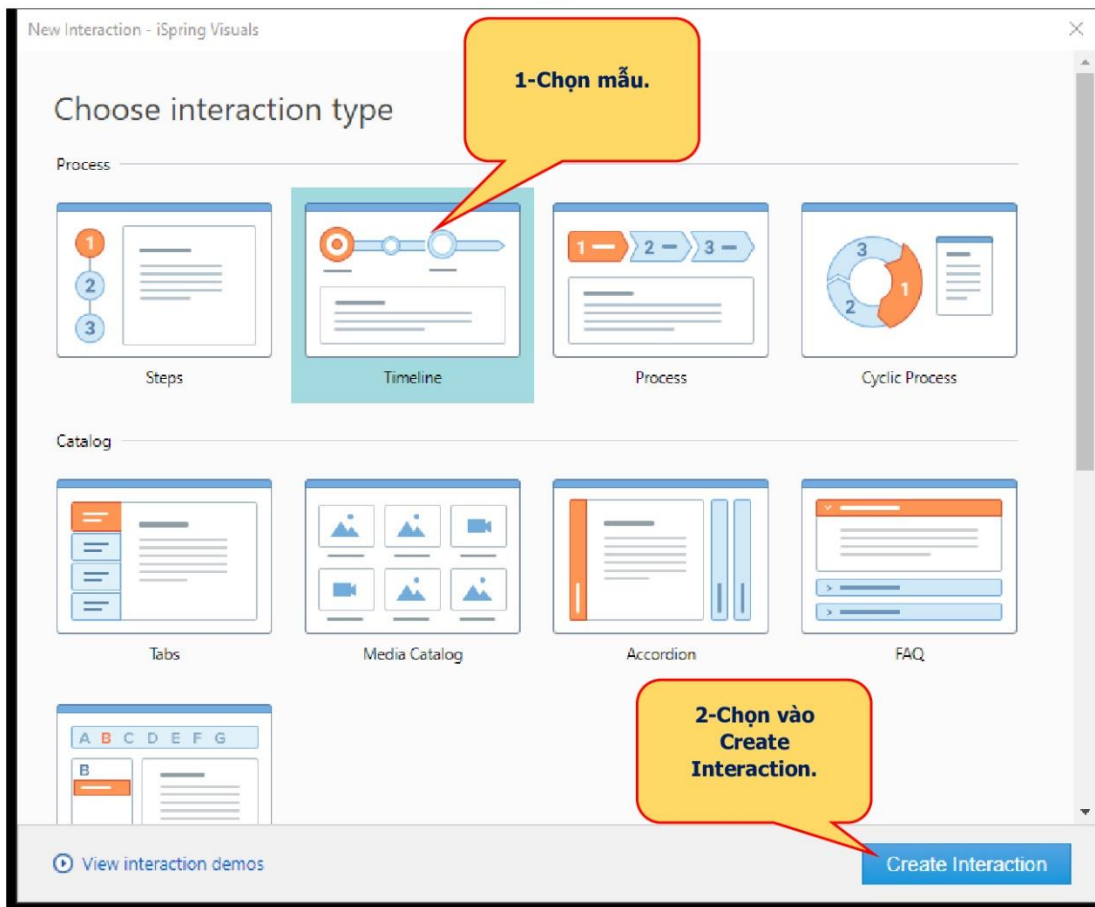
- + Dòng lịch sử.
- + Thông tin địa lí từ ảnh, bản đồ.
- + Các tài liệu tham khảo môn học...vv

### Thực hiện:

B1- Chọn slide cần tạo Interaction..-> chọn Interaction ở ngăn lệnh Insert trong Ispring suite 11.



B2- Sau khi tạo một dự án mới: New Interaction...Giáo viên sẽ chọn một mẫu để thực hiện nhập liệu và thiết lập thuộc tính cho thư viện, học liệu số của bài giảng.



Nhóm mẫu theo tiến trình áp dụng cho các môn học: Địa lí, lịch sử, sinh học...tóm lại kiến thức nào cần trình bày theo tiến trình thì ta có thể chọn dạng mẫu này.

Nhóm mẫu theo chuyên mục:  
 + Tabs: Thẻ kiến thức.  
 + Media: Thư viện hình ảnh video...

<p>Annotation</p> <p>Labeled Graphic      Hotspot      Guided Image</p>	<p>Nhóm mẫu: Annotation..là nhóm mẫu sử dụng tạo học liệu chú giải, chú thích cho một hình ảnh, bản đồ, biểu đồ, đối tượng....</p>
<p>Hierarchy</p> <p>Circle Diagram      Pyramid</p>	<p>Nhóm: Hierachy- Tạo học liệu theo cấp bậc..</p>

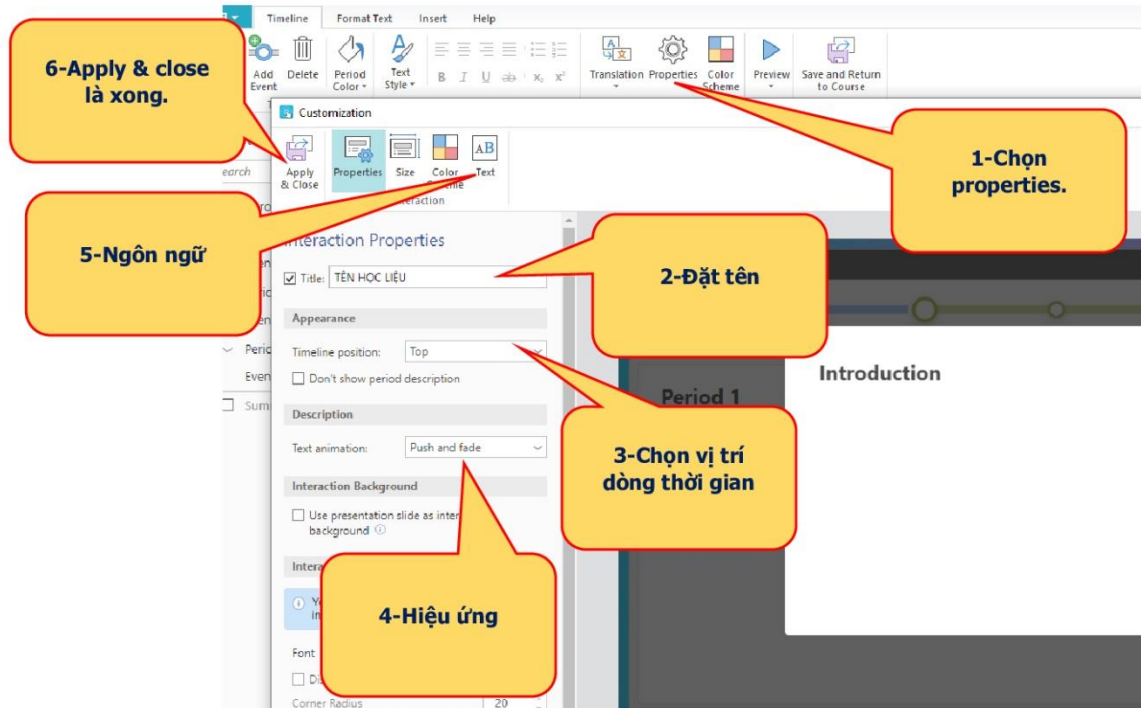
B3- Thực hiện chọn một mẫu xong thì chúng ta sẽ có cách thiết lập và nhập liệu chung như sau(

Ví dụ 1: chọn mẫu: Timeline)

The screenshot shows the Timeline editor interface with several callouts:

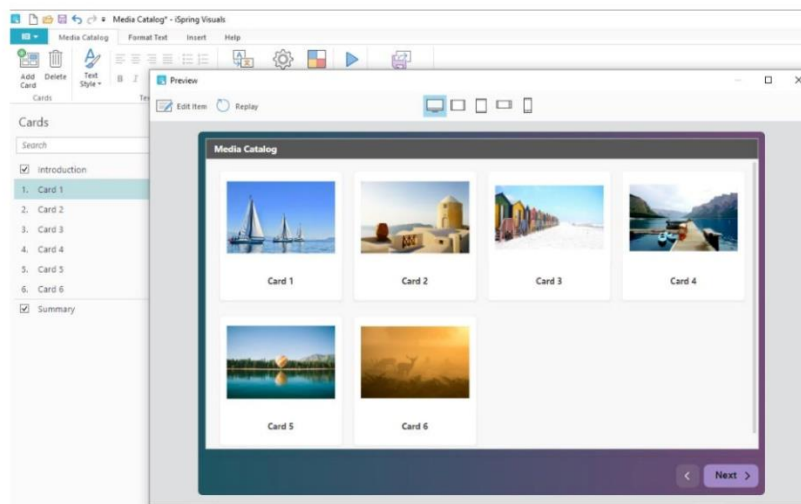
- Add thêm chủ đề**: Points to the 'Add Period' button in the toolbar.
- Add thêm sự kiện**: Points to the 'Add Event' button in the toolbar.
- Thiết lập thuộc tính cho học liệu**: Points to the 'Period Color' button in the toolbar.
- Chọn giao diện cho học liệu**: Points to the 'Color Scheme' button in the toolbar.
- Gõ tên chủ đề**: Points to the 'Enter your period description here' text input field.
- Gõ chữ, chèn video, hình ảnh, sơ đồ vào đây**: Points to the main content area of the timeline.

Thiết lập thuộc tính cho học liệu:

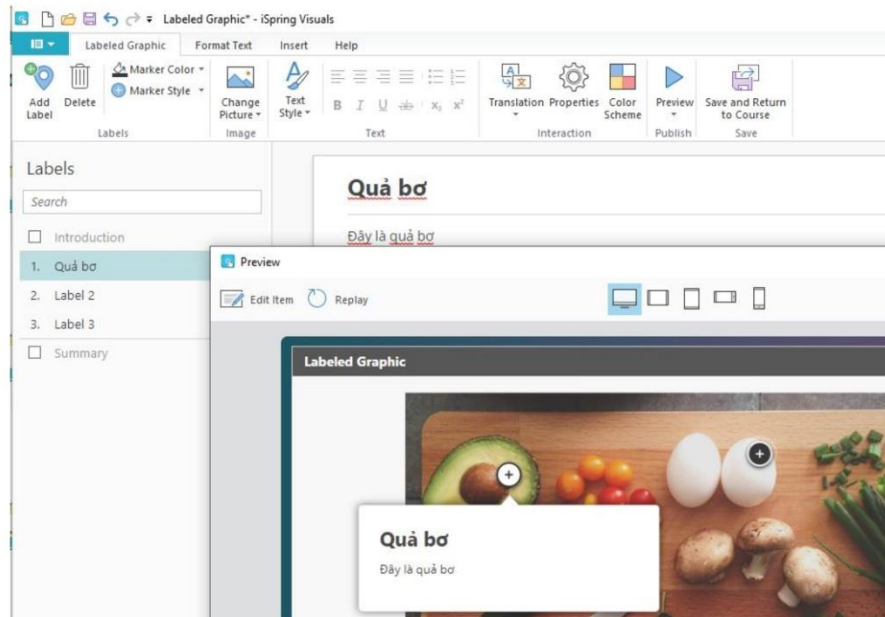


Sau khi nhập liệu và thiết lập các thuộc tính, giao diện xong để đưa học liệu ra slide powerpoint thì ta nhấn vào lệnh: Save and Return to course. Cần phải Preview xem trước để kiểm tra học liệu xem có cần sửa gì không thì chọn lại slide interacton-> chọn Interaction trên Ispring suite 11 để chỉnh sửa lại.

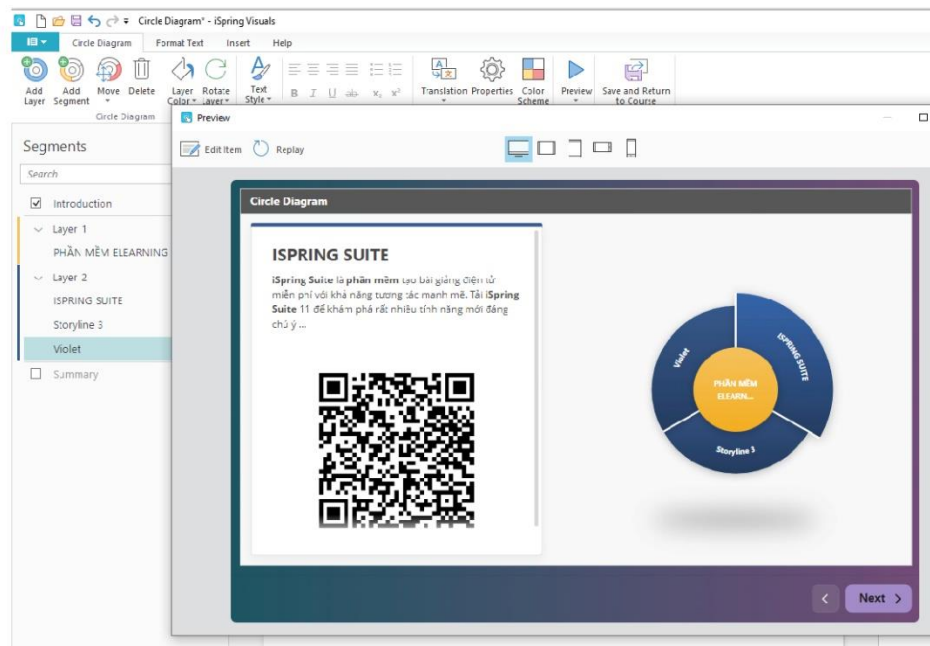
Ví dụ 2: Tạo Interacton -> Media catalog..tạo thư viện, học liệu dạng hình ảnh, video...Các thao tác thực hiện tương tự như cách thực hiện các interaction khác.



Ví dụ 3: dạng labeled graphic- đây là dạng chú thích cho hình ảnh, bản đồ...



Ví dụ 4: Dạng cấp bậc...



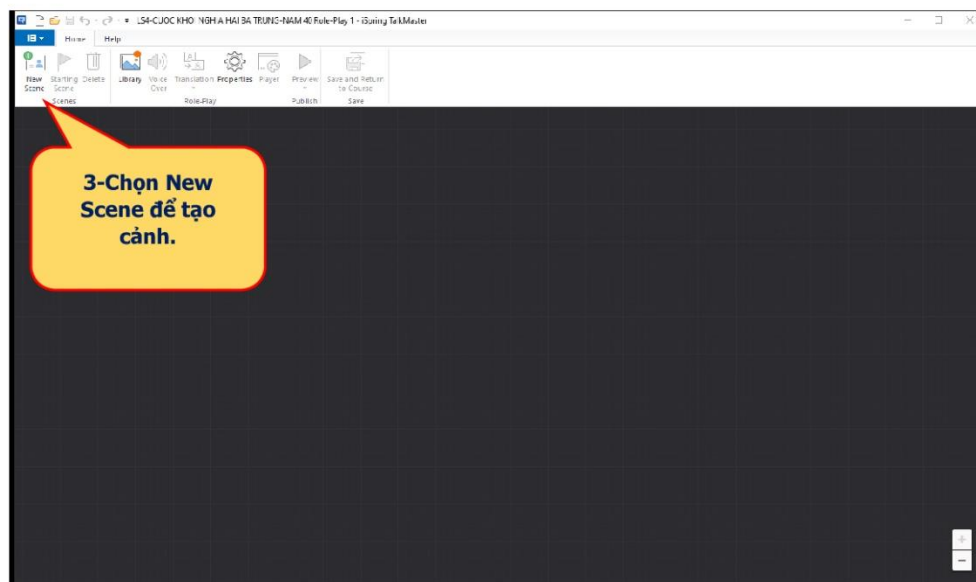
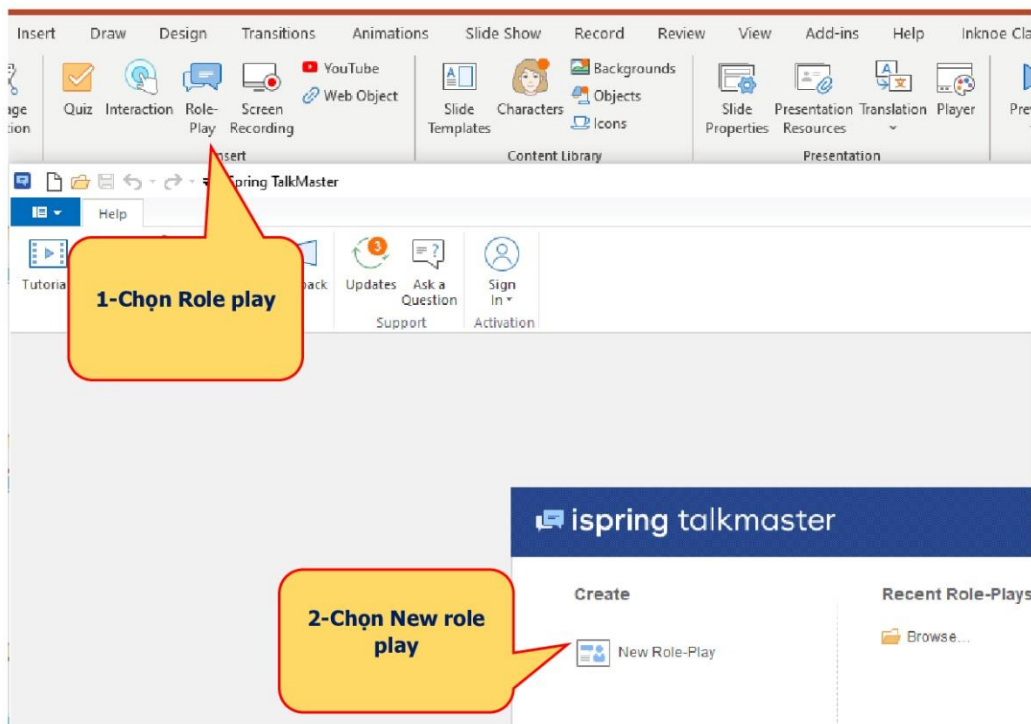
Trên là một số dạng Preview để anh chị em dễ hình dung ra ý tưởng của các Interaction từ đó xây dựng ý tưởng thư viện, học liệu số cho bài giảng tương tác.

### 3- Xây dựng hoạt cảnh:

Role- Play- Đây là tính năng giúp giáo viên có thể tạo hoạt cảnh trao đổi hoặc trả lời các tương tác, có lấy điểm cho đoạn hội thoại.

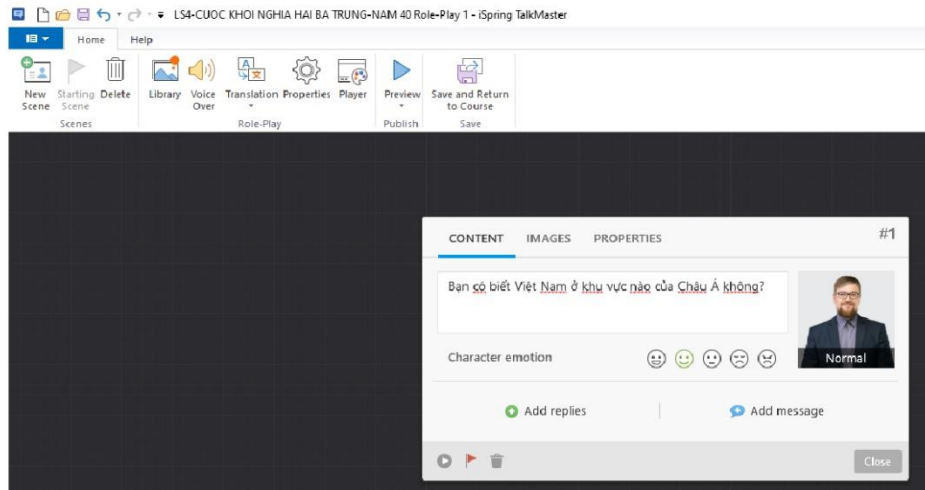
THỰC HIỆN:

B1- Chọn slide cần tạo hoạt cảnh- Chọn Role- Play..

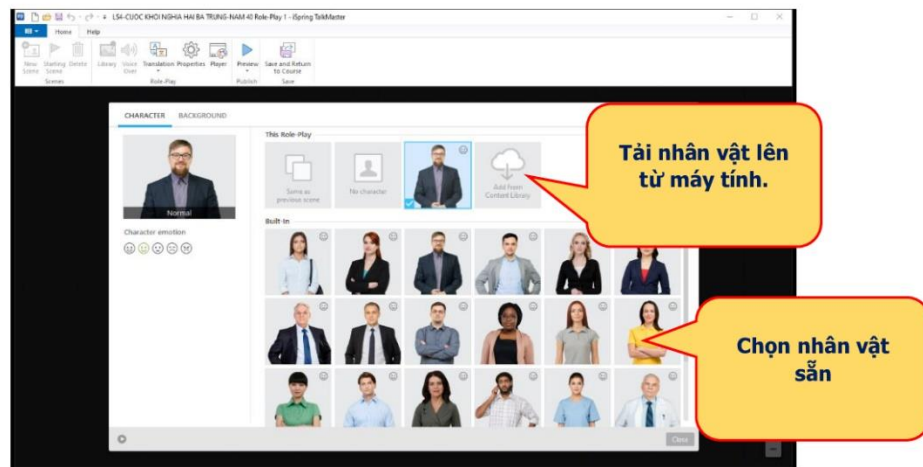
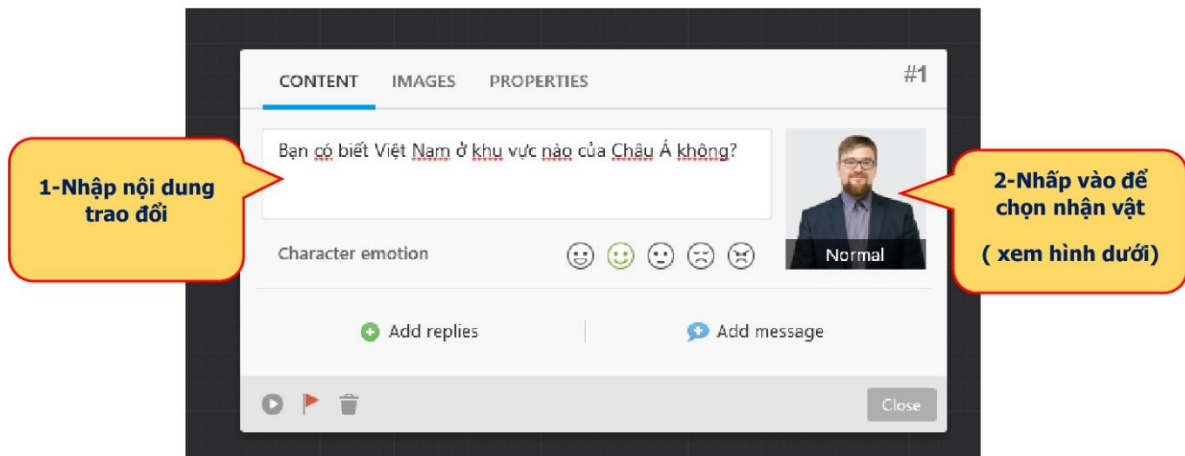




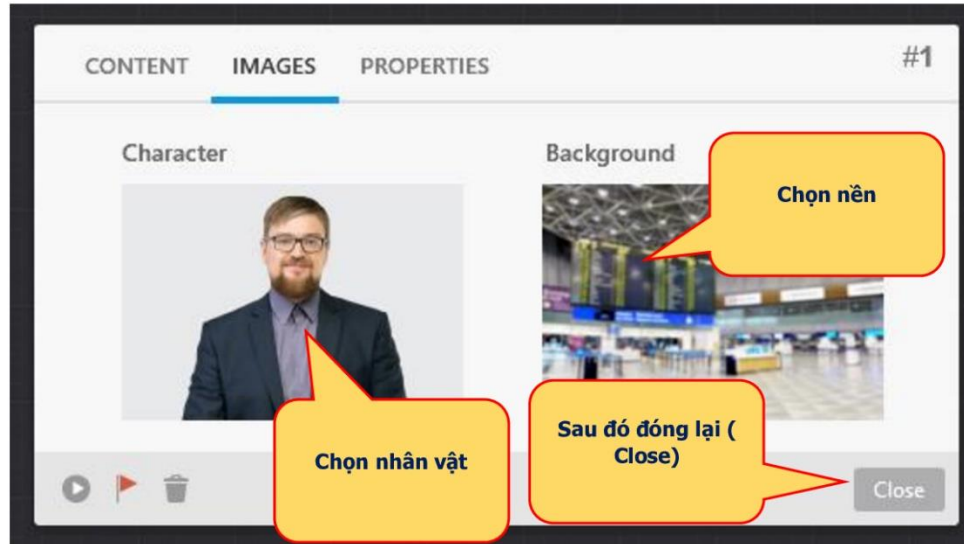
B2-Thực hiện các thiết lập theo kịch bản: CẢNH 1: LÀM NHƯ SAU....



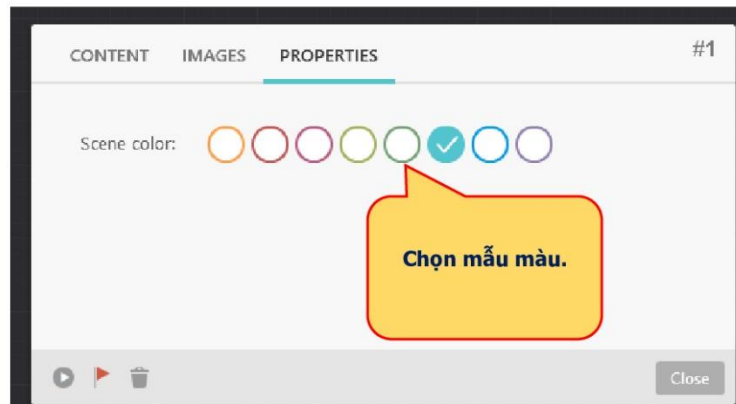
+ Ở thẻ: Content- Nhập câu trao đổi...



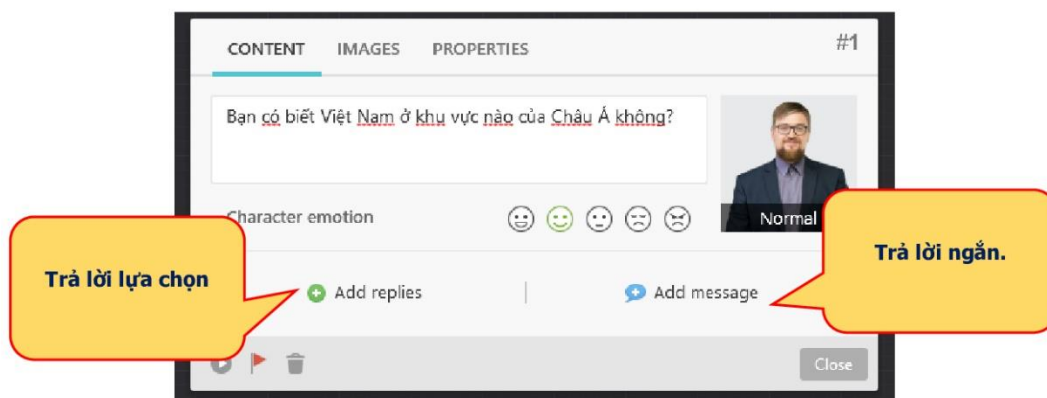
+ Thẻ: Images- Chọn nhân vật và hình ảnh.



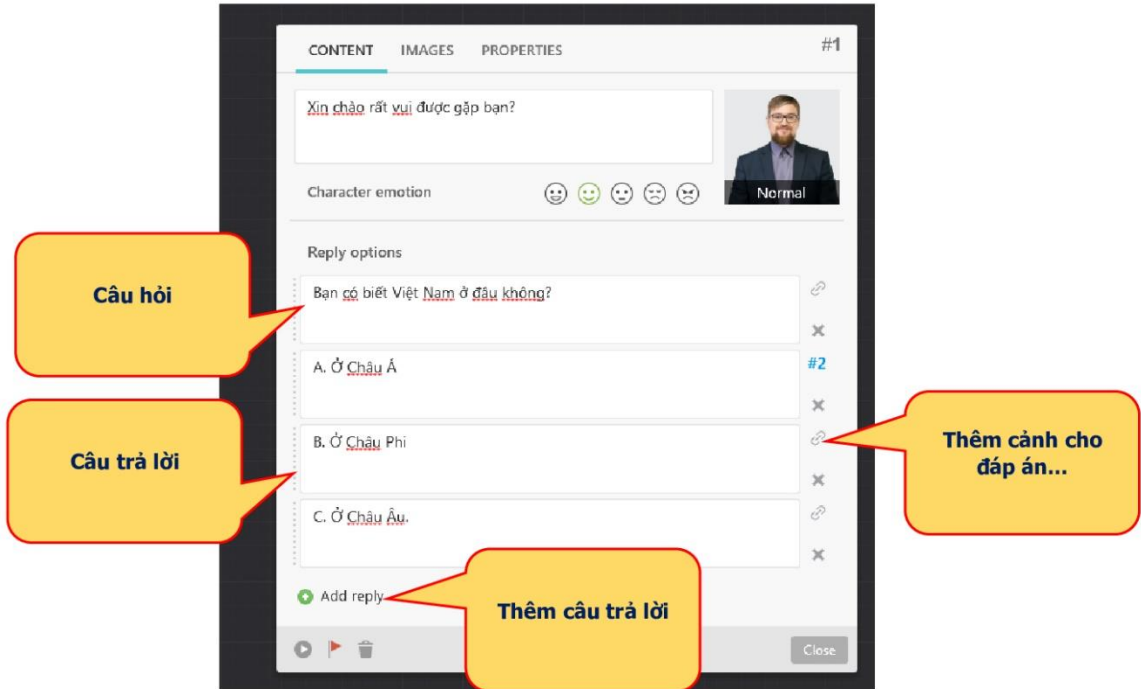
+ Thẻ: Properties- Chọn màu sắc...



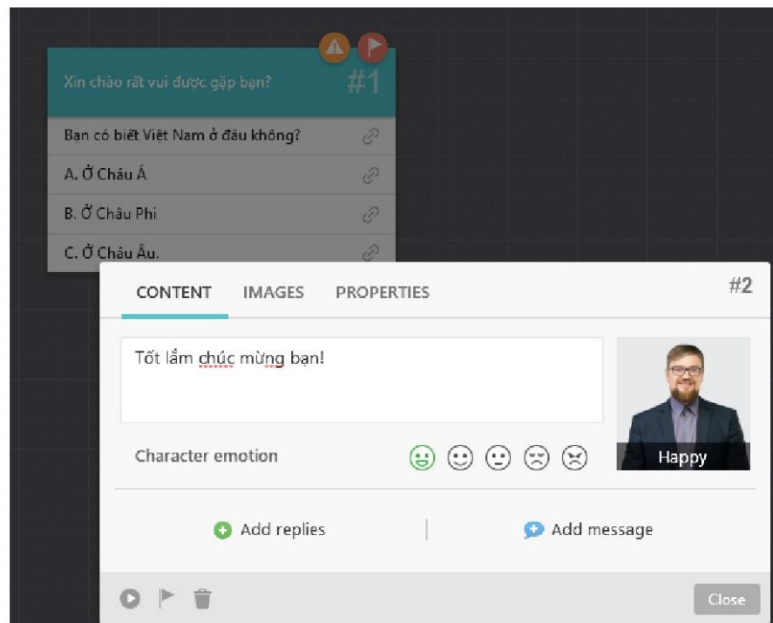
B3- Chọn cách phản hồi: Có 2 cách phản hồi...



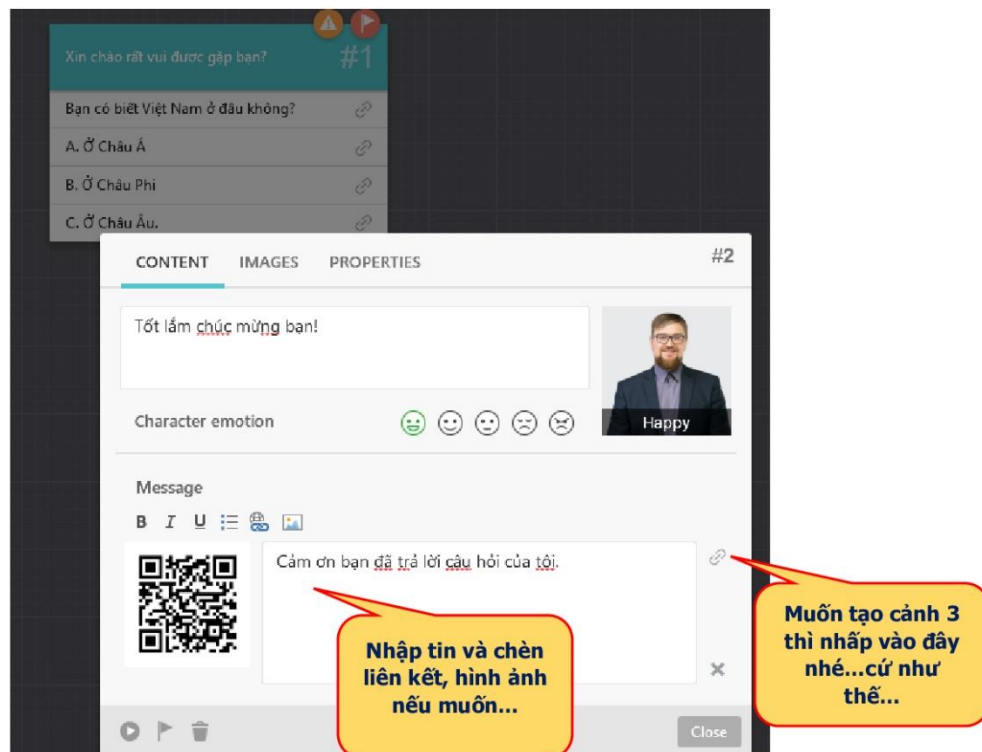
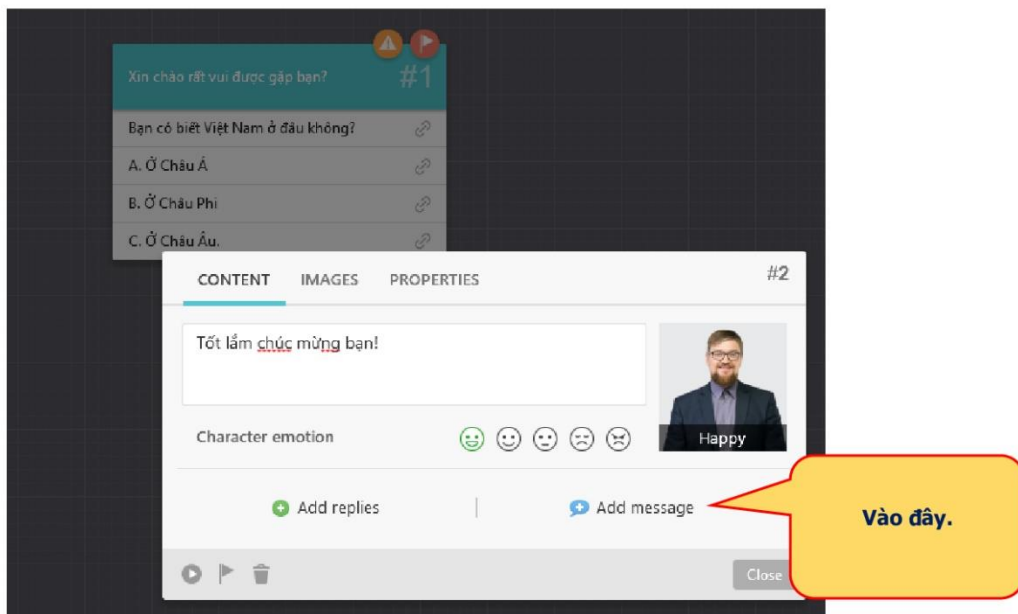
+ Khi chọn: Add Replies:



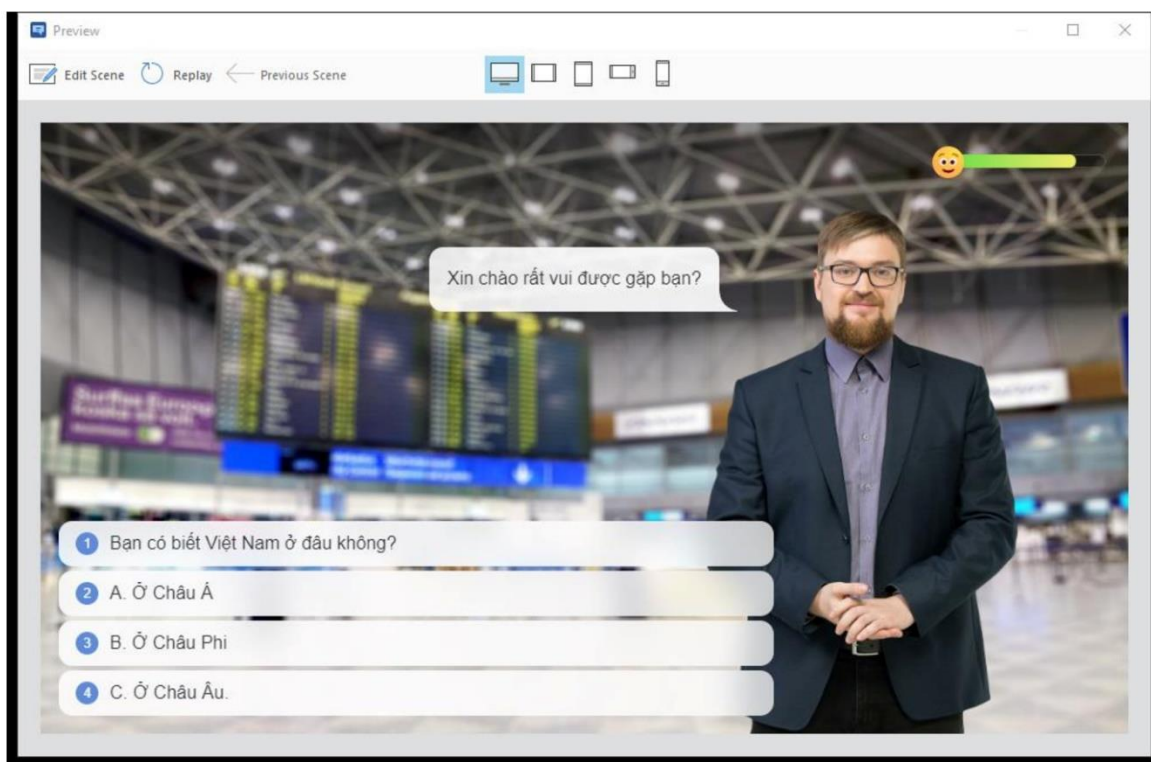
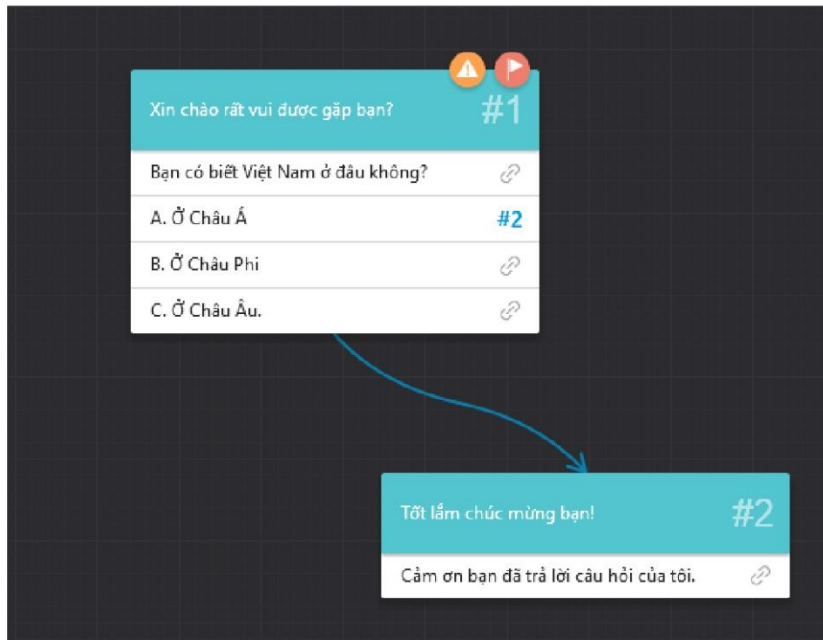
CẢNH 2: Để phản hồi cho câu trả lời-> ta nhấn vào biểu tượng "khóa" để thêm cảnh phản hồi..Cách nhập liệu như bước 2.



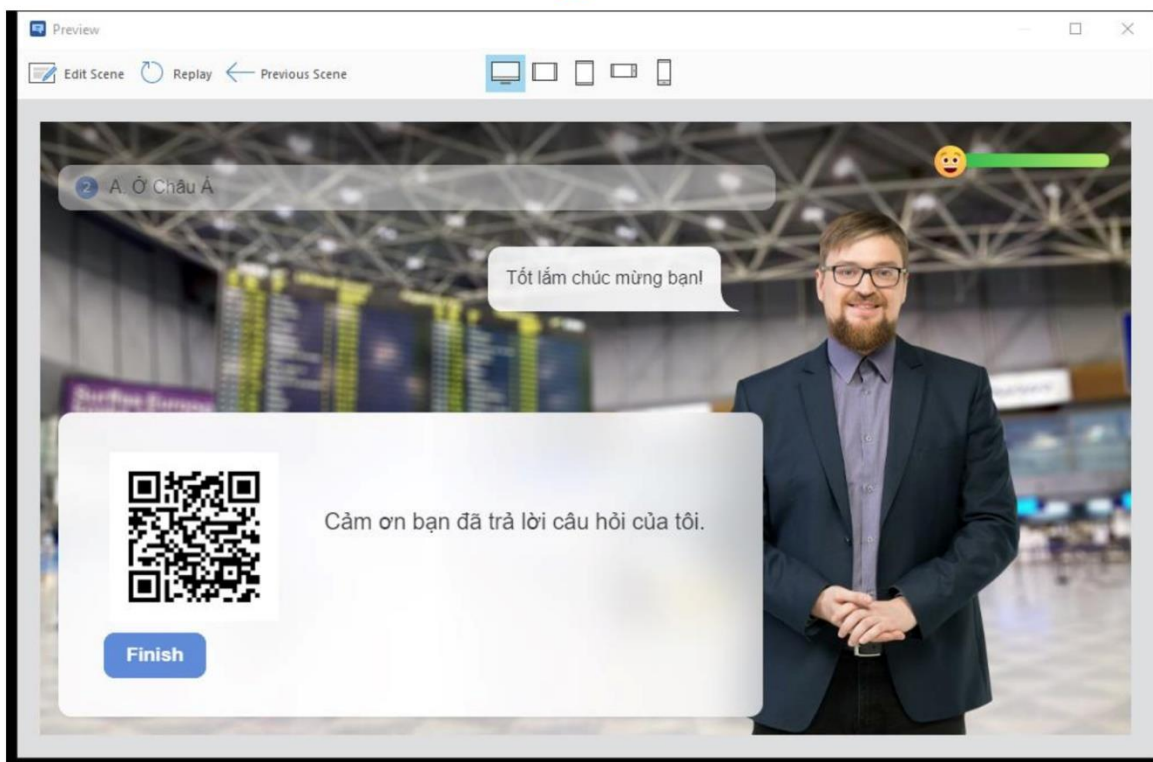
=> Tiếp theo từ cảnh 2 ta có thể tạo tiếp hoạt cảnh trao đổi bằng cách tin nhắn hoặc phản hồi ngắn... Bây giờ sẽ tạo thêm cảnh trả lời ngắn nhé... Chọn vào Add Message ở cảnh 2.



Kết quả của hoạt cảnh ngắn như sau: Bạn Preview lên để xem thử nhé...



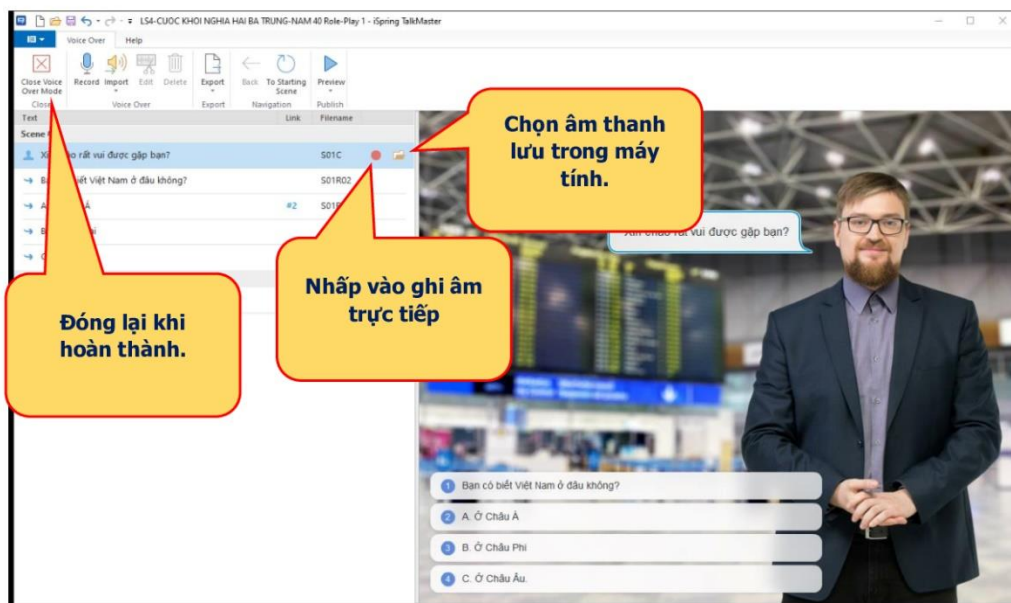
( Cảnh 1)



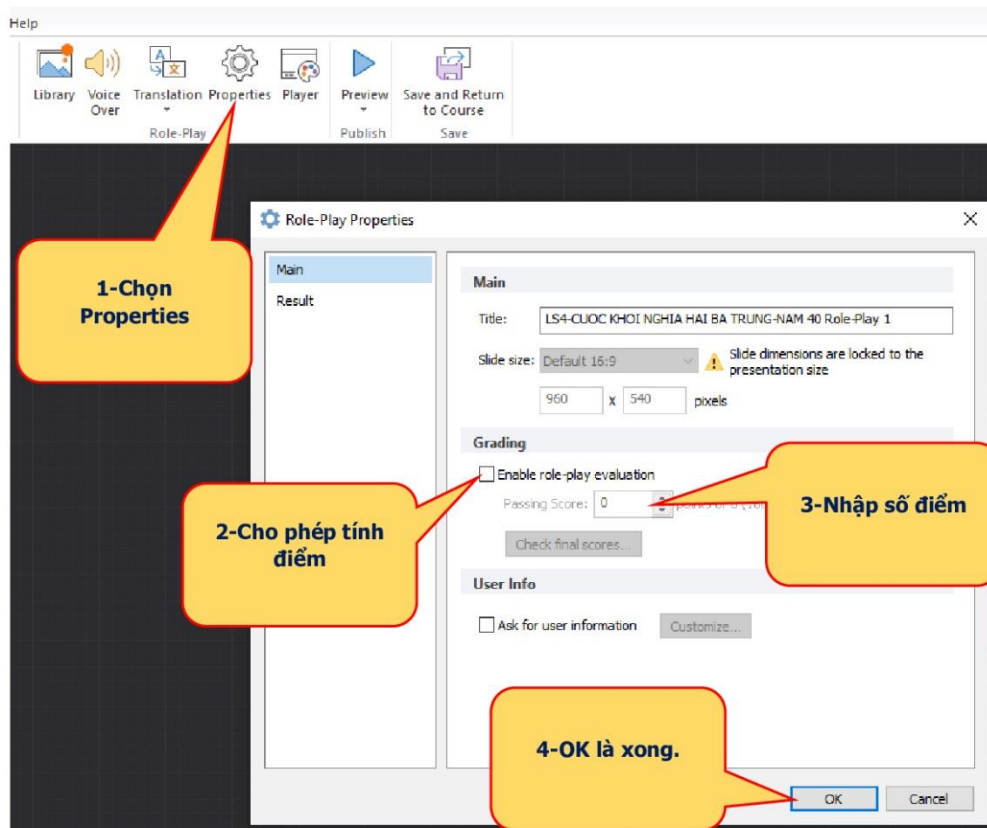
( Cảnh 2)

B4-Năng cao:

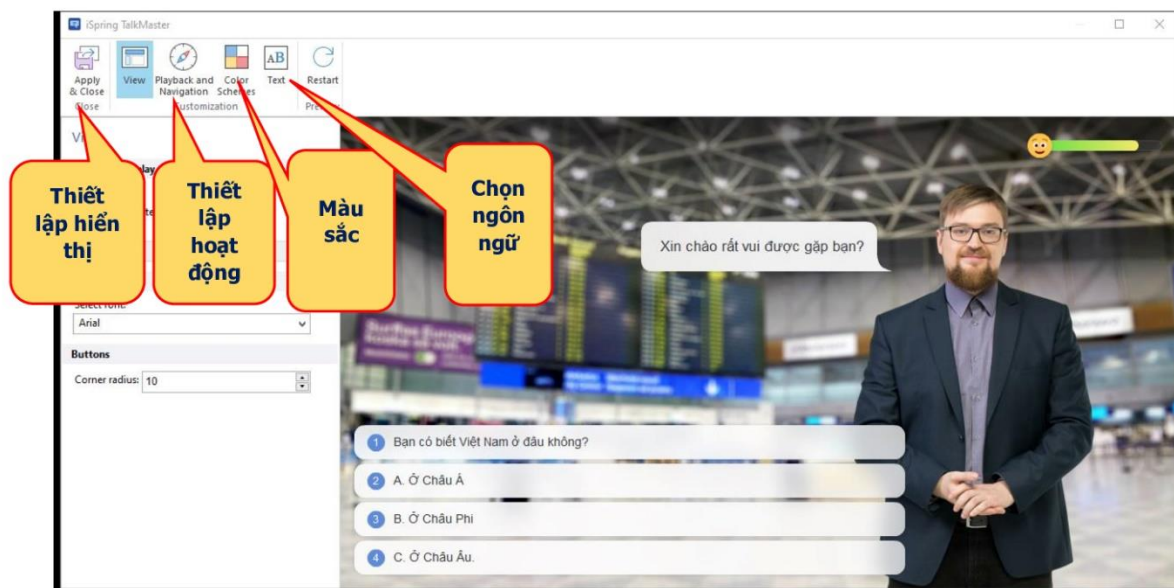
+ Chèn âm thanh cho hoạt cảnh...Chọn vào Voice Over..



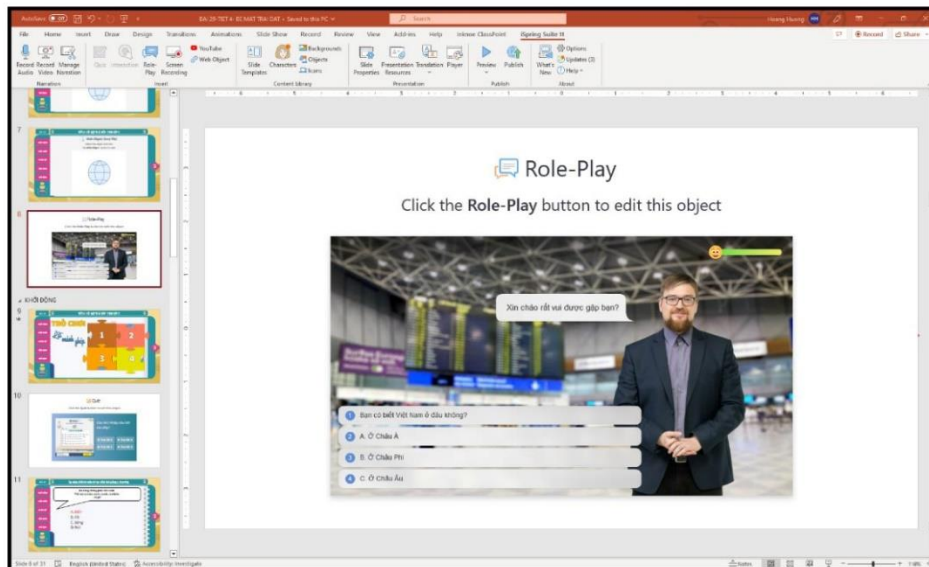
+ Thiết lập thuộc tính hoạt cảnh: Properties.



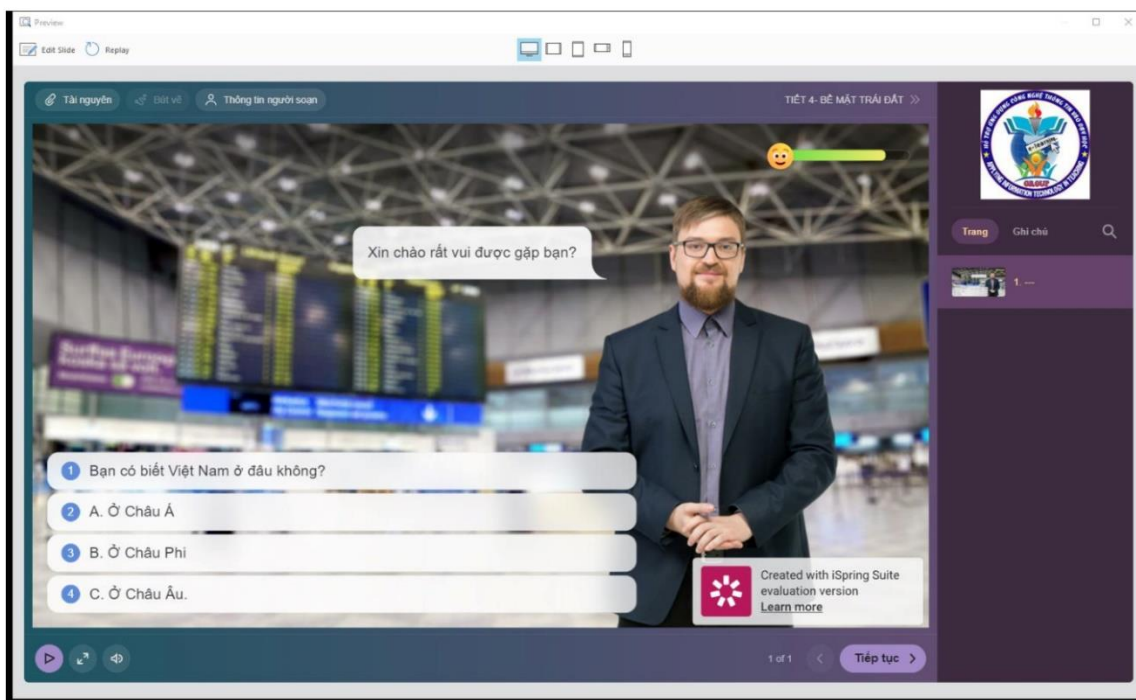
+ Thay đổi giao diện hoạt cảnh:



Sau khi thực hiện xong hết các thao tác, nhớ lưu bài lại: Save & Close và Save & return to Course...cuối cùng là preview lại ở ngoài slide powerpoint để kiểm tra lại toàn bộ hoạt cảnh đã làm.



Hiện thị slide Powerpoint.



Đây là hoạt cảnh khi preview hoặc xuất bản bài giảng.



#### 4- Đính kèm tài nguyên vào bài giảng:

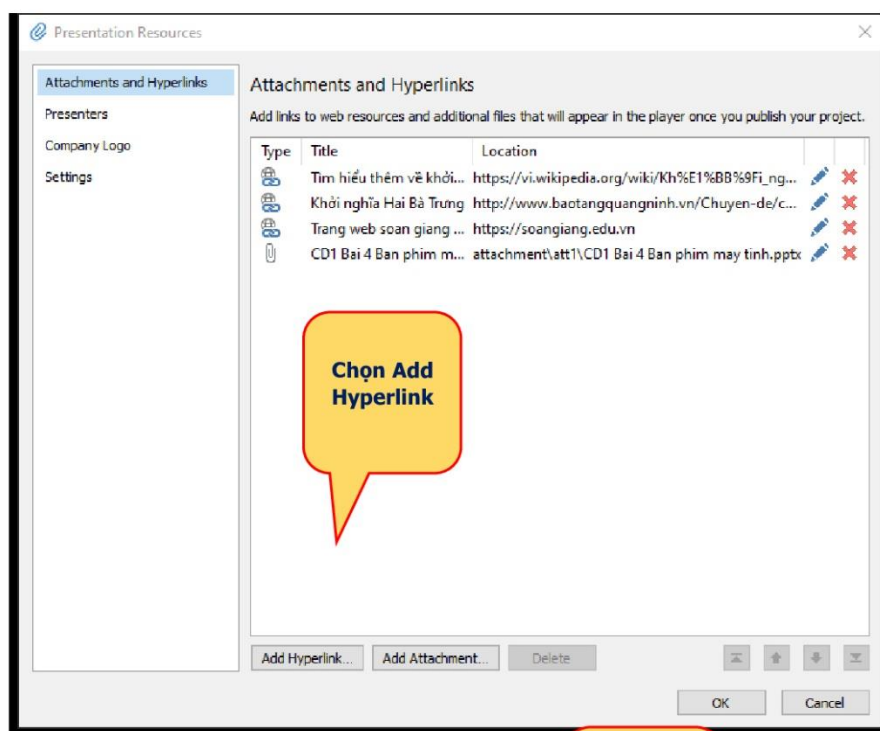
**Attachment and Hyperlink** là tính năng giúp giáo viên có thể đính kèm tài nguyên vào bài giảng elearnign để HS có thể tham khảo.

a-Đính kèm tài nguyên dạng: Powerpoint, Word, PDF....

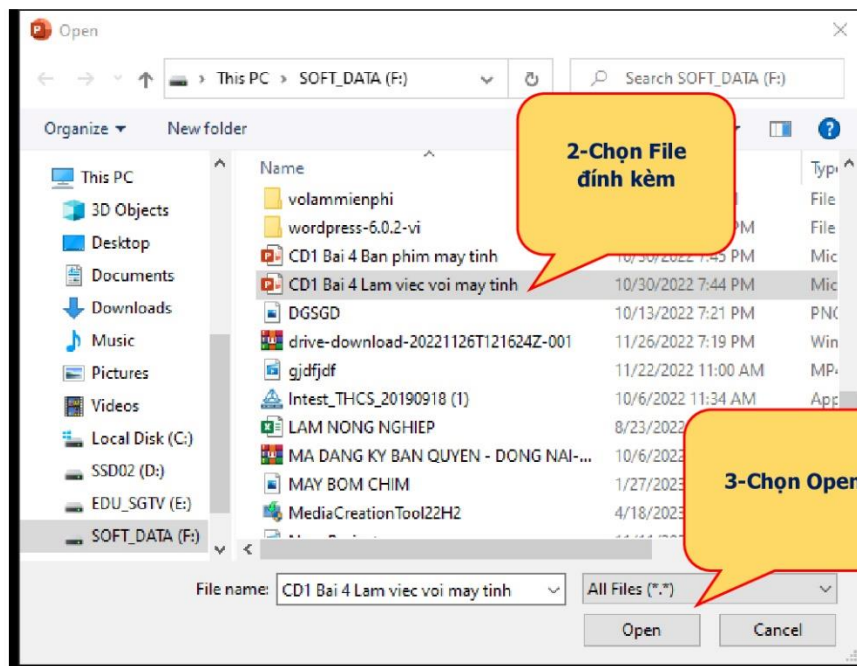
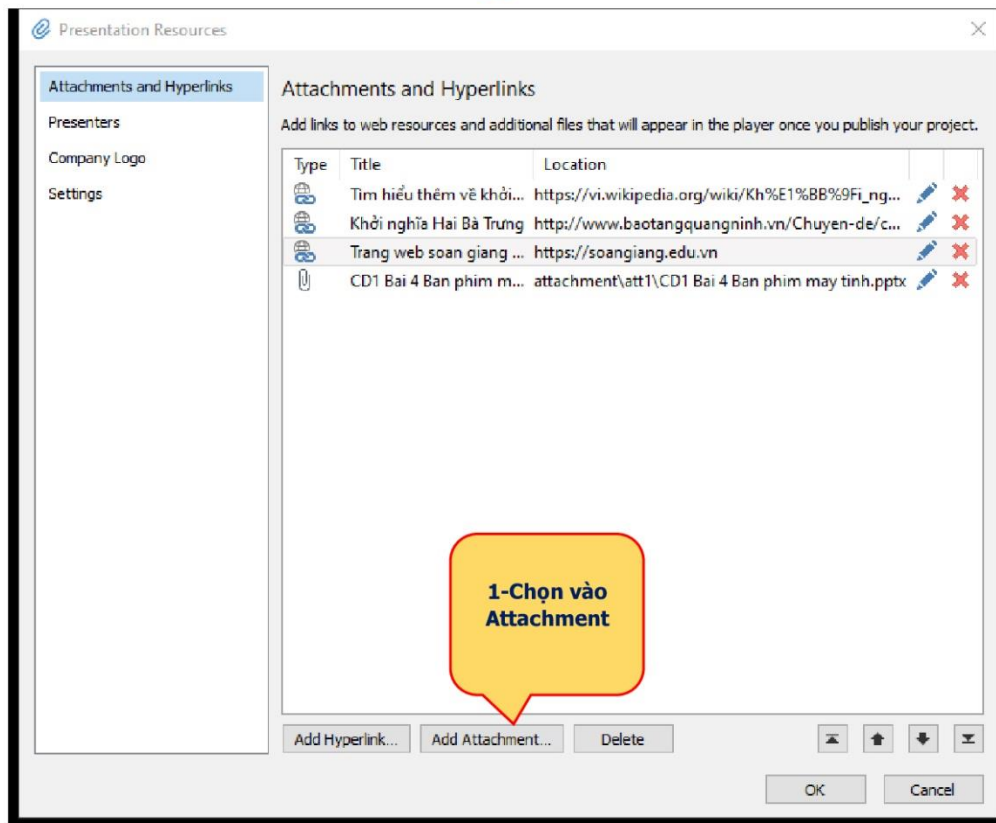
B1- Ở ngăn lệnh: Presentation-> Chọn Presenter Resources...

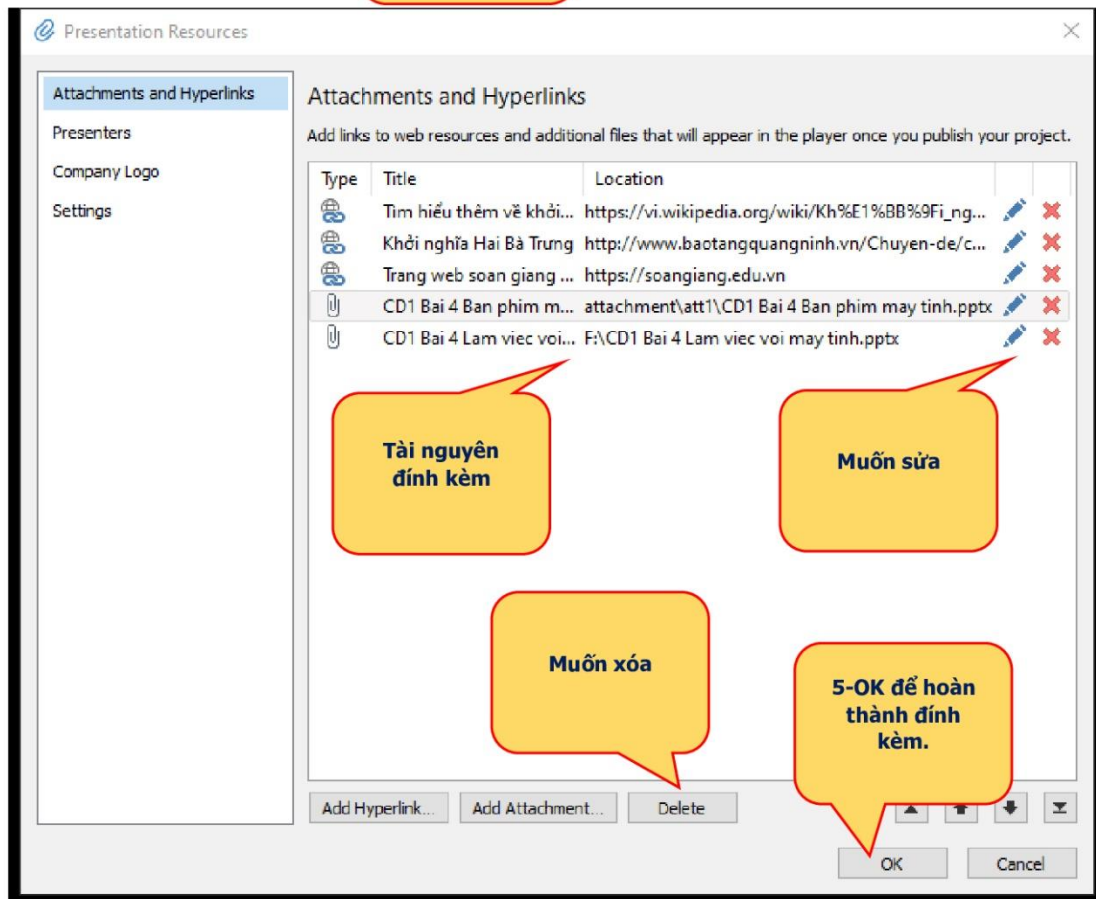
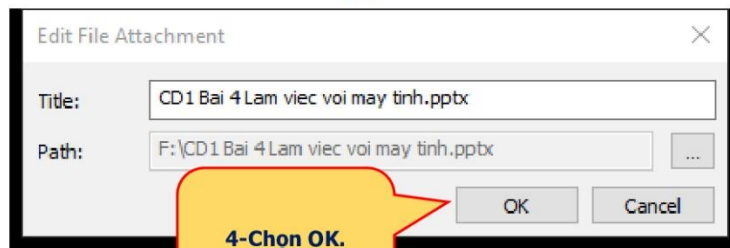
B2- Thực hiện lệnh:

+ Add Hyperlink để chèn link trang web online cho HS...



+ Add Attachment: Đính kèm file trong máy tính...





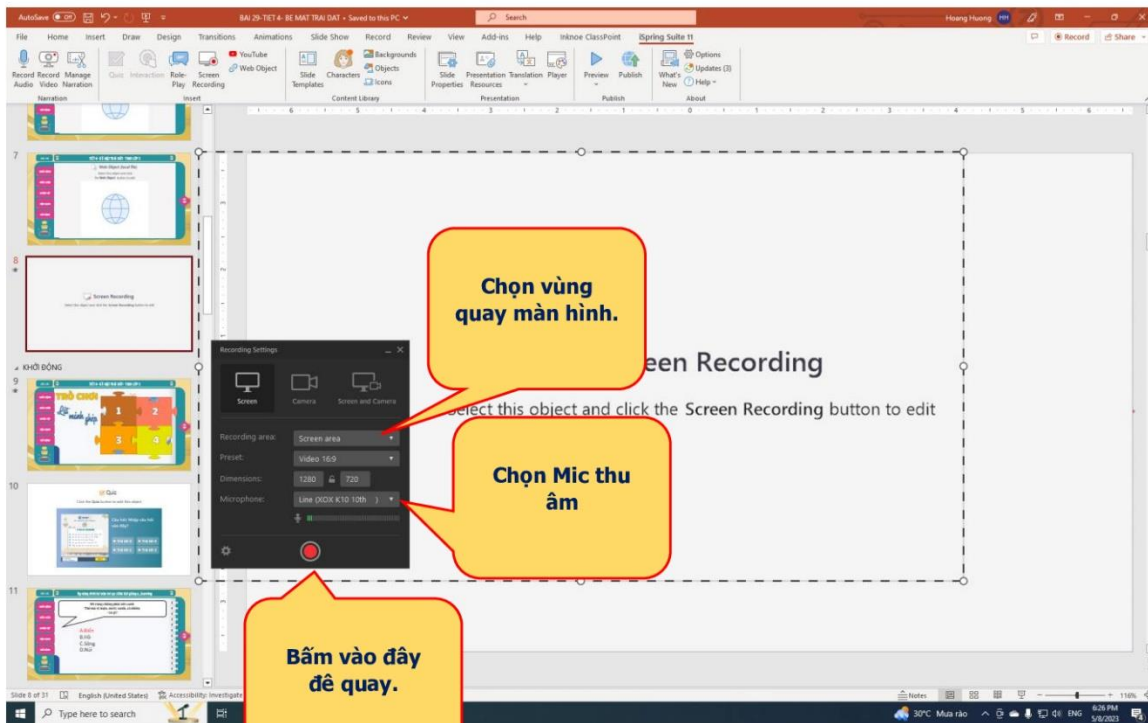
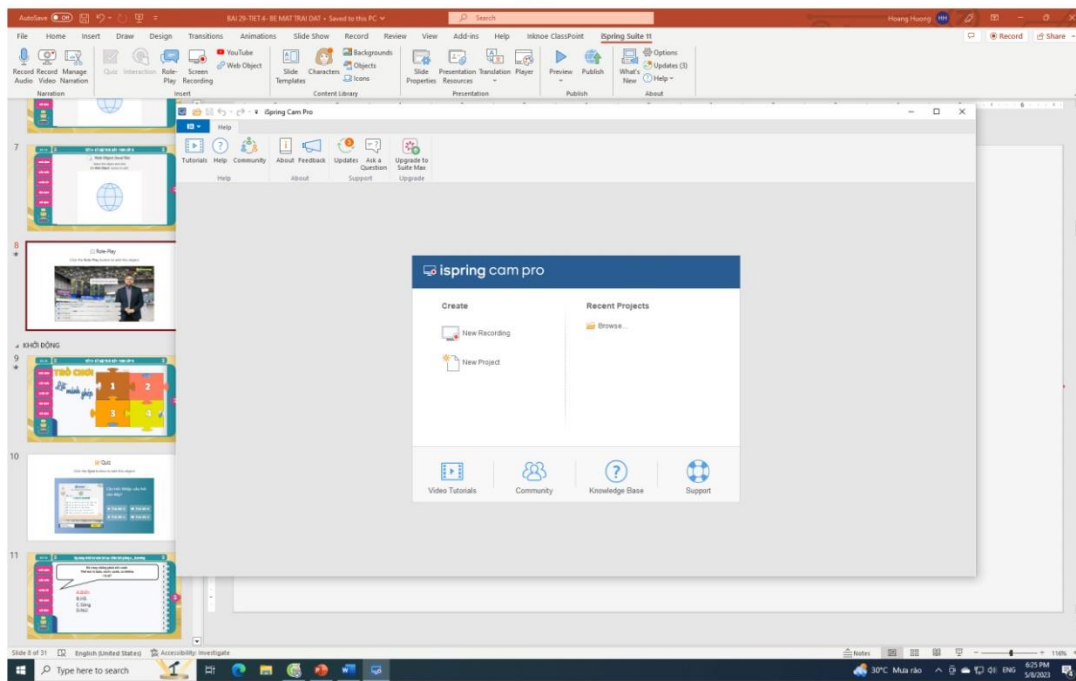
### 5-Tính năng ghi màn hình máy tính:

Tính năng này giúp giáo viên có thể ghi lại màn hình máy tính, thao tác trên máy tính để hướng dẫn học sinh thực hiện một nhiệm vụ nào đó liên quan đến công nghệ thông tin.

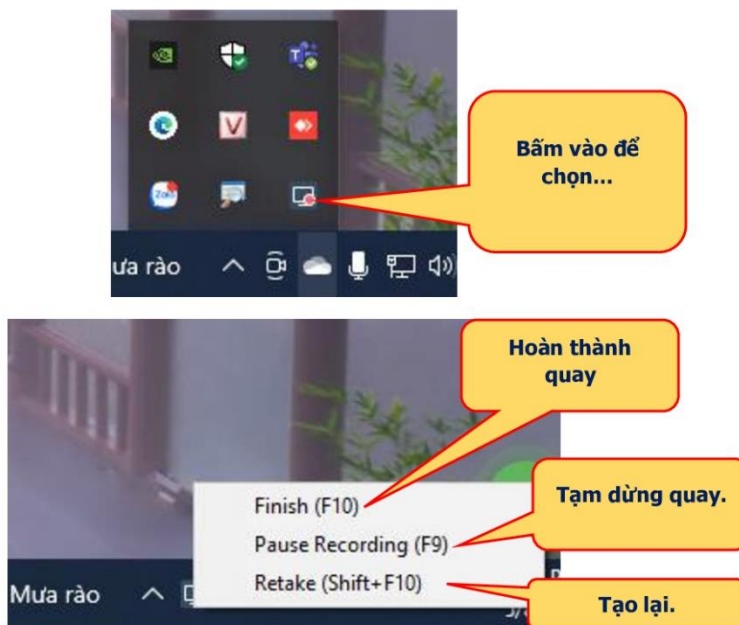
B1- Ở ngăn lệnh Insert ( Ispring suite)-> Chọn



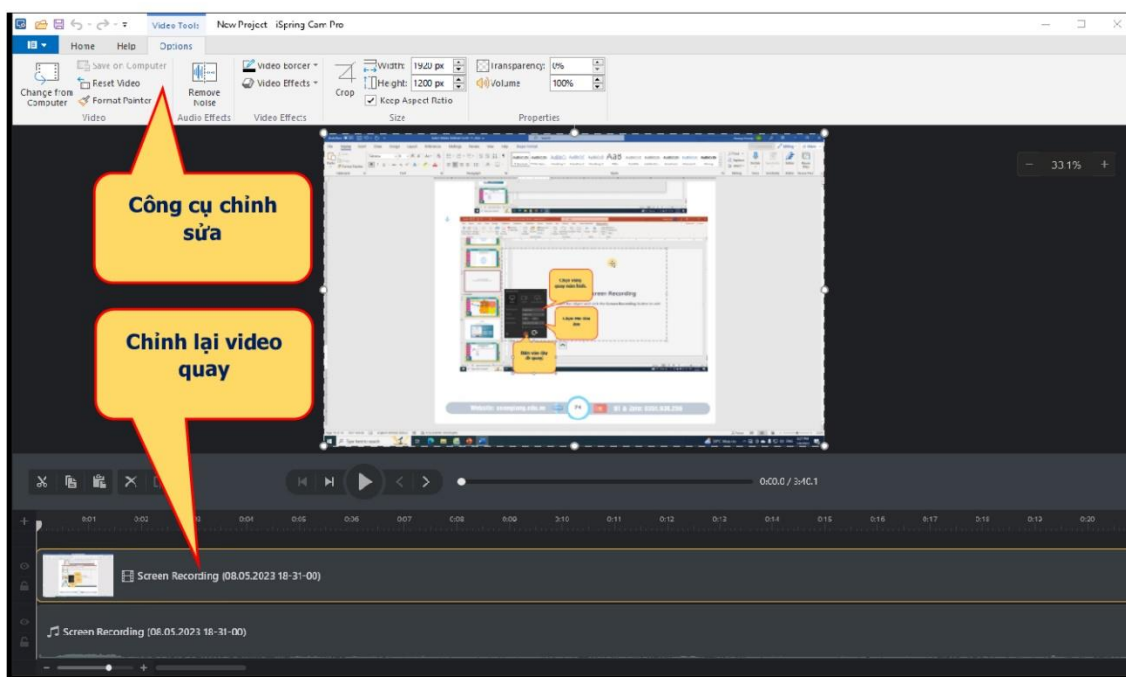
B2- Chọn New Recording.



B3- Khi quay màn hình mà muốn dừng lại thì tìm biểu tượng như hình dưới và chọn Finish để hoàn thành hoặc là Pause lại để tạm dừng.



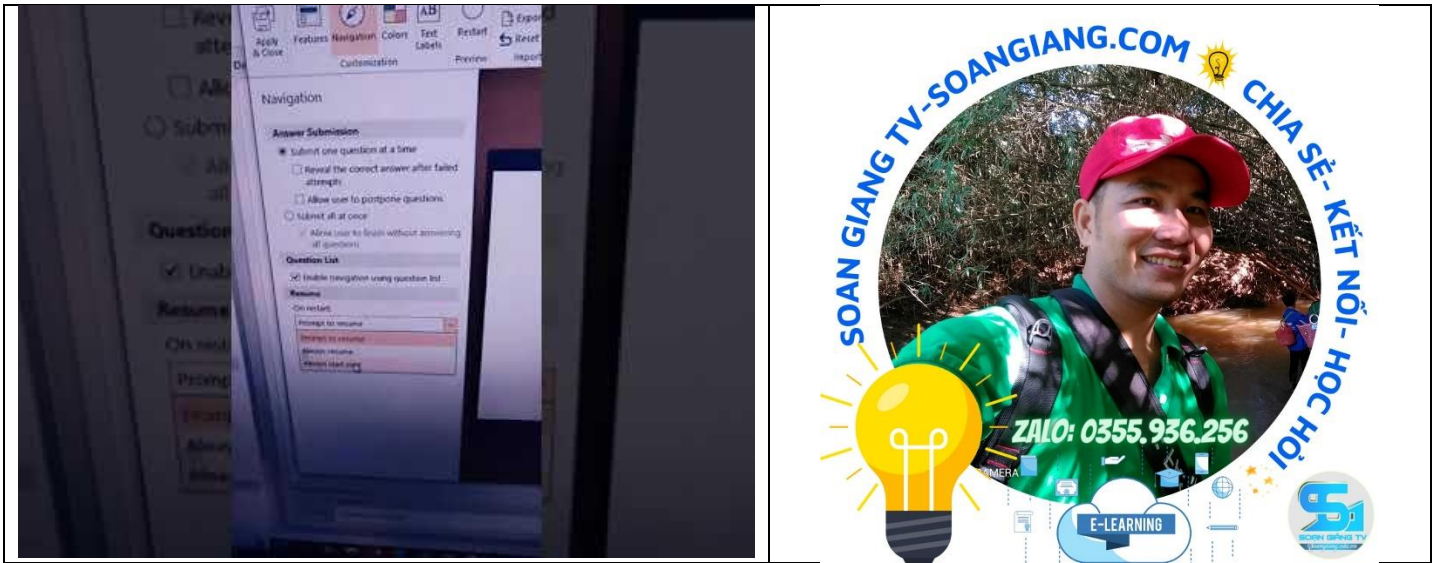
B4-Sau khi nhấn Finish sẽ xuất hiện cửa sổ chỉnh sửa video quay lại.



B5- Nhấn vào File-> Chọn Save để lưu video lại slide powepront.

B6- Preview xem thử Video quay lại. Vậy là xong.

THAM KHẢO THÊM CÁC VIDEO HD TRONG KÊNH SOẠN GIANG TV MIỄN PHÍ



HOẶC THAM KHẢO CÁC BỘ HD CÓ PHÍ  
( NHẤP VÀO HÌNH ĐỂ XEM)

